

SÁCH GIÓP

Warren W. Wiersbe

MỤC LỤC

01. VỞ KỊCH BẮT ĐẦU
02. CUỘC THẢO LUẬN BẮT ĐẦU
03. CUỘC THẢO LUẬN TIẾP TỤC
04. NGƯỜI “EM ÚT” TỨC GIẬN
05. CUỘC THẢO LUẬN BIẾN THÀNH CUỘC TRANH LUẬN
06. CÓ PHẢI KẼ THÙ ĐÍCH THỰC MUỐN DẨY LÊN CHĂNG?
07. TẤT CẢ ĐỀU TÙY THUỘC VÀO QUAN ĐIỂM CỦA BẠN
08. THỨ TỰ TẠI TÒA
09. MỘT TIẾNG THÌ THÀM YẾU ỚT THAY
10. TÔI XIN NGỪNG VỤ KIỆN CỦA MÌNH
11. Ê-LI-HU CÓ NHỮNG CÂU TRẢ LỜI
12. Ê-LI-HU GIẢI THÍCH VÀ BÊN VỰC ĐỨC CHÚA TRỜI
13. CUỘC KHẢO THÍ CUỐI CÙNG
14. ĐOẠN KẾT

1. VỞ KỊCH BẮT ĐẦU (Giop 1:1-3:26)

“Hãy giao phó quá khứ cho sự thương xót của Đức Chúa Trời, hiện tại cho tình yêu Ngài, và tương lai cho sự định liệu của Ngài.” (Thánh Augustine)

Lord Byron có dụng ý khi ông viết: “Chân lý luôn luôn kỳ lạ, kỳ lạ hơn cả điều tưởng tượng.”

Sách Gióp không phải là sự tưởng tượng tôn giáo. Gióp là một con người có thật, không phải là nhân vật tưởng tượng. Cả Exe 14:14,20 Gia 5:11 đều làm chứng điều đó. Vì ông là người thật, có những từng trải thật, nên ông có thể cho chúng ta biết điều chúng ta cần biết về những vấn đề của đời sống trong thế gian.

Ba chương đầu này giới thiệu với chúng ta về một người đàn ông tên Gióp và bày tỏ bốn sự thật quan trọng về ông.

1. Sự thịnh vượng của Gióp (Giop 1:1-5)

Xứ Út-xơ có lẽ ở gần Ê-đôm (Ca 4:21). Ê-li-pha – một trong những người bạn của Gióp đến từ Thê-man là xứ có liên hệ với dân Ê-đôm (Giop 2:11 Sa 36:11) *Tính cách của Gióp* Gióp vốn trọn vẹn và ngay thẳng (Giop 1:1). Ông không phải là vô tội, vì không ai có thể tuyên bố sự đặc biệt đó, nhưng ông hoàn hảo và trưởng thành trong tính cách, “ngay thẳng” trong hạnh kiểm. Từ được dịch là “trọn vẹn” có liên quan đến “tính chính trực” từ quan trọng khác trong sách Gióp (Giop 2:3 27:5 31:6). Người có tính chính trực là người trọn vẹn, không có sự giả hình hoặc hai lòng. Khi đối diện với những lời tố cáo của bạn bè và sự im lặng của Đức Chúa Trời, Gióp đã duy trì sự chính trực của mình, và cuối cùng, Chúa đã bênh vực ông. Nền tảng tính cách của Gióp là việc ông kính sợ Đức Chúa Trời và lánh khỏi điều ác. “Kính sợ Chúa ấy là sự khôn ngoan, và tránh khỏi điều ác là sự thông sáng” (Ch 28:28). Kính sợ Chúa nghĩa là tôn trọng địa vị của Ngài, lời Ngài phán và việc Ngài làm. Đó không phải là sự sợ hãi khúm núm của một nô lệ trước người chủ, nhưng là sự kính trọng yêu mến của đứa con trước người cha, sự kính trọng dẫn đến sự vâng lời. Oswald Chambers đã nói: “Điều đáng chú ý về sự kính sợ Đức Chúa Trời đó là khi bạn kính sợ Đức Chúa Trời, bạn không sợ điều gì khác, trái lại nếu bạn không kính sợ Đức Chúa Trời, bạn sợ mọi điều khác.” *Gia đình Gióp* Gia đình Gióp được thịnh vượng (Giop 1:2). Những sự kiện trong sách Gióp đã xảy ra suốt thời đại gia trưởng khi một gia đình đông con được xem là phước hạnh đến từ Đức Chúa Trời (Sa 12:2 13:16 30:1). Chắc hẳn con cái thường cùng nhau rất vui vẻ, hay gặp nhau tổ chức sinh nhật của mình. Điều này cho thấy Gióp và vợ ông nuôi nấng các con rất tốt. Việc Gióp thường dâng của lễ đặc biệt sau mỗi tiệc, chứng tỏ rằng những buổi liên hoan của chúng là chính đáng. Qua đó cho thấy Gióp là người mộ đạo và muốn giữ gìn gia đình trong sự tin kính Đức Chúa Trời.

Của cải vật chất của Gióp Trong thời ấy, sự giàu có được đánh giá chủ yếu dựa vào số lượng đất đai, súc vật và tôi tớ (Giop 1:3). Gióp có cả ba thứ cách dư dật. Nhưng giàu có không làm cho ông xa cách Đức Chúa Trời. Ông biết rằng Chúa đã ban cho ông sự giàu có này (Giop 1:21) và ông đã sử dụng của cải mình thật rộng rãi vì ích lợi người khác (Giop 4:1-4 29:12-17 31:16-32). Gióp có lẽ không có vấn đề gì khi vâng theo điều Phao-lô đã viết trong ITi 6:6-19).

Các bạn hữu của Gióp Mặc dù đúng là ba bạn của ông đã gây tổn thương sâu sắc và phạm sai lầm với ông (Giop 2:11), nhưng họ vẫn là bạn hữu của ông. Khi nghe ông gặp tai họa, họ đã trải qua chặng đường dài để thăm viếng ông. Và họ ngồi yên lặng, cảm thông với ông. Lỗi của họ là bằng suy nghĩ riêng, đã tìm cách giải thích hoàn cảnh của Gióp và cho ông biết cách để thay đổi tình huống đó.

Henry Ford đã nói: “Bạn thân nhất của tôi là người hay nói tốt về tôi”, còn đàng này các bạn của Gióp thì toàn kể ra những điều xấu nhất của ông. Tuy nhiên, cuối cùng Gióp và các bạn ông đã giải hòa (42:7-10). Và tôi thiết nghĩ rằng quan hệ của họ trở nên sâu sắc hơn trước. Có được những người bạn thân thiết, chân thành thì quả là giàu có thật sự.

2. Nghịch cảnh của Gióp (Giop1:6-19)

Vào một ngày kia, Gióp bị lột sạch hết của cải. Hết người này tới người nọ đến đưa những tin tức khiếp hãi, 500 đôi bò, 500 lừa cái và 3000 lạc đà đã kẻ thù tấn công cướp đi, 7000 chiến bị sấm sét đánh chết, luôn cả 10 người con của ông cũng bị chết bởi một cơn gió bão sập nhà. Vua Sa-lô-môn đã nói đúng: “Hơn nữa, không ai biết khi nào giờ của mình sẽ đến, như cá mắc trong lưới hiêm, hoặc như chim mắc trong bẫy dò, thì loài người cũng bị vắn vương bởi thời tai họa giáng xuống thành linh” (Tr 9:12 NIV). Gióp biết *điều gì* đã xảy ra, nhưng ông không biết *vì sao* nó xảy ra, và đó là điểm then chốt của vấn đề. Vì tác giả đã cho phép chúng ta thăm viếng cung điện trên trời và nghe Đức Chúa Trời nói chuyện với Sa-tan, cho nên chúng ta biết được ai đã gây ra sự hủy diệt này và vì sao hắn được phép gây ra điều đó. Nhưng nếu chúng ta không có sự hiểu biết như vậy, có lẽ chúng ta sẽ chẳng khác nào các bạn của Gióp trong sự tiếp xúc và khiển trách Gióp về bi kịch này.

Nhiều lẽ thật quan trọng nổi lên từ bối cảnh này, trong đó nổi rõ nhất là lẽ thật: *Đức Chúa Trời luôn tể trị trong mọi sự*. Ngài ngự trên ngôi nơi thiên đàng, các thiên sứ làm theo ý muốn Ngài rồi thuật lại mọi tình hình với Ngài, cả Sa-tan cũng không thể làm được gì đối với dân sự Đức Chúa Trời mà không có sự cho phép của Ngài. “Đấng Toàn Năng” là một trong những danh hiệu chính dành cho Đức Chúa Trời trong sách Gióp, từ này được sử dụng 31 lần. Từ đầu, tác giả đã nhắc chúng ta rằng, dù cho điều gì xảy ra trong thế gian và trong đời sống chúng ta, thì Đức Chúa Trời vẫn luôn ngự trên ngôi và điều khiển mọi sự.

Một lẽ thật thứ hai và nó có thể làm bạn ngạc nhiên- đó là *Sa-tan vẫn hay thường xuyên lui tới trước ngôi trên trời của Đức Chúa Trời*. Căn cứ vào tác phẩm “*Paradise Lost*” của John Milton, mà nhiều người đã có ý niệm sai lầm rằng Sa-tan đang cai trị thế giới này từ địa ngục (“Thà cai trị ở địa ngục hơn hầu việc ở thiên đàng”). Nhưng Sa-tan sẽ không bị quăng vào hồ lửa cho đến khi xảy ra kỳ phán xét cuối cùng (Kh 20:10). Hiện tại, nó đang được tự do đi lại *trên đất* (Giop 1:7 IPhi 5:8) và thậm chí nó cũng có thể bước vào sự hiện diện của Đức Chúa Trời ở trên trời.

Lẽ thật thứ ba này quan trọng nhất: *Đức Chúa Trời không tìm thấy lỗi lầm gì nơi Gióp nhưng Sa-tan thì thấy*. Nhận định của Đức Chúa Trời trong Giop 1:8 lặp lại sự mô tả về Gióp trong câu 1, nhưng Sa-tan chất vấn điều đó. Từ “Sa-tan” có nghĩa là “đối thủ, kẻ chống lại luật pháp.” Đây là một bối cảnh tòa án, và Đức Chúa Trời với Sa-tan mỗi phía đưa ra những quyết định khác nhau về Gióp. Khi bạn nghiên cứu sách Gióp hãy nhớ rằng Đức Chúa Trời đã khẳng định về Gióp thế này: Gióp không hề có tội lỗi gì (Giop 1:8 2:3 42:7). Vậy, không có điều gì trong đời sống Gióp buộc Đức Chúa Trời khiến ông phải chịu khổ cả. Nhưng Sa-tan lại bảo “Gióp có tội !”, vì nó là kẻ hay kiện cáo dân sự Đức Chúa Trời và không thấy điều gì tốt nơi họ (Xa 3:1-10 Kh 12:10).

Việc Sa-tan chống lại Gióp và tố cáo ông quả là sự tấn công Đức Chúa Trời. Chúng ta có thể lý giải như vậy: “Gióp kính sợ Ngài là vì ông ta được Ngài trả công cho để làm như vậy. Ngài có lập một giao kèo sẽ bảo vệ và làm cho ông ta thịnh vượng nếu ông biết vâng lời Ngài và thờ phượng Ngài. Như vậy, hóa ra Ngài không phải là Đức Chúa Trời đáng được thờ phượng! Ngài phải trả công cho con người thì mới được họ tôn kính.”

Ba bạn của Gióp nói rằng, sở dĩ Gióp phải chịu khổ vì ông đã phạm tội, điều đó không đúng. Ê-li-hu bảo Đức Chúa Trời trừng phạt Gióp để khiến ông trở nên người tốt hơn, và điều đó chỉ đúng một phần nào. Nhưng lý do cơ bản về sự chịu khổ của Gióp là *để làm câm nín những lời tố cáo báng bổ của Sa-tan và chứng minh rằng người ta sẽ luôn kính sợ và tôn trọng Đức Chúa Trời cho dù họ bị mất hết mọi sự*. Đó là một cuộc chiến ở các miền trên trời (Eph 6:12), nhưng Gióp không biết điều đó. Đòi sống của Gióp là một chiến trường, nơi mà thế lực của Đức Chúa Trời và Sa-tan giao nhau trong cuộc chiến thuộc linh để quyết định câu hỏi: “Giê-hô-va Đức Chúa Trời có xứng được loài người thờ phượng hay không?”

Giờ đây chúng ta có thể hiểu rõ hơn vì sao Gióp không chịu khuất phục khi ông kháng cự lời khuyên của các bạn mình. Họ muốn ông ăn năn những tội lỗi của ông để Đức Chúa Trời sẽ cất đi hoạn nạn và khiến ông thịnh vượng trở lại. Gióp sẽ không “bị ra” tội lỗi trong đời sống mình chỉ để có thể ăn năn và “kiếm” sự chúc phước của Đức Chúa Trời. Làm như vậy sẽ là đi nước cờ đúng dưới sự điều khiển của kẻ tố cáo! Ngược lại, Gióp bám chắc vào sự chính trực của mình và ngợi khen Đức Chúa Trời dù ông không hiểu Đức Chúa Trời đang làm điều gì. Quả là một thất bại đối với vua của sự tối tăm!

Một lẽ thật thứ tư nổi lên: *Sa-tan có thể đụng đến dân sự Đức Chúa Trời chỉ khi nào có sự cho phép của Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời sử dụng điều đó vì ích lợi của họ và vì vinh hiển danh Ngài*. Philip Brooks đã nói: “Mục đích của đời sống là gây dựng tính cách qua lẽ thật.” Đức Chúa Trời hành động trong đời sống chúng ta để khiến chúng ta càng trở nên giống Chúa Giê-xu Christ (Ro 8:29), Ngài có thể sử dụng những sự tấn công của ma quỷ để hoàn thiện chúng ta. Khi bạn đi trong đường lối của sự vâng lời Chúa và bạn thấy mình đang lâm vào thử thách gay go nào đó, thì hãy tự nhủ rằng không điều gì có thể đến với đời sống bạn mà ngoài ý muốn Đức Chúa Trời.

Một số sự kiện gọi là những bi kịch trong đời sống của dân sự Đức Chúa Trời thật sự là những vũ khí của Ngài để làm cho “kẻ thù và kẻ báo thù phải câm nín” (Thi 8:2). Các thiên sứ quan sát Hội Thánh và biết những sự giải quyết của Đức Chúa Trời đối với dân sự Ngài sẽ là thế nào (ICo 4:9 Eph 3:10). Cho đến khi chúng ta đến thiên đàng, chúng ta mới có thể biết vì sao Đức Chúa Trời cho phép những điều đó xảy ra. Trong khi đó, chúng ta hãy bước đi bởi đức tin và nói cùng với Gióp: “Đáng ngợi khen danh Đức Giê-hô-va.”

3. Lòng trung thành của Gióp (Giop 1:20-22)

Các thiên binh trên trời và nơi địa ngục đã quan sát xem Gióp phản ứng trước sự mất mát của cải và con cái mình ra sao. Trong ngày xảy ra những biến cố đó, ông biểu lộ sự đau khổ của mình một cách bình thường, vì Đức Chúa Trời biết chúng ta là con người (ITe 4:13). Xét cho cùng, cả Chúa Giê-xu cũng đã từng khóc (Gi 11:35). Nhưng sau đó Gióp đã thờ phượng Đức Chúa Trời và thốt ra lời tuyên bố đức tin sâu sắc (Giop 1:21). Trước tiên, ông *nhìn lại* sự ra đời của mình: “Tôi trần truồng lọt khỏi lòng mẹ”. Mọi sự Gióp có đều do Đức Chúa Trời ban cho ông, và chính Đức Chúa Trời là Đấng đã ban mọi điều ấy cho ông thì Ngài cũng có quyền cất hết chúng đi! Gióp nhận biết rằng ông chỉ là một quản gia.

Sau đó, Gióp *nhìn tới* sự chết của mình: “Tôi sẽ trần truồng trở về”. Ông sẽ không trở lại lòng mẹ, vì điều đó không thể được. Nhưng ông sẽ đi đến “Đất Mẹ”, được chôn và trở về bụi đất. (Sự liên hệ giữa “sự ra đời” và “Đất Mẹ” cũng được tìm thấy trong Thi 139:13-15). Những thứ mà ông đã có kể từ khi ông ra đời cho tới lúc chết sẽ chẳng đi cùng ông vào thế giới sắp đến. Phao-lô viết: “Vì chúng ta đã chẳng đem gì vào thế gian này, và chắc chắn chúng ta không thể đem gì đi được” (ITi 6:7).

Cuối cùng, Gióp nhìn lên và thốt ra một lời tuyên bố đức tin tuyệt vời: “*Đức Giê-hô-va đã ban cho, Đức Giê-hô-va lại cất đi, đáng ngợi khen danh Đức Giê-hô-va!*” (Giop 1:21). Thay vì rửa sả Đức Chúa Trời theo như Sa-tan đã tính toán, Gióp lại ngợi khen Chúa! Bất cứ ai cũng có thể nói: “Đức Giê-hô-va đã ban cho” hoặc “Đức Giê-hô-va đã cất đi” nhưng phải có đức tin thật thì mới có thể nói được giữa cơn buồn rầu và đau khổ rằng: “Đáng ngợi khen danh Đức Giê-hô-va!”

“*Trong mọi điều này Gióp không phạm tội, cũng chẳng buộc tội Đức Chúa Trời bằng sự điêu rồ*” (Giop 1:22).

4. Nỗi khốn khổ của Gióp (Giop 2:1-13)

Trong phân đoạn này, bạn nghe có bốn tiếng nói khác nhau:

Tiếng nói của kẻ kiện cáo (Giop 2:1-8): Sa-tan không dễ dàng chịu bỏ cuộc, vì nó đã quay lại nơi ngôi Đức Chúa Trời để kiện cáo Gióp lần nữa. Như trong lần gặp mặt thứ nhất (Giop 1:8), chính Đức Chúa Trời nêu lên chủ đề về Gióp, tội tớ của Ngài. Và Sa-tan chấp nhận sự thách thức. Chúng ta có cảm tưởng rằng Đức Chúa Trời tin rằng tội tớ Ngài sẽ không thất bại qua cuộc thử nghiệm này. Sa-tan nói: “Mỗi người đều có giá trị của mình. Gióp có thể xây dựng gia đình khác và khởi đầu việc kinh doanh khác vì người vẫn có sức khỏe và sức mạnh. Hãy để tôi đụng vào thân thể người và cất đi sức khỏe của người, Ngài sẽ sớm nghe người rửa sả Ngài trước mặt Ngài cho xem!” Với sự cho phép của Đức Chúa Trời (ICo 10:13) Sa-tan đã làm khổ Gióp bằng một căn bệnh mà chúng ta không biết rõ. Không biết đó là bệnh gì nhưng nó có những triệu chứng thật khủng khiếp: ngứa ngáy ghê gớm (Giop 2:8), mất ngủ (2:4), cơ thể lở loét mưng mủ và vẩy nấm (2:5), ác mộng (2:13-14), hơi thở nặng mùi (19:17), sụt cân (19:20), lạnh và sốt (21:6), tiêu chảy (30:27), da bị nám đen (21:30). Khi ba bạn của ông nhìn thấy Gióp trong tình trạng đó, thoát tiên họ không nhận ra ông (2:12). Không phải mọi sự đau đớn thể xác đều trực tiếp đến từ kẻ ác, dù có khi do nhiều thứ tà linh của Sa-tan có thể gây ra như (giữa những điều khác), sự mù lòa (Mat 12:22), câm điếc (Mat 9:32-33), sự biến dạng về thân thể (Lu 13:11-17), cơn đau liên tục (ICo 12:7), sự điên loạn (Mat 8:28-34). Đôi khi sự đau đớn về thể chất là kết quả tự nhiên của sự bất cẩn nơi chúng ta, và chúng ta không thể trách ai mà hãy tự trách mình. Nhưng ngay cả trong trường hợp đó, Sa-tan cũng biết cách sử dụng sự đại dột của chúng ta để đẩy mạnh mục đích của nó.

Diện mạo của Gióp trông quá ghê ghê đến nỗi ông đã phải chạy trốn mọi người (Giop 19:13-20) và ra ngoài thành, ngồi trên đống tro. Đó là nơi tập kết rác rưởi của thành phố để đốt đi, nơi có những người bị cộng đồng xã hội chối bỏ sống nhờ ăn xin của bố thí từ bất cứ ai đi qua. Tại đống tro, có những con chó giành ăn thức ăn thừa, cũng có đủ các loại chất thải dơ dáy từ thành dồn ra đó. Có một người công dân đứng đầu của thành giờ đây đang sống trong sự nghèo khổ, nhục nhã, hèn hạ biết bao!

Tiếng nói của người trốn chạy (Giop 2:9-10) Nếu từng có một tín hữu thời Cựu Ước dự phần trong mối thông công về những sự chịu khổ của Đấng Christ, thì đó chính là Gióp. Về phương diện con người, mọi điều ông có thì giờ chỉ còn lại là vợ ông và ba bạn hữu của ông, nhưng thậm chí họ cũng đang chống lại ông. Không có gì ngạc nhiên khi Gióp cảm thấy Đức Chúa Trời đã từ bỏ ông! “Hãy rửa sả Đức Chúa Trời và chết đi!”, chính là điều Sa-tan muốn Gióp làm và vợ Gióp đã đặt sự căm dỗ đó trước mặt chồng mình. Vâng, Sa-tan có thể hành động qua những người thân yêu của chúng ta (Mat 16:22-23 Cong 21:10-14) và căm dỗ chúng ta càng dữ dội hơn vì nó biết chúng ta yêu thương họ. A-đam đã lắng nghe Ê-va (Sa 3:6,12) và Áp-ra-ham đã nghe Sa-ra (Sa 16:1-2). Nhưng Gióp đã không nghe theo lời khuyên của vợ mình. Dĩ nhiên, bà Gióp đã sai, nhưng công bình mà nói, chúng ta phải xem xét hoàn cảnh của bà. Chỉ trong một lúc phải mất đi 10 đứa con, điều đó đủ hủy hoại bất cứ người mẹ

nào. Của cải gia đình đã mất, bà không còn là “phụ nữ đứng đầu” trong xứ. Chồng bà, từng là người đàn ông cao trọng nhất ở Đông phương (Giop 1:3) giờ đây đang ngồi tại đống rác thành phố, khổ sở vì một căn bệnh khủng khiếp. Bà còn lại điều gì hơn là nhìn chồng mình hao mòn trong đau đớn và nhục nhã, bà mong rằng Đức Chúa Trời đánh chết ông và chấm dứt điều đó lập tức. Có lẽ nếu Gióp rửa sả Đức Chúa Trời, thì chắc Ngài sẽ làm vậy.

Trong giờ thử thách cam go, câu hỏi đầu tiên của chúng ta không nên là: “*Làm cách nào* để tôi có thể thoát ra khỏi tình trạng này?” nhưng là “Tôi có thể rút ra được *điều gì* từ chuyện này?”. Vợ của Gióp nghĩ bà đã giải quyết vấn đề, nhưng nếu Gióp làm theo lời khuyên của bà, thì chỉ tổ khiến cho sự việc tồi tệ hơn mà thôi. Đức tin là sống mà không cần phải toan định gì. Vâng lời Đức Chúa Trời là bất chấp cảm xúc, hoàn cảnh hoặc hậu quả, là biết rằng Ngài đang thực hiện kế hoạch hoàn hảo của Ngài theo cách Ngài muốn vào thời điểm Ngài định. Hai điều Gióp sẽ không từ bỏ là đức tin ông đặt nơi Đức Chúa Trời và sự chính trực của ông mà vợ ông đang muốn ông từ bỏ. Thậm chí nếu Đức Chúa Trời đã cho phép ma quỷ bước vào đời sống ông thì ông cũng sẽ không chống nghịch Đức Chúa Trời bằng cách tùy nghi hành động. Gióp chưa từng đọc “*The Letters of Samuel Rutherford*”, nhưng ông đã làm theo lời khuyên của vị mục sư tin kính người Ê-cốt đó là người đã chịu khổ nhiều: “Chính công việc của đức tin tuyên bố và thách thức sự nhân từ yêu thương từ mọi trận đòn dữ dội nhất của Đức Chúa Trời.” Gióp sẽ tin cậy Đức Chúa Trời thậm chí tranh luận với Ngài và không lãng phí những sự chịu khổ của ông hoặc cơ hội ông có để nhận biết điều Đức Chúa Trời muốn dành cho ông. Khi đời sống khó khăn thì chúng ta rất dễ bỏ cuộc, và bỏ cuộc là điều tồi tệ nhất mà chúng ta có thể làm. Một giáo sư lịch sử đã nói: “Nếu Columbus trở về, chắc sẽ không ai trách ông nhưng cũng sẽ không có ai nhớ đến ông nữa.” Nếu bạn muốn được nhớ đến, đôi khi bạn phải chịu khổ. Cuối cùng, vợ Gióp đã hòa giải với chồng mình và với Chúa, Chúa đã ban cho bà gia đình khác (Giop 42:13). Chúng ta không biết bà đã học từ những sự chịu khổ của mình mức độ nào, nhưng chúng ta có thể cho rằng đó là một từng trải tăng trưởng của bà.

Tiếng nói của những người than khóc (Giop 2:11-13): Thuật ngữ “những người an ủi Gióp” là một nhóm từ quen thuộc để mô tả những người mà sự giúp đỡ của họ chỉ khiến bạn cảm thấy tồi tệ hơn. Nhưng ba người này có một số phẩm chất đáng khâm phục, mặc cho cái cách mà họ đã quấy rầy Gióp. Thứ nhất, họ rất quan tâm đến Gióp nên họ đã vượt một quãng đường dài đến thăm viếng ông. Khi họ tỏ lòng thương cảm ông, họ đã không ngồi trong nhà tiện nghi hoặc phòng khách, nhưng họ ngồi với ông trên đống tro, giữa những thứ rác rưởi. Vì sự đau khổ của ông quá lớn, cho nên họ không thể nói hết những gì muốn nói với ông chỉ trong 7 ngày. (Dĩ nhiên, sau đó họ đã bỏ khuyết cho sự im lặng của họ). Thực tế, họ bày tỏ sự thương cảm Gióp giống như họ đang than khóc cho cái chết của một người cao trọng vậy (Thi 50:10).

Cách tốt nhất để giúp những người đang đau khổ, tổn thương là chỉ nên ở cùng họ, nói ít hoặc chẳng nói gì cả, để họ biết bạn đang quan tâm họ. Đừng tìm cách giải thích mọi việc, vì thường thì những lời giải thích lúc đó không bao giờ chữa lành được tâm lòng đang tan vỡ. Nếu các bạn Gióp lắng nghe ông, tiếp nhận những cảm xúc của ông, và không tranh cãi với ông, thì có lẽ họ đã giúp ông rất nhiều; tuy nhiên họ lại chọn trở thành những luật sư kiện cáo thay vì làm những nhân chứng. Cuối cùng, Chúa đã quở trách họ và họ phải xin sự tha thứ của Gióp (Giop 42:7-10).

Tiếng nói của người chịu khổ (Giop 3:1-26): Sau 7 ngày yên lặng chịu khổ, Gióp đã nói, không phải để rửa sả Đức Chúa Trời nhưng để rửa sả ngày sanh của mình: “Tại sao tôi lại được sinh ra?”. Đây cũng là câu mà các con cái Đức Chúa Trời kể cả tiên tri Giê-rê-mi khi gặp hoạn nạn, tổn thương cũng đã từng thốt lên (Gie 20:14-18). Đây hoàn toàn không giống

câu nói: “*Tôi ước mình chết đi,*” mà Gióp đã nói một vài lần bày tỏ ước muốn của mình (Giop 6:9 7:15-16 14:13). *Gióp chưa khi nào nói về sự cuối cùng của đời mình.* “Lời ai oán về ngày sinh” của Gióp không phải là một sự biện hộ cho hành động tự sát hoặc gọi là sự “giết người vì nhân đạo.” Đó là sự kêu rêu của một người vì đã chịu khổ quá cỡ đến nỗi ông ước gì mình chưa bao giờ được sinh ra thì hơn. Khi bạn bị tổn thương, bạn có thể nói và làm nhiều điều mà sau đó bạn sẽ phải hối hận. Sự chịu khổ của Gióp quá lớn đến nỗi ông quên những phước hạnh mà ông và gia đình đã nhận hưởng nhiều năm. Nếu ông chưa từng được sinh ra, thì chắc chắn ông sẽ không bao giờ được trở thành người cao trọng nhất ở Đông phương! Nhưng nỗi đau khổ khiến chúng ta quên đi những niềm vui của quá khứ. Trái lại, chúng ta tập trung vào sự tuyệt vọng về tương lai. Các bạn Gióp nghe những lời của ông nhưng không cảm nhận được nỗi thống khổ của lòng ông, và họ chọn cách sai lầm để giúp ông giải quyết những hoạn nạn của mình. Họ tranh cãi với những lời ông nói thay vì giúp đỡ, đồng cảm với những cảm xúc của ông.

Gióp rửa sả hai đêm: đêm của sự hoài thai ông và đêm ông ra đời (Giop 3:1-13). Sự hoài thai là một phước hạnh đến từ Đức Chúa Trời (Sa 30:1-2 Thi 139:13-16). Vì vậy, khi chúng ta rửa sả một phước hạnh nào đó, tức là chúng ta đang nghi ngờ sự nhân từ của Đức Chúa Trời. (Chú ý rằng Gióp đã nói *một con trẻ* được hoài thai, không phải “một khối chất nguyên sinh” hay “một vật.” Ông là một *con người* đến từ sự hoài thai). Từ ngữ chìa khóa ở đây là *sự tối tăm*. Khi một đứa bé được sinh ra, tức thì nó bước ra khỏi sự tối tăm mà vào ánh sáng, nhưng giờ phút này Gióp chỉ muốn ở trong sự tối tăm mà thôi. Thật ra, ông nghĩ rằng nếu ông ra đời mà bị chết thì còn tốt hơn! Sau đó ông sẽ đi đến thế giới người chết (âm phủ) và không phải đối diện với mọi sự đau khổ này.

Ông đã kết thúc sự rửa sả của mình bằng 4 câu hỏi “Vì sao?” mà không ai ngoài Đức Chúa Trời có thể trả lời được. Thật dễ dàng khi chúng ta khi đặt câu hỏi “Vì sao?”, nhưng thật khó để chúng ta có câu trả lời đúng. Không có gì sai trật cả khi chúng ta hỏi như vậy cho đến chừng nào chúng ta không có ý niệm rằng Đức Chúa Trời đang *nợ* chúng ta câu trả lời. Thậm chí Chúa Cứu Thế của chúng ta cũng đã hỏi: “Sao Ngài lia bỏ tôi?” (Mat 27:46). Nhưng nếu Chúa thật sự cho chúng ta biết những điều xảy ra như vậy, liệu điều ấy có chấm dứt sự đau khổ của chúng ta hay chữa lành tâm hồn tan vỡ của chúng ta lúc ấy chẳng? Liệu việc đọc tia X có cắt đi cơn đau của cái chân bị gãy không? Chúng ta sống bởi *những lời hứa* chứ không phải những lời giải thích. Vì vậy chúng ta không nên mất quá nhiều thời gian để hỏi Đức Chúa Trời vì sao.

Nửa phần cuối của sự than vãn là sự mô tả về thế giới người chết, nơi người Do Thái gọi là Âm phủ (Giop 3:13-26). Đó là nơi Gióp muốn ở! Cự Uớc không cho chúng ta biết rõ một mặt khái trọn vẹn và cuối cùng về đời sống sau sự chết. Điều đó phải đợi đến ngày Chúa Cứu Thế tái lâm (ITi 1:10). Gióp cho rằng Âm phủ là một nơi mờ tối có những người lớn lẫn người nhỏ, kẻ hèn mọn lẫn kẻ cao sang vĩ đại thấy đều cùng yên nghỉ với nhau, cùng thoát khỏi những gánh nặng và hoạn nạn của đời sống trên đất. Gióp thà chết và có sự yên nghỉ như thế còn hơn là sống và mang sự khốn khổ đến với mình. Xét cho cùng, ông đang ở trong sự tối tăm như thể sự tối tăm của tương lai ông vậy (Giop 3:23), do đó ông có thể như đang ở trong sự tối tăm của Âm phủ.

Gióp chia xẻ một bí mật ở cuối lời than vãn của ông (Giop 2:25-26): trước khi mọi hoạn nạn của ông bắt đầu ông có cảm giác và sợ hãi rằng có điều gì đó kinh khiếp lắm sắp xảy đến. Phải chăng đó là một trực giác từ Chúa? Đôi khi dân sự Đức Chúa Trời có những trực giác này, nó thôi thúc họ tìm kiếm mặt Đức Chúa Trời và cầu xin sự giúp đỡ của Ngài. Có phải đó là điều Gióp đã làm? Chúng ta không biết, nhưng chúng ta biết rằng ông là một người bị suy kiệt có những nỗi sợ hãi tồi tệ nhất mà giờ đây mới được nhận ra.

Đáng buồn thay ba người bạn đã giữ lại lời than vãn của Gióp thay vì lời tuyên bố đức tin của ông (Giop 1:21-2:10). Sau khi nghe ông rủa sả ngày sinh của mình, họ cảm thấy cần phải quở trách ông và điều đó đưa đến sự bệnh vực của Đức Chúa Trời.

Giờ đây cuộc bàn luận bắt đầu. Chẳng bao lâu nó sẽ trở nên một cuộc tranh luận, sau đó là một cuộc tranh cãi, và Chúa sẽ phải can thiệp để đưa những vấn đề đi đúng hướng.

PHẦN CHUYÊN TIẾP

Bạn sẽ phải bỏ ra khá nhiều thì giờ với ba bạn hữu của Gióp, vì vậy bạn nên làm quen với họ.

Cả ba người đều lớn tuổi (Giop 32:6), lớn hơn Gióp (15:10), nhưng chúng tôi cho rằng *Ê-li-pha* là lớn tuổi nhất. Ông được kể tên trước hết (Giop 2:11), ông là người mở lời đầu tiên, có vẻ như Chúa chấp nhận ông là thành viên lớn tuổi nhất trong số ba người bạn của Gióp (Giop 42:7). Ông có liên quan đến xứ Thê-man, một nơi được biết đến vì sự khôn ngoan của nó (Gie 49:7). Ê-li-pha đặt nền tảng cho những lời nói của ông trên hai điều: những quan sát về đời sống (tôi đã sống Giop 4:8-5:3,27 NASB) và một từng trải cá nhân đáng sợ mà ông đã có vào một đêm (4:12-21). Ê-li-pha đặt niềm tin lớn nơi truyền thống (15:18-19). Đức Chúa Trời mà ông thờ phượng là Đấng ban luật pháp cứng rắn. Ông hỏi: “Ai từng bị hư mất mà vô tội?” (4:7) và vô số thánh tuận đạo có lẽ đã trả lời: “Chúng tôi!” (Còn Chúa Giê-xu Christ của chúng ta thì sao?) Ê-li-pha có một thuyết thần học nghiêm khắc chẳng dành một chút gì hay chỗ nào cho ân điển của Đức Chúa Trời cả.

Binh-đát chắc là người lớn tuổi thứ hai trong số ba người bạn của Gióp, vì ông được kể tên thứ nhì và nói sau Ê-li-pha. Thật ra, Binh-đát là người theo chủ nghĩa luật pháp. Câu nói đề dòi của ông là “Kìa, Đức Chúa Trời sẽ chẳng từ bỏ người trọn vẹn, Ngài cũng sẽ không giúp đỡ kẻ làm ác.” (8:20). Ông có thể trích dẫn những châm ngôn xưa, và như Ê-li-pha, ông có sự tôn trọng đối với truyền thống. Vì lý do nào đó, Binh-đát chắc rằng con cái của Gióp đã chết vì họ cũng là tội nhân (c.4). Người này dường như không có cảm xúc gì đối với người bạn đang bị đau khổ, tổn thương của mình.

Sê-pha là người nhỏ tuổi nhất trong số ba người bạn của Gióp và chắc chắn đó là một người có tính độc đoán. Ông nói như một hiệu trưởng nói với nhóm sinh viên năm thứ nhất ngu dốt: “*Hãy biết điều này!*” (11:6-20:4) là cách mở đầu của ông không có chút tình cảm gì cả. Ông không có lòng thương xót và cho Gióp biết rằng Đức Chúa Trời ban cho ông ít hơn những gì ông xứng đáng nhận lãnh vì tội lỗi mình (11:6). Lời nói chính của ông là “*Hãy biết rõ rằng từ đời xưa... thì sự thắng hơn của kẻ ác là ngăn ngại và sự vui mừng của kẻ đạo đức giả chỉ một lúc mà thôi*” (20:4-5). Một cách khá lý thú, Sê-pha nói với Gióp chỉ hai lần. Ông quyết định rằng ông không thể trả lời những lý lẽ của Gióp hoặc cảm thấy lãng phí thời gian để tìm cách giúp Gióp.

Cả ba người đều nói một số điều tốt và đúng cùng với một số điều đại dột. Nhưng họ không giúp gì được cho Gióp vì quan điểm của họ quá hẹp hòi. Thuyết thần học của họ không sống động và sôi nổi, nhưng là chết cứng và nghiêm khắc, Đức Chúa Trời mà họ tìm cách bảo vệ thật nhỏ bé đến nỗi người ta hiểu được Ngài và lý giải thích được điều thuộc về Ngài. Những người này minh họa thật đầy đủ nhận định của Dorothy Sayer, rằng “không có điều gì mà bạn không thể chứng minh được nếu bạn có cái nhìn quá hạn hẹp.” Tại sao ba người là bạn bè nhưng lại nói như vậy với Gióp? Sao họ giận dữ đến thế? Có sự ngụ ý về câu trả lời trong lời nói của Gióp: Giờ đây các bạn cũng đã chứng minh mình không giúp được gì, vì các bạn thấy được điều gì đó kinh khiếp và sợ hãi (6:21 NIV) *Ba người sợ rằng những tai họa tương tự rồi đây cũng có thể sẽ đến với họ!* Vì vậy, họ phải bảo vệ tiền đề cơ bản của họ rằng

Đức Chúa Trời ban thưởng người công bình và phạt kẻ ác. Hễ họ còn được “công bình” lâu, thì không tai họa nào có thể xảy ra với họ trong đời này.

Sợ hãi và giận dữ thường đi chung với nhau. Bằng cách duy trì sự chính trực của mình và từ chối nói rằng mình đã phạm tội, Gióp đã phá hủy thuyết thần học của các bạn ông, cướp đi sự bình an và lòng tin quyết của họ. Điều này đã khiến họ giận dữ. Đức Chúa Trời dùng Gióp phá hủy thuyết thần học nông cạn của họ và thách thức họ đi sâu hơn vào tâm lòng và tâm trí của Đức Chúa Trời. Nhưng than ôi, họ lại ưa thích những điều thiên cận và an toàn hơn là những điều sâu sắc và mâu nhiệm.

Ê-li-pha, Binh-đát và Sô-pha có nhiều môn đồ ngày nay. Bất cứ khi nào bạn gặp một người đang cảm thấy bắt buộc phải giải thích mọi điều, người ấy có câu trả lời thích hợp cho mỗi câu hỏi và có công thức thích hợp để giải quyết mọi vấn đề, thì ấy là lúc bạn đang trở lại đồng tro với ba bạn của Gióp. Khi điều đó xảy ra, bạn hãy nhớ đến những lời của nhà tâm lý học người Thụy Sĩ, Paul Tournier: “Chúng ta gần như luôn mong mỏi có một tôn giáo đơn giản, dễ hiểu và dễ theo, một tôn giáo không có bí ẩn, không có những vấn đề không giải quyết được, không có trở ngại, một tôn giáo sẽ cho phép chúng ta thoát khỏi truyền thống khốn khổ của con người chúng ta; một tôn giáo trong đó sự tiếp xúc với Thượng Đế sẽ cách ly chúng ta ra khỏi mọi sự cãi cọ, mọi sự lưỡng lự và mọi đau khổ cùng mọi nghi ngờ. Tóm lại, đó là một tôn giáo không có thập tự giá.” (trích từ *Reflections* New York: Harper & Row, 1976, trang 142).

Chúng ta không biết ba bạn của Gióp sẽ giải thích thập tự giá ra sao với hai môn đồ ở Emma-út ! (Lu 24:13).

Giờ đây chúng ta hãy lắng nghe hồi thứ nhất của những lời nói.

Giop 1-26; xem giải nghĩa Giop 1:1-2:1-13

“Sa-tan rất hài lòng với tất cả những gì dân Sê-ba và dân Canh-đê cùng những cơn gió của nó từ đồng vắng thổi đến đã làm giúp nó, đồng thời, nó rất vội mừng với những cách tiếp xúc cùng các sự công kích gây ra tranh cãi như thế của Ê-li-pha, Sô-pha, Binh-đát và Ê-li-hu. Ôi! Sự cãi vã thường đưa đến tai họa thật khó lường!”

(Alexander Whyte)

2. CUỘC THẢO LUẬN BẮT ĐẦU (Gióp 4:1-7:21)

Ba người bạn đã yên lặng trong 7 ngày (Gióp 2:13) và Gióp ước ao họ cứ như vậy (13:5). “Bấy giờ, Ê-li-pha, người Thê-man đáp lời (Gióp)” Nhưng ông ta trả lời điều gì? Về nỗi đau trong lòng Gióp ư? Không, ông đáp lại những lời từ môi miệng Gióp; đây là một sai lầm. Một cố vấn hoặc người yên ủi khôn ngoan phải lắng nghe bằng tâm lòng và đáp ứng những xúc cảm cũng như những lời nói. Bạn đừng chữa lành một tấm lòng tan vỡ bằng lô-gic học, nhưng hãy chữa lành bằng tình yêu. Vâng, bạn phải nói về lẽ thật nhưng hãy chắc chắn nói lẽ thật trong tình yêu (Eph 4:15).

1. Sự quả trách của Ê-li-pha (Gióp 4:1-5:27)

Ê-li-pha mở lời (Gióp 4:1-4): Lời mở đầu của Ê-li-pha dường như bắt đầu khá tích cực, thậm chí nhẹ nhàng, nhưng nó chỉ là sự ngọt ngào để chuẩn bị sự cay đắng tiếp theo sau cho Gióp. Ê-li-pha hỏi: Nếu có ai dám nói một lời với ông, ông sẽ kiên nhẫn chăng? (c.2 NIV).

“Đừng khó chịu, Gióp!”, ông đang nói. “Trong quá khứ, những lời của ông là sự giúp đỡ cho nhiều người, và chúng tôi muốn giờ thì chúng là sự giúp đỡ cho ông!”

Đừng bao giờ đánh giá thấp sức mạnh của lời nói làm khích lệ con người trong những cuộc chiến của đời sống. Jame Moffatt dịch Gióp 4:4 là “Các lời nói ông đã giữ con người trên đôi chân của họ.” Những lời nói đúng đắn, được nói đúng lúc và với động cơ đúng đắn có thể thực hiện một thay đổi lớn lao trong đời sống người khác. Lời nói của bạn có thể nuôi dưỡng những người yếu đuối và khích lệ những người thất bại. Nhưng lời nói của bạn cũng có thể làm tổn thương những người suy kiệt và thêm vào gánh nặng của họ mà thôi, vì vậy hãy cẩn thận điều và cách bạn nói.

Ê-li-pha tố cáo (Gióp 4:5-11): Sau đó Ê-li-pha đi vào lời tố cáo của mình. Rằng, Gióp có thể “ban cho” nhưng ông không thể “nhận lãnh”! Ông có thể cho người khác biết cách giải quyết những thử thách của họ, nhưng khi thử thách đến với đời sống ông, ông không thể thực hành điều ông đã giảng dạy. Ê-li-pha hỏi: Sự tôn kính của ông há chẳng phải là sự tin quyết của ông sao? Sự chính trực về những việc làm của ông chẳng phải hy vọng của ông sao?” (Gióp 4:6 NKJV). Ê-li-pha lý luận, nếu Gióp sống đời tin kính, vậy ông có gì để sợ hãi, vì Đức Chúa Trời *luôn luôn* chúc phước người công bình và xét đoán kẻ gian ác.

Đây là tiền đề cơ bản của ba người bạn: Hãy làm điều gì ngay thẳng, mọi việc sẽ tốt đẹp đối với bạn. Còn nếu làm điều gì sai trái, thì Đức Chúa Trời sẽ giáng sự xét đoán. Sự xét đoán đó đôi khi có thể từ từ, giống như sự đến của một cơn bão hoặc sự tấn công của sự tử (c.9-11). Nhưng bạn có thể chắc chắn rằng sự xét đoán đó sẽ đến, vì Đức Chúa Trời là quan án công bình.

Đa số người ta sẽ đồng ý rằng *cuối cùng* Đức Chúa Trời chúc phước người công bình, cho dân sự của Ngài và xét đoán kẻ ác. Nhưng đó không phải là vấn đề được bàn luận trong sách Gióp. Không phải là *cuối cùng* mà là *ngay lập tức* về điều mà Gióp và ba bạn ông quan tâm, không chỉ là họ mà còn đối với cả Đa-vít, A-sáp (Thi 37:1-40 73:1-25) và tiên tri Giê-rê-mi cũng thế (Gie 12:1-6).

Ê-li-pha lý luận (Gióp 4:12-5:17): Ê-li-pha trình bày hai lý lẽ để chứng minh quan điểm của ông: kinh nghiệm (4:12-21), và sự quan sát (5:1-7). Lý lẽ thứ nhất dựa trên một kinh nghiệm kỳ quặc mà ông đã trải qua vào một đêm nọ khi ông thấy “dị tượng” và nghe tiếng nói. Hai câu hỏi phải được trả lời: Nội dung của sứ điệp là gì, phải chăng sứ điệp này là một mặc khải trực tiếp từ Đức Chúa Trời?

Vì không có những dấu chấm câu trong những cổ bản Hê-bơ-rơ của Cựu Ước, nên chúng ta luôn không biết chắc những trích dẫn mở đầu và kết thúc ở đâu. Đa số các bản dịch tiếng Anh đều đánh giá 4:17-21 là nhận định đầy đủ về “linh hồn”, nhưng một số sinh viên cảm thấy nhận định này được giới hạn đến câu 17, phần còn lại là sự bình luận của Ê-li-pha. Cả hai phương diện, đó là một sứ điệp giống nhau: đòi người ngán ngủ và tạm bợ, ông không bao giờ có thể tự mình trở nên đủ công bình để làm đẹp lòng Đức Chúa Trời được.

Nhưng phải chăng nhận định này là một mặc khải trực tiếp từ Đức Chúa Trời? Có lẽ không phải vậy, cả từng trải dường như không phù hợp với kiểu mẫu của Đức Chúa Trời về việc bày tỏ lẽ thật. Ở một phương diện nào đó, nó thiếu quyền của “Lời Đức Chúa Trời đến với tôi phán rằng” hoặc “Chúa phán như vậy”. Đức Chúa Trời thường không “trốn tránh” con người và làm họ kinh hãi. Chúng ta không biết chắc, nhưng có thể Ê-li-pha đã có giác chiêm bao, suy gẫm về nó, dần dần biến nó thành mặc khải.

Một điều chắc chắn là: Ê-li-pha không cho biết cả câu chuyện về Đức Chúa Trời và loài người. Vâng, loài người sống trong ngôi nhà bằng đất sét mà cuối cùng sẽ trở về với bụi đất, đòi người có thể bị gạt bỏ giống như đập một con bướm hoặc giật sập một căn lều. Nhưng loài người đã được dựng nên theo hình ảnh Đức Chúa Trời, và Đấng dựng nên con người là Đức Chúa Trời của ân điển và sự thương xót, cũng là Đức Chúa Trời của sự công bình.

Lý lẽ thứ hai của Ê-li-pha dựa trên những quan sát cá nhân ông về đời sống (5:1-7). Ông đã thấy những kẻ có tội thịnh vượng và chầm rãi, nhưng rồi cuối cùng chỉ để bị hủy hoại và tiêu biến đi mà thôi. Đây là sự mô tả không tể nhị cho lắm về hoàn cảnh của Gióp. Chắc chắn nó đã làm tổn thương Gióp sâu sắc khi ông nghe rằng chính tội lỗi của ông đã khiến con cái ông bị giết. Nhưng trong Thi thiên 73, A-sáp có quan điểm hoàn toàn khác. Ông kết luận rằng Đức Chúa Trời cho phép kẻ ác thịnh vượng trong đời này vì đó là “thiên đàng” duy nhất mà họ sẽ biết. Đức Chúa Trời sẽ điều chỉnh mọi sự trong đời sau và bảo đảm rằng dân sự Ngài được ban thưởng và kẻ ác bị trừng phạt. Vấn đề lý luận ở đây từ sự quan sát là, những quan sát của chúng ta hết sức giới hạn. Hơn nữa, chúng ta không thể nhìn thấy lòng người như Đức Chúa Trời thấy và xác định ai công bình trước mặt Ngài. Một số tội nhân chịu sự xét đoán hầu như tức thời, trong khi những người khác trải qua đời sống của họ trong sự thịnh vượng và chết trong sự bình an (Tr 8:10-14). Hoạn nạn không nảy sinh từ đất như hạt giống. Nó là một phần sự ra đời của con người, vì con người được sinh ra vốn đã là tội nhân (Giop 5:6-7). Ê-li-pha kết luận, nếu Gióp bị hoạn nạn là do chính ông gây nên vì ông phạm tội nghịch với Đức Chúa Trời. Vì vậy, Gióp phải ăn năn tội lỗi và cầu xin sự tha thứ của Đức Chúa Trời.

Ê-li-pha kêu gọi (Giop 5:8-17): Ê-li-pha kêu gọi Gióp hãy tìm kiếm Đức Chúa Trời và dâng mình cho Ngài. Đức Chúa Trời là Đấng thường làm những sự lạ lùng và quan tâm tạo vật của Ngài chắc chắn sẽ giúp đỡ ông, nếu ông hạ mình xưng nhận tội lỗi mình. Gióp phải nhìn thấy những thử thách của ông như kỷ luật đến từ Đức Chúa Trời để khiến ông trở nên người tốt hơn (c.17-18), một chủ đề mà sau đó sẽ được Ê-li-hu xét đến. Chắc là Gióp đang trong bộ dạng rất tội tệ đối với Đức Chúa Trời đến nỗi Chúa phải cất đi của cải, gia đình và sức khỏe của ông hầu làm cho ông được ngay thẳng! Và kỷ luật chẳng phải là một công cụ của tình yêu Đức Chúa Trời sao?

Ê-li-pha xác tín (Giop 5:17-27): Ê-li-pha kết thúc bài nói chuyện của ông bằng những lời xác tín. Chính Đức Chúa Trời là Đấng làm cho thương tích cũng sẽ chữa lành (Phu 32:39 Os 6:1-2). Ngài sẽ giải cứu bạn khỏi hoạn nạn, cứu bạn khỏi kẻ thù, ban cho bạn một đời sống trường thọ và hạnh phúc cùng sự chết bình an. “Chúng tôi đã xem xét điều này, và nó đúng. Vậy hãy nghe và áp dụng nó cho mình” (Giop 5:27 NIV). *Nhưng đây là thuyết thần học của Sa-tan được nói bằng những lời khác!* “Gióp há kính sợ Đức Chúa Trời luống công sao?”

...Lấy da đền da! Vâng, mọi điều một người có, người ấy sẽ trao thế cho mạng sống mình” (Giop 1:9 2:4 NKJV). Ê-li-pha yêu cầu Gióp thực hiện một mặc cả với Đức Chúa Trời. Hãy xưng tội lỗi ông và Đức Chúa Trời sẽ phục hồi mọi điều ông đã mất. Nếu Gióp làm vậy, điều đó sẽ sỉ nhục Đức Giê-hô-va và bênh vực cho Sa-tan, và Gióp đã không làm như vậy!

Giop 5:1-27; xem giải nghĩa Giop 4:1-21

2. Sự đáp lời của Gióp (Giop 6:1-7:21)

Gióp đã đáp lời bằng hai yêu cầu tha thiết. Thứ nhất, ông yêu cầu ba bạn rằng họ có thể bày tỏ sự hiểu biết và cảm thông hơn (chương 6). Sau đó, ông kêu cầu Đức Chúa Trời xin Ngài xem xét nghịch cảnh của ông và làm sáng tỏ những sự chịu khổ của ông trước khi ông chết (chương 7).

Yêu cầu của Gióp đối với các bạn ông (Giop 6:1-30): Cho đến giờ, chỉ có Ê-li-pha nói, nhưng Gióp có thể cho biết rằng Binh-đát và Sô-pha đã đồng ý với Ê-li-pha. Không một người bạn nào trong số họ đồng cảm với điều Gióp trải qua về mặt thuộc thể và xúc cảm. Việc họ ngồi cùng nơi ông đang ngồi là một chuyện, nhưng việc họ có cảm nhận điều ông đang cảm nhận hay không lại là một chuyện hoàn toàn khác (Exe 3:15). Một đứa trẻ biết định nghĩa “sự cảm thông” là “nỗi đau của bạn trong lòng tôi”, tính ra nó còn biết bày tỏ sự an ủi nhiều hơn ba người này là đằng khác.

Trước hết, họ không cảm nhận được *sự nặng nề* về hoạn nạn của ông (Giop 6:1-3), chẳng có gì phải ngạc nhiên khi nghe Gióp nói năng hằn học như thế! Các bạn của ông chắc cũng sẽ nói năng giống y vậy nếu họ mang gánh nặng mà ông đã mang. Gióp đã không có sự mặc khải đầy đủ về thiên đàng mà tín hữu ngày nay có, vì vậy ông cảm thấy tương lai mình mờ mịt. Chúng ta có thể đọc IICo 4:16-18 và ghi vào lòng.

Các bạn ông cũng không hiểu được *sự cay đắng* về hoạn nạn của ông (Giop 6:4-7). Gióp cảm thấy ông như một mục tiêu mà tại đó Đức Chúa Trời đang nhắm tới và bắn những mũi tên độc vào, và chất độc đang làm cho linh hồn Gióp cay đắng. Rằng Đức Chúa Trời đã cho quân đội Ngài dàn trận chỉ để nhắm bắn vào một người yếu đuối. Và các bạn của Gióp đang châm thêm chất độc vào ông. Điều mà Gióp cần là những lời khích lệ nuôi dưỡng linh hồn ông và ban cho ông sức lực, nhưng tất cả những gì các bạn hữu ông đã nuôi dưỡng ông là những lời vô ích và nhạt nhẽo. Nếu lời than vãn của ông nghe như tiếng kêu của con lừa hay tiếng rống của con bò, thì đó là vì giống như một con vật đói khát, ông đang đói khát tình yêu và sự đồng cảm.

Gióp tìm cách làm cho họ cảm nhận được *sự tuyệt vọng* về hoàn cảnh của ông (c.8-13). Hoạn nạn kéo dài và căng thẳng có thể khiến một người cảm thấy bất lực không giải quyết nổi những vấn đề trong đời sống, và điều này có thể dẫn đến tuyệt vọng. Nếu bạn không thể điều khiển một số yếu tố tạo nên đời sống, làm sao bạn có thể hoạch định cho tương lai. Gióp hỏi: “Sức lực nào tôi có, để tôi vẫn phải hy vọng? Có triển vọng nào để tôi phải kiên nhẫn” (6:11 NIV). Nói cách khác: “Tôi đang chờ đợi điều gì? Cuộc sống đang trở nên tồi tệ hơn!”.

Sự tuyệt vọng có thể dẫn đến một cảm giác về sự vô dụng, và khi bạn cảm thấy vô dụng, bạn sẽ không muốn sống nữa. Điều này giải thích lý do tại sao Gióp lại muốn Đức Chúa Trời cắt mạng sống của ông đi (Giop 3:20-23 6:8-9 7:15-16 10:18-19 14:13). Gióp không tự mình cố gắng làm điều này, vì ông biết rằng tự sát là sai, nhưng ông cầu nguyện để Đức Chúa Trời có thể cắt ông ra khỏi sự khốn khổ của mình. Các bạn Gióp khỏe mạnh và đang sống thoải mái dễ chịu nên họ không cảm biết được gánh nặng về việc mỗi buổi sáng thức dậy trong sự chịu đựng đau khổ hết ngày này sang ngày khác như vậy. Sức mạnh của Gióp đã mất và ông cảm thấy mình thật vô dụng (Giop 6:12-13).

Một cách can đảm, Gióp đã chỉ ra *sự vô hiệu* về việc giúp đỡ của họ đối với ông (c.14-30). Họ đã không có lòng thương cảm hoặc tìm cách đáp ứng được những nhu cầu của ông. Họ giống như một con suối cạn trong sa mạc làm nản lòng những lữ khách khát nước. Họ là “bạn” trong lúc ông thịnh vượng, nhưng khi hoạn nạn đến, họ trở nghịch lại ông.

Gióp đưa ra hai yêu cầu cho các bạn ông: “Hãy dạy dỗ tôi” (c.24) và “hãy ngó tôi” (c.28). Ông không cần lời tố cáo, ông cần sự khai trí! Nhưng họ thậm chí không ngó mặt ông và nhìn xem nghịch cảnh của ông. Về mặt thuộc thể, ba người đang ngồi với Gióp trên đồng tro, nhưng về mặt xúc cảm, họ giống như thầy tế lễ và người Lê-vi đang đi ngang qua “phía bên kia” của ông mà.

Sự cầu xin của Gióp trước Chúa (Giop 7:1-21): Gióp đã sử dụng nhiều bức tranh sống động để mô tả sự phù phiếm của đời sống. Ông cảm thấy giống như một người đàn ông bị gọi nhập ngũ trái với ý muốn (c.1 a, “thời gian bổ nhiệm” (KJV), giống như một người làm công (c.1b), hoặc một người làm mướn chờ đợi tiền lương công nhật của mình (c.2). Ít nhất những người này còn có điều gì đó để mong đợi, nhưng tương lai của Gióp thì vô vọng. Những đêm ông bị mất ngủ, những ngày của ông trở nên vô bổ, phù phiếm (Phu 28:67) và Chúa dường như không quan tâm. Sau đó ông tập trung vào *sự ngăn ngừa* của đời sống. Thời gian trôi qua nhanh chóng, vì vậy, nếu Đức Chúa Trời sắp làm điều gì, thì xin Ngài nên gấp rút! Đời sống của Gióp giống như con thoi của thợ dệt (Giop 7:6), di chuyển nhanh chóng với cuộn chỉ sắp hết. (Nhóm từ “cắt đứt tôi” trong 6:9 nghĩa là “cắt sự đan dệt khỏi khung cửi”, (Es 38:12). Đời sống giống như sự dệt vải, và Đức Chúa Trời nhìn thấy toàn bộ kiểu mẫu và khi nào công việc được hoàn tất. Gióp cũng nhìn thấy đời sống ông như hơi thở hoặc một đám mây, còn đây một thời gian ngắn và rồi ra đi mãi mãi, không bao giờ trở lại (Giop 7:7-10 Gia 4:14). Đức Chúa Trời đang đối xử với ông như đối với một quái vật nguy hiểm phải được canh chừng từng phút (Giop 7:11-12). Chẳng ngạc nhiên gì khi Gióp cay đắng với Đức Chúa Trời vì ông thấy Ngài luôn canh giữ ông. Việc Gióp đề cập đến “*Yam*” (biển) và “*Tammin*” (cá voi), hai nhân vật thần thoại, không có nghĩa là ông đang bày tỏ sự tán thành của mình đối với những sự dạy dỗ về các chuyện thần thoại Đông phương. Ông dùng hai nhân vật nổi tiếng này chỉ để minh họa quan điểm của mình. Gióp không cách nào có thể thoát khỏi Đức Chúa Trời, Đấng canh giữ loài người (c.20 NIV, NKJV). Nếu Gióp đi ngủ, Đức Chúa Trời làm cho ông sợ hãi trong những giấc chiêm bao. Nếu ông thức dậy, ông biết mắt Đức Chúa Trời dõi theo ông (10:14 13:27 31:4). Thậm chí việc ông nuốt nước bọt Đức Chúa Trời cũng biết, vì sao Đức Chúa Trời lại thích chú ý quá nhiều vào một người như thế? (Giop 7:17-18 Thi 8:4). Gióp kết thúc sự kêu cầu của ông bằng một lời cầu xin tha thứ (Giop 7:20-21). “Nếu tôi đã phạm tội, vậy xin hãy tha thứ cho tôi. Vì sao tôi phải là một gánh nặng cho Chúa và cho chính tôi? Thời gian đang bay đi nhanh chóng, vậy chúng ta hãy giải quyết mọi việc càng sớm càng tốt!” Đó không phải là sự xưng tội, vì Gióp vẫn bảo vệ sự chính trực của mình, nhưng đó là cơ hội để Đức Chúa Trời giải quyết những lãnh vực trong đời sống Gióp mà ông chẳng biết đến (Thi 19:12-14).

Sau đó Gióp yên lặng. Ông đã trút nỗi đau cùng sự thất vọng và yêu cầu các bạn sự thông hiểu và khích lệ. Liệu ông sẽ nhận được điều đó chẳng?

Chúng ta hãy tiếp tục lắng nghe Binh-đất người Su-a trình bày một diễn thuyết thần học ngắn gọn về sự công bình của Đức Chúa Trời.

Giop 7:1-21; xem giải nghĩa Giop 4:1-6:21

“Bạn có thể là một tín đồ chính thống tương tự như ma quỷ và kẻ ác”.

(John Wesley)

3. CUỘC THẢO LUẬN TIẾP TỤC (Giop 8:1-10:22)

Khi cuộc thảo luận bắt đầu, Binh-đát trình bày ba lý lẽ hợp lô-gic để chứng minh Gióp có tội. Và Gióp phản đối bằng ba câu hỏi đau khổ để giúp các bạn ông có thể hiểu ông đang bối rối và day dứt ra sao.

1. Ba lý lẽ lô-gic (Giop 8:1-22)

“Những lời của ông là cơn gió bão” (8:2 NIV). Bạn có thể tưởng tượng một nhà tư vấn nói như thế với một cá nhân đau khổ và đang muốn chết? Binh-đát đã nói vậy, thật ra ông đã sử dụng cùng một phương cách trong lần nói kế tiếp của mình (18:2). Gióp trút sự đau khổ của ông và chờ đợi sự thông cảm, nhưng bạn ông đã nói rằng lời nói của Gióp chỉ là không khí quá nóng mà thôi.

Có một lý do cho sự mở đầu của Binh-đát: ông quá quan tâm về việc bảo vệ sự công bình của Đức Chúa Trời đến nỗi ông quên những nhu cầu của bạn mình. “Đức Chúa Trời há phá vỡ sự xét đoán ư? Hay Đấng Toàn Năng há phá vỡ sự công bình sao?” (8:3 NKJV). Binh-đát đã giảng một bài về sự công bình của Đức Chúa Trời, lời nói của ông được lấy từ “mặc khải” của Ê-li-pha: “Loài người hay chết há công bình hơn Đức Chúa Trời ư?” (4:17). Để bảo vệ sự công bình của Đức Chúa Trời, Binh-đát đã trình bày 3 lý lẽ lô-gic.

Tính cách của Đức Chúa Trời (Giop 8:1-7): Điều làm Binh-đát tức giận đó là Gióp nghĩ rằng Đức Chúa Trời sẽ làm điều gì đó sai trái. Lẽ nào Gióp quên điều Đức Chúa Trời đã làm cho tội nhân tại Con Nước Lụt, hoặc điều Ngài đã làm cho Sô-đôm và Gô-mô-ơ? Ngài không phải là Đức Chúa Trời thánh khiết, và chính bản chất Ngài không đòi hỏi Ngài làm điều đúng sao? Gióp đang báng bổ Đức Chúa Trời bằng cách nghi vấn Ngài và tố cáo Ngài về việc làm sai trái. Mặc dù thuyết thần học của Binh-đát là đúng Đức Chúa Trời công bình nhưng sự ứng dụng của ông về thuyết thần học ấy là sai. Binh-đát chỉ nhìn vào một khía cạnh bản chất của Đức Chúa Trời Sự thánh khiết và sự công bình của Ngài và quên đi tình yêu, sự thương xót và sự nhân từ của Ngài. Vâng, “*Đức Chúa Trời là sự sáng*” (IGi 1:5), nhưng đừng quên rằng “*Đức Chúa Trời là sự yêu thương*” (IGi 4:8,16). Tình yêu của Ngài là tình yêu thánh khiết, và sự thánh khiết của Ngài được thể hiện trong tình yêu, ngay cả khi Ngài xét đoán tội lỗi.

Hai thuộc tính này của Đức Chúa Trời được điều hòa ra sao? Tại thập tự giá! Khi Chúa Giê-xu chịu chết vì tội lỗi của thế gian, sự công bình của Đức Chúa Trời được chứng minh, vì tội lỗi đã bị xét đoán. Nhưng tình yêu của Đức Chúa Trời được bày tỏ, vì một Cứu Chúa đã được ban cho. Tại đồi Gô-gô-tha, Đức Chúa Trời vừa là “công bình và là Đấng xưng công bình” (Ro 3:24-26). Luật pháp Đức Chúa Trời đã tuyên bố “linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết” (Exe 18:4,20 NKJV). Và Đức Chúa Trời đã tuân theo luật pháp của chính Ngài trong việc hy sinh Con Ngài trên thập tự giá. Qua sự sống lại của Đấng Christ, ân điển của Đức Chúa Trời đắc thắng tội lỗi và sự chết, tất cả những ai ăn năn tội lỗi mình và tin Chúa Giê-xu Christ đều sẽ được cứu.

Trong thời Cựu Ước, những tín đồ trông đợi thập tự giá và được cứu bởi đức tin nơi một Cứu Chúa chưa đến (Gi 8:56 Ro 3:25 He 11:1-40). Gióp là một tín đồ, vì vậy, tội lỗi ông đã được Đức Chúa Trời giải quyết. Cho dù Gióp đã phạm tội với Đức Chúa Trời trong việc lớn nào đó, Đức Chúa Trời sẽ đối xử với con cái Ngài trên cơ sở của ân điển và sự thương xót chứ không phải sự công bình. Khi chúng ta xưng nhận tội lỗi mình, Đức Chúa Trời tha thứ chúng ta vì Ngài thành tín đối với lời hứa của Ngài và công bình đối với Con Ngài, Đấng đã chết cho những tội lỗi đó (IGi 1:9).

Chắc hẳn Gióp rất là đau đớn khi nghe Binh-đát bảo con cái Gióp đã chết vì họ phạm tội (8:4). Binh-đát tưởng rằng ông đang khích lệ Gióp: Có lẽ chúng không bị chết vì tội lỗi *của*

ông nhưng vì chính tội lỗi của chúng. Giờ đây chúng không thể thay đổi điều gì, nhưng ông có thể, vậy đừng chần chừ quá lâu!

Sự yêu cầu của Binh-đất trong câu 5-7 là sự lặp lại cách khác về thuyết thần học của Satan. “Ông nói mình không phạm tội, vậy hãy cầu xin Đức Chúa Trời phục hồi sự thịnh vượng của ông. Nếu ông ngay thẳng trước mặt Đức Chúa Trời, Ngài sẽ làm những việc lớn cho ông. Sự thịnh vượng không tốt hơn sự đau khổ sao?” Binh-đất không nhận ra rằng những lời ông vừa nói sẽ trở thành sự thật, và kết cuộc về sau của Gióp sẽ vĩ đại hơn lúc khởi đầu của Gióp. Tuy nhiên, Gióp sẽ đi đến bước cầu nguyện, không phải cho chính ông, nhưng cho Binh-đất và những người bạn kia vì *họ* đã nói không đúng về Đức Chúa Trời (Giop 42:7-13).

Sự khôn ngoan của quá khứ (8:8-10): Ê-li-pha đặt cơ sở cho suy nghĩ của mình dựa trên sự quan sát và kinh nghiệm, nhưng Binh-đất là người theo chủ nghĩa truyền thống tìm kiếm sự khôn ngoan của quá khứ. “Tổ tiên nói gì về điều đó?” Là câu hỏi chính của ông. Chắc chắn, chúng ta ngày nay có thể học từ quá khứ. George Santayana đã viết: “Những ai không nhớ quá khứ đều bị lên án đã làm sống lại nó.” Nhưng quá khứ phải là một bánh lái hướng dẫn chúng ta chứ không phải là một cái neo giữ chúng ta lại. Triết gia Alfred North Whitehead đã nói: “Cách quá khứ tàn lụi là cách tương lai hình thành.” Sự kiện mà điều gì đó được nói hoặc được viết hàng năm trước không đảm bảo điều đó đúng. Là một người thích đọc những tác phẩm cổ điển, tôi có ấn tượng với việc chúng chứa đựng quá nhiều sự điên rồ cũng như sự khôn ngoan và chúng thường mâu thuẫn với nhau. Tiến sĩ Robert Hutchins, chủ bút của tác phẩm “*The Great Books of the Western World*” đã viết trong lời mở đầu của ông: “Trong một cuộc đàm thoại đã trôi qua 25 thế kỷ, mọi giáo điều và quan điểm đều xuất hiện. Đây là những sai lầm lớn mà cũng là những chân lý tuyệt vời.” “Truyền thống” và “chủ nghĩa truyền thống” là hai điều khác nhau. Sử gia Jeroslav Pelikan trình bày sự khác biệt này một cách chính xác khi ông nói: “Truyền thống là đức tin sống của người chết, chủ nghĩa truyền thống là đức tin chết của người sống.” Đối với Binh-đất, quá khứ là một bãi đậu xe, nhưng Đức Chúa Trời muốn quá khứ là một bộ phóng. Chúng ta *đúng* cùng người xưa để chúng ta có thể bước đi với họ và tiến về những mục tiêu phía trước mà chúng ta đang tìm kiếm. Điều này kể đến sự hiểu biết của chúng ta về Đức Chúa Trời cũng như sự hiểu biết của chúng ta về con người và thế giới. Như John Robinson đã nói với những những tín đồ Thanh Giáo (The Pilgrim Fathers) khi họ đi đến thế giới mới: “Chúa có thêm lễ thật để đột phá từ Lời Thánh của Ngài.”

Binh-đất đã không trích dẫn từ người xưa, ông biết rằng Gióp đã quen thuộc với quá khứ như ông. Nhưng Binh-đất nói rõ rằng ông tôn trọng sự khôn ngoan của người xưa hơn những sự dạy dỗ của những người cùng thời ông. Sự khôn ngoan được tích lũy qua bao thời đại nhất định có giá trị hơn những lời của người “mới ra đời hôm qua.” Đời sống quá ngắn ngủi để chúng ta học mọi điều họ có thể dạy chúng ta. Chúng ta là những chiếc bóng thoáng qua, vì vậy chúng ta nên học sự khôn ngoan trong khi chúng ta có cơ hội.

Chứng cứ trong thiên nhiên (Giop 8:11-22): Trong “bài thơ về sự khôn ngoan” này, Binh-đất có thể tóm tắt một số câu nói của người xưa khi ông lý luận từ định luật về “nhân quả.” Nếu định luật này áp dụng trong thiên nhiên, vậy tại sao lại không áp dụng trong đời sống con người?

Hãy lấy cây cối già làm ví dụ: Nếu nó không có nước, nó sẽ khô héo rồi chết (c.11-13). Gióp đang khô héo và sắp chết, vì vậy, phải có một nguyên nhân, rằng ông là kẻ giả hình, và hy vọng của ông sẽ bị mất.

Bình-đất sau đó đi từ cây cỏ đến loài nhện (c.14-15). Bạn có thể dựa vào mạng nhện và được giữ an toàn không? Dĩ nhiên là không! Cho dù bạn tin tưởng ra sao, mạng nhện vẫn sẽ rách. Sự tin tưởng của Gióp giống như thế: Đến kỳ, nó sẽ rách, và ông sẽ ngã.

Ví dụ thứ ba đến từ khu vườn: Nếu bạn nhổ một cây, cho dù nó có thể sum suê ra sao, thì cuối cùng nó cũng sẽ chết (c.16-22). Điều gì đó đã xảy ra với “hệ thống gốc” của Gióp, và ông đang tàn dần. Như vậy, tội lỗi là nguyên nhân, không ai nhổ một cây tốt và phá hủy nó, vì vậy phải có cái gì đó sai trái với Gióp để Đức Chúa Trời nhổ gốc ông như vậy. Đức Chúa Trời không chăm bón cỏ dại và ném bỏ cây tốt bao giờ! Bình-đất khẳng định lại lời hứa hẹn trước đó của ông, rằng Đức Chúa Trời sẽ phục hồi vận số của Gióp nếu ông chỉ thừa nhận tội lỗi mình và ngay thẳng với Đức Chúa Trời. Đó lại thêm một lần nữa lời của ma qui được lặp lại!

2. Ba câu hỏi thật chua xót (Giop 9:1-35)

Từ thời điểm này, sự nhấn mạnh trong cuộc bàn luận là về *sự công bình của Đức Chúa Trời*, và hình ảnh quan trọng nhất trong tâm trí Gióp là hình ảnh về *cuộc xét xử hợp pháp*. Ông muốn đem Đức Chúa Trời đến tòa án và có cơ hội để chứng minh sự chính trực của mình. Hãy liếc qua một số từ vựng biểu lộ điều này:

-*Tranh biện* (9:3 10:2)

-Bước vào sự kiện tụng -*Đáp lời* (9:3,16)

-Làm chứng tại tòa- *Quan tòa* (9:15)

-Một đối thủ về luật pháp, nguyên cáo.- *Định giờ* (9:19)

-Gọi đến tòa- *Người phân xử* (9:33)

-Trọng tài, quan tòa-*Biện luận* (13:3)

-Biện hộ một vụ kiện- *Sắp đặt duyên cớ ta* (9:18)

-Chuẩn bị vụ kiện của ta -*Bào chữa* (9:19 23:6)

-Tranh tài trong tòa- *Nghe tôi* (31:35)

-Cho tôi một cuộc xử kiện hợp pháp *Kẻ cừu địch* (9:35)

-Kẻ tố cáo tại tòa

Trong Gióp chương 9 và 10, Gióp đặt ba câu hỏi: (1) “Làm sao tôi có thể công bình trước mặt Đức Chúa Trời?” (9:1-13), (2) Làm sao tôi có thể gặp Đức Chúa Trời tại tòa? (9:14-35) và (3) Vì sao tôi được sinh ra? (10:1-22). Bạn có thể thấy những câu hỏi này có liên hệ với nhau ra sao. Gióp công bình, nhưng ông phải chứng minh điều đó. Làm sao một người hay chết có thể chứng minh được mình công bình trước mặt Đức Chúa Trời? Làm sao ông có thể đưa Đức Chúa Trời đến tòa? Nhưng nếu Đức Chúa Trời không bước vào và làm chứng thay Gióp, thì đâu là mục đích của mọi sự đau khổ này? Tại sao Gióp được sinh ra?

“*Làm sao tôi có thể công bình trước mặt Đức Chúa Trời?*” (Giop 9:1-13): Đây không phải là câu hỏi về sự cứu rỗi (“Làm sao tôi có thể được xưng công bình?”) nhưng về sự chứng minh (“Làm sao tôi có thể được tuyên bố là vô tội?”). Nếu một người tìm cách đưa Đức Chúa Trời đến tòa, người ấy sẽ không thể trả lời những câu hỏi của Đức Chúa Trời một lần trong ngàn lần! Nhưng Gióp không còn biết cách nào khác để thanh minh ông trước các bạn của ông.

Hầu hết phân đoạn này là một sự tuyên bố tập trung về những thuộc tính của Đức Chúa Trời, đặc biệt là sự khôn ngoan và quyền năng vô song của Ngài điều khiển trái đất và các tầng trời. Liệu có ai dám đến tòa với một đối thủ mạnh mẽ đủ để làm rung chuyển trái đất, làm ra các vì sao, và bước đi trên các lượn sóng? (Es 44:24 Am 4:13). Nhưng Đức Chúa Trời không chỉ vô song, mà Ngài còn vô hình. Gióp đã không thể nhìn thấy Ngài hoặc ngăn trở ông đưa ra cho Ngài những lần mời gọi đến tòa. Đức Chúa Trời có thể làm bất cứ điều gì Ngài muốn, và không ai có thể hỏi Ngài! Thậm chí quái vật *Ra-háp* (Giop 9:13NIV), sinh vật huyền thoại khác, giống như Yam và *Tammin*, 7:12) cũng phải quỳ xuống trước quyền năng của Đức Chúa Trời.

“*Làm sao tôi có thể gặp Đức Chúa Trời tại tòa?*” (Giop 9:14-35): Để chứng minh mình công bình, Gióp đã phải đưa Đức Chúa Trời đến tòa. Nhưng giả sử Đức Chúa Trời chấp nhận lời mời, Gióp sẽ nói hoặc làm gì? Ông bàn luận điều này bằng cách hình dung ra nhiều hoàn cảnh.

(1) “*Nếu Đức Chúa Trời đến, tôi sẽ nói gì?*” (c.14-19): Làm sao Gióp có thể trả lời sự thẩm vấn của Đức Chúa Trời? Làm sao một người có thể cãi lẽ nổi với Đức Chúa Trời hoặc trình bày duyên cớ mình trước Đức Chúa Trời? Nếu Đức Chúa Trời trả lời, Gióp sẽ không tin đó thật sự là tiếng của Ngài. Và nếu Gióp nói điều sai trái, Đức Chúa Trời chỉ càng làm ông khổ sở hơn. Cuối cùng khi Gióp đã gặp Đức Chúa Trời (chương 38-41), Chúa hỏi ông 77 câu hỏi. Và Gióp đã không thể trả lời được dù chỉ một câu! Đáp ứng duy nhất của ông là thừa nhận sự ngu dốt của mình và ngậm miệng trong yên lặng.

(2) “*Nếu tôi có thể tuyên bố sự vô tội của mình thì sao?*” (c.20-24): Không có gì chắc chắn rằng Đức Chúa Trời sẽ giải thoát Gióp. Cả Ê-li-pha và Binh-đát đã tuyên bố Đức Chúa Trời ban thưởng cho người công bình và xét đoán kẻ ác, nhưng Gióp bảo đôi khi Đức Chúa Trời tiêu diệt người công bình lẫn với kẻ ác. Những quan tòa gian ác thường kết án người công bình và giúp đỡ kẻ bất kính, và Đức Chúa Trời rõ ràng chẳng làm gì về điều đó. Gióp đang tố cáo Đức Chúa Trời về sự bất công không chỉ đối với Gióp và gia đình ông mà còn đối với những người vô tội khác trong xứ.

(3) “*Nếu tôi cố gắng vui mừng, điều đó sẽ có lợi gì?*” (c.25-31): Thời gian sắp hết đối với Gióp, giống như những sứ giả của vua vội vàng đến nơi của họ, như những chiếc thuyền nan ở Ê-díp-tô lướt nhanh trên sông, và như chim ưng từ trời nhìn xuống. Có lẽ Gióp phải có một thái độ tích cực hơn đối với những tai họa của ông, quên sự đau đớn của ông và mỉm cười (c.27). Nhưng điều đó sẽ thay đổi gì chẳng? Không! Ông sẽ vẫn có tội trước mặt Đức Chúa Trời, bị bạn hữu chối bỏ, và ngồi trên đồng tro trong sự bệnh hoạn và đau đớn. Thậm chí nếu ông tắm rửa và thay quần áo như một hành động của sự ăn năn và tẩy uế công khai, ông sẽ vẫn sợ hãi điều Đức Chúa Trời có thể làm. Gióp tin rằng Đức Chúa Trời chống lại ông và bất cứ bước nào ông đi trên đất cũng sẽ bị vô hiệu hóa ở trên trời. Bị cáo có thể mỉm cười và mang bề ngoài can đảm ở tại tòa, nhưng điều đó không ngăn trở quan tòa phán, “Có tội!”.

(4) “*Giả như tôi có một người biện hộ!*” (c.32-35): Nếu Đức Chúa Trời là người, vậy Gióp đã có thể tiếp xúc người ấy và bào chữa việc kiện của ông. Hoặc nếu có một người phân xử giữa Đức Chúa Trời và Gióp, người ấy có thể cất đi cái roi của sự xét đoán và đem Gióp cùng Đức Chúa Trời lại với nhau. Nhưng Đức Chúa Trời không phải là con người, và sẽ không có người trung gian nào cả! Đây là nơi mà Chúa Giê-xu Christ bước vào bức tranh! Chúa Giê-xu là Đức Chúa Trời đã trở nên loài người để bày tỏ Cha (Gi 14:7-11) và đem tội nhân đến với Đức Chúa Trời (ITi 2:5-6 IPhi 3:18). Ngài là người phân xử mà Gióp đang cầu xin hằng thế kỷ trước (Giop 16:21)

“*Vì sao tôi được sinh ra?*” (Gióp 10:1-22): Lý lẽ của Gióp ở đây là Đức Chúa Trời đã dựng nên ông và ban cho ông sự sống (10:3,8-12,18-19), nhưng Đức Chúa Trời đã không đối xử với ông như một tạo vật của Ngài. Sau khi để thời gian và nỗ lực tạo nên Gióp, Đức Chúa Trời đang tiêu diệt ông! Hơn nữa, Đức Chúa Trời đang xét đoán Gióp mà không cho ông biết những sự buộc tội nào chống lại ông (c.2). Không có gì phải ngạc nhiên gì khi Gióp mệt mỏi, cay đắng và bối rối (c.1,15). Hãy chú ý rằng trong chương này Gióp nói trực tiếp với Đức Chúa Trời chứ không phải nói với các bạn ông. Đức Chúa Trời không phải là người để Ngài phải điều tra các sự việc và chiến đấu với thời gian (c.4-6). Đức Chúa Trời hằng hữu và có thể dùng mọi thời gian Ngài cần, và Đức Chúa Trời Toàn Tri nên không phải điều tra giống như một thám tử tư. Gióp trước đó đã khao khát có một người phân xử, nhưng giờ đây ông cầu xin người giải cứu (10:7) để ông có thể thoát khỏi sự xét đoán. Đức Chúa Trời là Đấng Canh Giữ thường trực, dõi theo mọi cử động của Gióp (c.14). Ngài đang săn đuổi Gióp như một sư tử (c.16) và đang tấn công ông bằng quân đội Ngài (c.17). Gióp đã bị bao vây, và không có lối ra.

Vì vậy câu hỏi của Gióp dường như có lý: “Vậy tại sao Chúa đem tôi ra khỏi lòng mẹ?” (c.18 NIV). Sự tồn tại của Gióp trên đất dường như không có mục đích đến nỗi ông nài xin Đức Chúa Trời ban cho ông một ít giây phút bình an và hạnh phúc trước khi đời ông kết thúc. Ông có thể thấy đời sống mình đi qua nhanh chóng (Gióp 7:6-7 9:25-26) và không có một giây phút nào để lãng phí. Ông cầu nguyện, “Hãy để tôi yên, để tôi có thể có một chút yên ủi trước khi tôi đi đến thế giới của sự tối tăm.”

Gióp không thể hiểu điều Đức Chúa Trời đang làm, *và quan trọng là ông không hiểu*. Nếu Gióp biết rằng Đức Chúa Trời đang sử dụng ông làm vũ khí để đánh bại Sa-tan, ông đã có thể chỉ ngồi lại và tin cậy chờ đợi cuộc chiến kết thúc. Nhưng khi Gióp quan sát chính ông và hoàn cảnh ông đang chịu, ông đã đặt câu hỏi tương tự mà các môn đồ đã hỏi khi Ma-ri xúc dầu cho Chúa Giê-xu: “Tại sao lãng phí như vậy?” (Mac 14:4). Trước khi chúng ta chỉ trích Gióp quá gay gắt, chúng ta hãy nhớ lại bao nhiêu lần chúng ta đã tự đặt câu hỏi ấy khi có một đứa bé bị chết hoặc một thanh niên đầy hứa hẹn bị chết trong một tai nạn nào đó.

Không có điều gì được dâng cho Đấng Christ trong đức tin và tình yêu lại bị lãng phí cả. Mùi hương của dầu thơm Ma-ri đã biến khỏi hiện trường hằng thế kỷ trước, nhưng ý nghĩa về sự thờ phượng của bà đã chúc phước cho các Cơ Đốc nhân trong mọi thời đại và tiếp tục như thế. Gióp đã bị phá sản và bệnh hoạn, mọi điều ông có thể dâng cho Chúa là sự chịu khổ của ông bằng đức tin, nhưng đó chính là điều Đức Chúa Trời muốn để làm cho ma quỷ phải câm họng. Khi William Whiting Borden chết ở Ai Cập năm 1913 trong lúc trên đường đến khu vực chức vụ, một số người đã hỏi, “Tại sao điều này bị lãng phí?” Nhưng Đức Chúa Trời vẫn đang sử dụng tiểu sử về cuộc đời ngắn ngủi của ông để thách thức con người dâng hiến cho Đấng Christ tất cả những gì của họ. Khi John và Betty Stam tuận đạo ở Trung Quốc năm 1934, có một số người đã hỏi: “Tại sao điều này bị lãng phí?” Nhưng tác phẩm “*The Triumph of John and Betty Stam*” của bà Howard Taylor là một cuốn sách làm thay đổi đời sống nhiều người kể từ lúc nó được xuất bản năm 1935. Bạn gái của tôi (giờ là vợ tôi) đã tặng cho tôi một bản copy sách ấy nhân ngày sinh nhật lần thứ 21 của tôi, và sứ điệp của nó vẫn thu hút lòng tôi.

Khi năm nhà truyền đạo tuận đạo ở Ecuador trong tay của những người da đỏ Auca, một số người gọi sự kiện này là “một sự lãng phí bi thảm về nhân lực”. Nhưng Đức Chúa Trời đã nghĩ khác, và câu chuyện về năm anh hùng đức tin này đã dạy dỗ cho Hội Thánh kể từ đó.

Gióp đã hỏi “Vì sao tôi được sinh ra?” Dưới ánh sáng của những mắt mắt và đau khổ của cá nhân ông, tất cả dường như là một lãng phí như thế! Nhưng Đức Chúa Trời biết Ngài đang làm điều gì lúc đó, và Ngài biết Ngài đang làm gì lúc này.

Gia-cơ đã viết: “*Anh em đã nghe về sự nhịn nhục của Gióp và thấy điều mà cuối cùng Chúa đã đem đến. Chúa đầy lòng thương xót và nhân từ*” (Gia 5:11 NIV). Nếu bạn nói điều đó với Gióp, ông có lẽ không tin, nhưng đó là điều luôn luôn đúng.

Điều đó đúng với ông, đúng với chúng ta ngày nay. Hãy tin như vậy!

Giop 10:1-22; xem giải nghĩa Giop 8:1-9:35

PHẦN CHUYỂN TIẾP

Từ Hê-bơ-rơ dịch là “người phân xử” trong Giop 9:33 nghĩa là “hành động với tư cách trọng tài.” Người phân xử là người có quyền hạn định ngày khi các bên tranh tụng cùng đến để giải quyết cuộc tranh chấp của họ. Ở Đông phương, người phân xử để tay mình trên đầu của những bên tranh chấp để nhắc họ rằng người ấy là người có quyền hạn giải quyết vấn đề. Gióp mong mọi ai đó có thể làm điều này cho ông và Đức Chúa Trời. Gióp nghiêm túc về việc muốn đối mặt với Đức Chúa Trời tại tòa, dù ông không có ai để đại diện ông. “Ta ước ao biện luận (tranh biện chọ vụ kiện của ta) cùng Đức Chúa Trời (13:3). Ta sẽ bênh vực những việc của ta trước mặt Ngài (c.5). Kìa, ta đã sắp xếp việc cáo tụng ta (đã chuẩn bị vụ kiện của ta) Ta biết rằng ta sẽ được xưng công bình” (c.18). Ông cảm thấy Đức Chúa Trời đối xử với ông không công bằng. “Tôi kêu la nhưng không có sự công bình” (19:7). Đức Chúa Trời đã đoạt lấy lý của ông (27:2) và Gióp yêu cầu cần có một cơ hội để được nghe trước ngôi của Đức Chúa Trời. Nhưng khi cơ hội đến, Gióp đã không có gì để nói.

“Đó không phải lý do tôi chịu khổ để tôi muốn biết, nhưng chính là tôi có chịu khổ vì có Ngài hay không.”

(Levi Yitzhak of Berditcher)

4. NGƯỜI “EM ÚT” TỨC GIẬN (Giop 11:1-14:22)

Ba bạn của Gióp là những người đã lớn tuổi, như vậy Sô-pha chắc là người nhỏ tuổi nhất vì ông nói sau cùng. Lời nói đầu tiên của ông không dài, nhưng bày tỏ sự thù địch, cho thấy Sô-pha rất giận dữ. Có thời điểm và nơi chốn thích hợp cho sự bày tỏ cơn giận công bình (Eph 4:26), nhưng đồng tro của Gióp không phải là nơi chốn này, và đó không phải là lúc thích hợp. Cơn giận của con người không tạo nên sự công bình của Đức Chúa Trời (Gia 1:20 NKJV). Điều Gióp cần là bàn tay giúp đỡ, chứ không phải cái tát vào mặt.

Sô-pha nêu ba lời tố cáo chống lại Gióp: rằng Gióp phạm tội (Giop 11:14), thiếu hiểu biết về Đức Chúa Trời (c.5-12), và Gióp còn ương bướng trong việc không chịu ăn năn (c.13-20). Trong lời đáp của mình, Gióp đáp lại cả ba lời tố cáo: Ông khẳng định sự vĩ đại của Đức Chúa Trời (phân đoạn 12), sự vô tội của riêng ông (phân đoạn 13), nhưng ông không có hy vọng gì, vậy tại sao ông phải ăn năn? (phân đoạn 14)

1. Ba lời tố cáo của Sô-pha (Giop 11:1-20)

Sau khi lắng nghe Ê-li-pha và Binh-đát tố cáo Gióp, lẽ ra Sô-pha đã có đủ ý thức và sự thương xót để sử dụng cách tiếp cận mới. Góp sẽ nắm chắc sự chính trực của ông cho dù Đức Chúa Trời đã làm gì hoặc bạn ông đã nói gì, vì vậy tại sao lại tiếp tục cuộc bàn luận theo hướng đó? Đáng buồn thay khi những người đến san sẻ sự giúp đỡ lại đi tới chỗ tạo ra sự khốn khổ. “Hãy vui với kẻ vui, khóc với kẻ khóc” (Ro 11:1-4) là lời khuyên tốt lành cần làm theo.

“*Gióp có tội*” (Gióp 11:1-4): Giống như Binh-đất (8:2), Sô-pha mở lời bằng cách gọi Gióp là “người già miệng.” Bi thảm thay khi ba người bạn này cứ nhắm vào những lời nói của Gióp thay vì nhìn những cảm xúc đằng sau những lời nói đó. Một châm ngôn Trung Quốc nói rằng: “Dù nói chuyện mặt đối mặt, nhưng trong lòng người ta có một ngàn dăm ở giữa.” Điều đó thật đúng làm sao tại đồng tro của Gióp! Xét cho cùng, sự thông tin không giống như sự giao thông. Sidney J.Harris nhắc chúng ta, “Sự thông tin là thông báo, sự giao thông là bắt liên lạc.”

Lời nói của Gióp không chỉ là một cơn gió, mà còn là lời huyền thuyên (“lời nói dối”) và lời nhạo báng (11:3). Điều Gióp đã nói về Đức Chúa Trời là không đúng và chỉ có thể được so sánh với lời huyền thuyên của kẻ nhân rồi nói mà không suy nghĩ. Và điều Gióp đã nói về chính ông là một lời nói dối công khai, vì ông không được tinh sạch trước mặt Đức Chúa Trời. Để duy trì sự chính trực của mình, Gióp đã đưa ra ấn tượng rằng ông vô tội, mà dĩ nhiên là không đúng (6:30 9:20-21 10:7).

Gióp thiếu hiểu biết về Đức Chúa Trời (Gióp 11:5-12): Yêu cầu của Sô-pha trong câu 5 được trả lời khi Đức Chúa Trời xuất hiện (38:1), nhưng chính Sô-pha và hai bạn ông sau đó đã bị Đức Chúa Trời quở trách, chứ không phải Gióp! Gióp được Chúa khen ngợi vì nói sự thật. Hãy cẩn thận về việc cầu xin Đức Chúa Trời cho người khác biết điều họ cần biết, nếu bạn chưa sẵn sàng để Ngài tỏ cho bạn thấy điều bạn cần biết. Sô-pha muốn Gióp thấu hiểu về chiều cao, bề sâu, bề rộng và bề dài của sự khôn ngoan thiêng liêng của Đức Chúa Trời (11:8-9). Khi nói điều này, Sô-pha ngụ ý rằng chính ông đã biết những kích cỡ vô hạn về sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời và có thể dạy cho Gióp nếu ông lắng nghe. Thật tệ hại khi Sô-pha đã không biết kích cỡ bao la về tình yêu của Đức Chúa Trời (Eph 3:17-19) và chia xé phần nào tình yêu đó với Gióp. Khi Sô-pha nói rằng những sự sâu nhiệm về sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời là “bội phần” (Gióp 11:6), thì ông muốn nói gì? Điều đó có thể nghĩa là sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời đầy đủ và trọn vẹn (Es 40:2) hoặc Đức Chúa Trời có sự khôn ngoan gấp hai theo suy nghĩ của Gióp, bản dịch Kinh Thánh NIV nói rằng sự khôn ngoan thật có hai mặt (11:6). Có một mặt nhỏ mà chúng ta thấy và mặt kia to lớn hơn mà chỉ có Đức Chúa Trời mới có thể thấy được mà thôi. Vì Đức Chúa Trời biết mọi sự, Ngài biết mọi điều về Gióp và có thể phạt ông nhiều hơn. “Điều đó có thể tệ hơn!”, chắc chắn không phải là sự yên ủi cho một người đã mất gia đình, của cải, sức khỏe và rõ ràng đang bị treo trên sự sống. Bạn đừng đo lường sự đau khổ theo cách định lượng như bạn đo lường sản phẩm ở siêu thị. Cách suông sã mà bởi đó các bạn Gióp đang nói về hoàn cảnh của ông cho thấy họ thiếu sự thông hiểu. Kinh Talmud của Do Thái nói rằng: “Sự buồn phiền càng nhiều thì lưỡi của nó càng bé.” Hai câu hỏi trong câu 7 mong đợi câu trả lời phủ định. Không ai có thể dò xét những sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời hoặc dò được những giới hạn của Đấng Toàn Năng (NIV). Dĩ nhiên, Gióp chưa bao giờ tuyên bố mình biết mọi điều về Đức Chúa Trời, nhưng điều ông thực sự biết đã khích lệ ông nắm chắc sự chính trực của mình và không bỏ cuộc.

Đức Chúa Trời không cần giải thích với chúng ta. Ngài có thể bắt giữ và cầm tù bất cứ ai, Ngài thành lập phiên tòa và tuyên án, không ai có thể nói một lời nào để chống đối (c.10 9:12). Đức Chúa Trời biết ai khôn ngoan và ai ngu dại, ai tinh sạch và ai tội lỗi. Vì Đức Chúa Trời đã gieo sự đoán phạt trên Gióp thì Gióp phải là người có tội. Sô-pha kết thúc lời tố cáo này bằng cách trích dẫn một châm ngôn (11:12), mà chúng ta không dễ để xác định được ý nghĩa của nó. Châm ngôn này có thể nói rằng cho dù một người ngu dốt thế nào khi sinh ra, thậm chí câm lạng như con lừa rừng, thì vẫn có hy vọng cho người trở nên thông minh. Hoặc châm ngôn này có thể chỉ nói điều ngược lại, như trong bản dịch NIV: “Nhưng một người ngu dốt không thể trở nên khôn ngoan hơn lừa con của một con lừa rừng có thể sinh ra làm người”. Còn bản dịch NASB thì dịch thế này: “Và một thằng ngốc sẽ trở nên thông minh khi lừa con

của con lừa rừng được sinh làm người”. Xét về sự giận dữ và ngôn ngữ lăng mạ của Sô-pha, dường như cả bản dịch NIV và NASB đều đúng.

Gióp ương bướng và phải ăn năn (Gióp 11:13-20): “Có hy vọng!” Đó là lời khích lệ của Sô-pha đối với Gióp (c.18), và ông mô tả điều Gióp có thể kinh nghiệm. Đức Chúa Trời sẽ chúc phước ông dư dật, và hoạn nạn của ông sẽ qua. Gióp có thể ngẩng đầu lên, và những nỗi sợ hãi của ông sẽ mất đi (c.15 10:15). Ông sẽ quên sự khốn khổ của mình giống như nước đã chảy qua đập (11:16). Đức Chúa Trời sẽ ban cho ông một đời sống trường thọ và đó sẽ là bình minh của một ngày mới đối với ông (c.17). Ông sẽ ở trong sự sáng chứ không phải ở trong sự tối tăm của Âm phủ (10:20-22). Và sự yên ninh của Đức Chúa Trời sẽ chấm dứt mọi nỗi sợ hãi của ông (11:19-20).

Nhưng nếu Gióp muốn có những phước hạnh này, ông phải đạt được chúng dựa trên những điều khoản của Sô-pha. Vâng, có hy vọng, nhưng đó là hy vọng với một điều kiện cấp theo: Gióp phải ăn năn và xưng nhận tội lỗi của ông (c.13-14). *Sô-pha đang xúi giục Gióp mặc cả với Đức Chúa Trời để ông có thể thoát khỏi hoạn nạn của mình.* Đây chính xác là điều Satan muốn Gióp làm! Sa-tan đã hỏi: Gióp há kính sợ Đức Chúa Trời luống công sao? (1:9). Sa-tan đã kiện cáo Gióp có một “đức tin thương mại” hứa hẹn sự thịnh vượng để bù lại sự vâng phục. Nếu Gióp làm theo lời khuyên của Sô-pha, ông sẽ đi nước cờ đúng trong tay kẻ thù.

Gióp không có loại “đức tin thương mại” đưa đến những mặc cả với Đức Chúa Trời. Ông đã có một đức tin chắc chắn để nói: Dầu Chúa giết ta, ta vẫn sẽ tin cậy nơi Ngài (13:15). Điều đó nghe không có vẻ như một người đang dễ dàng tìm cách để thoát khỏi những khó khăn. C.H.Spurgeon đã nói: “Gióp không hiểu những lý do của Chúa, nhưng ông đã tiếp tục tin cậy nơi sự nhân từ của Ngài.” Đó là đức tin!

2. Ba điều khẳng định của Gióp (Gióp 12:1-25)

Lời nói của Sô-pha là một lời ngắn gọn, nhưng Gióp đã mất thời gian dài để đáp lại mỗi sự tố cáo của Sô-pha. Gióp bắt đầu với lời tố cáo thứ hai của Sô-pha rằng Gióp không có sự hiểu biết về Đức Chúa Trời (Gióp 11:5-12). Gióp khẳng định rằng ông có sự khôn ngoan và thông hiểu giống như họ (phần đoạn 12). Kế đến, ông đáp lại lời tố cáo thứ nhất của Sô-pha rằng Gióp là một tội nhân (11:1-4). Một lần nữa, Gióp khẳng định sự chính trực của ông (phần đoạn 13). Sau đó Gióp kết thúc lời mình bằng cách thách thức quan điểm thứ ba của Sô-pha rằng vẫn có hy vọng (11:13-20). Trong phần đoạn Kinh Thánh 14, Gióp thừa nhận hy vọng của ông hầu như đã mất.

Sự vĩ đại của Đức Chúa Trời (Gióp 12:1-25): Trước hết, Gióp thách thức lời tuyên bố của các bạn ông rằng họ có sự khôn ngoan hơn ông. Thật, họ lớn tuổi hơn Gióp, nhưng tuổi tác không phải là điều đảm bảo về sự khôn ngoan. Có những người đại khi còn trẻ, nhưng cũng có người đến già vẫn chưa hết đại.

Kế đến, Gióp quở trách họ vì quá vô cảm đối với ông và biến ông thành trò cười. Ông cảm thấy mình công bình và ngay thẳng, là cách Đức Chúa Trời đã mô tả ông (Gióp 1:1,8 2:3). Các bạn là người ở trong sự nhàn hạ không có mối quan tâm đối với người đang trượt ngã. “Các bạn nói Đức Chúa Trời đang trừng phạt tôi vì tội lỗi của tôi. Vậy tại sao Ngài không trừng phạt kẻ cướp và những người khác chọc giận Đức Chúa Trời?” (12:5-6). Sô-pha tuyên bố rằng sự khôn ngoan không thể đến gần con người (11:7-9), nhưng Gióp nói rằng các sinh vật của Đức Chúa Trời có thể dạy họ điều họ cần biết (12:7-11 Sa 1:26-28). Ngay cả những tạo vật “câm lạng” cũng biết rằng tay Đức Chúa Trời đã dựng nên mọi sự và giữ cho mọi sự tiếp diễn. Thật ra, chính hơi thở mà họ đang sử dụng để tố cáo Gióp cũng là món quà Đức Chúa Trời đã ban cho họ, Và Ngài có thể cất bỏ nó mà không cần sự đồng ý của họ. Đức Chúa

Trời đã ban cho loài người khả năng để nếm và đánh giá thức ăn, thế Ngài sẽ không cho họ khả năng quan trọng hơn để đánh giá lời nói và định mức lễ thật sao? (Giop 12:11). Trong câu 12-25, Gióp mô tả sự khôn ngoan và quyền năng của Đức Chúa Trời. Câu 12 có lẽ đề cập đến Đức Chúa Trời, “Đấng Thượng Cổ” và “Đấng Sống Trường Thọ.” Những danh xưng này là sự quở trách đối với các bạn Gióp - những người nghĩ rằng kinh nghiệm của họ đã dạy họ nhiều điều!

Gióp chỉ ra rằng Đức Chúa Trời tể trị hoàn toàn trong những việc Ngài làm với thiên nhiên (c.14-15) và với con người (c.16-25). Điều Ngài phá hủy không thể được xây dựng lại, và những gì Ngài đóng thì không ai có thể mở được (Kh 3:6-8). Ngài có thể giáng hạn hán hoặc lũ lụt, và không ai có thể cản trở Ngài (12:15), Ngài có sự khôn ngoan để biết điều gì phải làm, và Ngài có quyền năng để thực hiện điều đó (c.13,16). Trong sự tể trị của Ngài trên loài người, cho dù thân phận họ ra sao, Đức Chúa Trời vẫn toàn quyền kiểm soát. Lý lẽ của Gióp là điều mà mọi hạng người kinh nghiệm được từ những khó khăn trong đời sống, vì Đức Chúa Trời có thể làm điều Ngài muốn. Ngài không tây vị một ai và không bị gây ấn tượng bởi cấp bậc, của cải hay địa vị xã hội của một người nào.

Ví dụ, nếu đó là ý muốn Đức Chúa Trời, thì các mưu sĩ của vua sẽ mất quyền lực và của cải, các quan xét sẽ trở nên bối rối và điên dại. Thật ra, chính các vua sẽ mất vương miện (một biểu tượng của vương quyền) và các thầy tế lễ (“các hoàng tử”, c.19 KJV), sẽ bị cách chức và bị làm phu tù. Những người khôn ngoan như các mưu sĩ và trưởng lão sẽ bị câm nín (c.20), và các hoàng tử (những người quyền quý) cùng những kẻ mạnh bạo (c.21) sẽ mất sự tôn trọng và sức lực của họ.

Nhưng Đức Chúa Trời có quyền cai trị tối cao trên các quốc gia cũng như trên các cá nhân (c.23-25 Da 2:20-22 Cong 17:24-28). Ngài có thể mở rộng một quốc gia hoặc hủy diệt nó, ban tự do hoặc ban ách nô lệ. Tất cả những gì phải làm là Ngài cất sự khôn ngoan khỏi những quan trưởng, và ban sự hủy diệt cho quốc gia là chắc chắn. Người kiêu ngạo không thích nghe sứ điệp này. Kể từ thời thành Hê-nóc (Sa 4:16-18) và Tháp Ba-bên (11:1-9), loài người đã tìm cách xây dựng và điều khiển mọi việc mà không cần Đức Chúa Trời. Và kết cuộc luôn bị thất bại và bị đoán phạt.

3. Sự chính trực của Gióp (13:1-28)

Trong phần bệnh vực này của mình, trước hết Gióp trình bày *sự thất vọng* của ông về ba bạn ông (c.1-12), kể đến là *sự tuyên bố* đức tin của ông nơi Chúa (c.13-17) và cuối cùng là *sự ước ao* của ông rằng Đức Chúa Trời đến với ông và làm cho vấn đề được giải quyết một lần đủ cả (c.18-28).

(1) *Sự thất vọng* (c.1-12): Các bạn của Gióp không phải là sự khích lệ đối với ông. Họ có thái độ của quan tòa, cho rằng mình biết Đức Chúa Trời rõ hơn Gióp. Họ không đồng cảm với ông trong nỗi khổ và sự đau đớn của ông. Gióp gọi họ là “kẻ đúc rèn lời dối trá,” “thầy thuốc không ra gì” và “kẻ bảo vệ Đức Chúa Trời cách dối trá.”

Từ “thợ rèn” trong câu 4 cũng có nghĩa là “người quét vôi trắng.” Họ tô phết nước vôi giả dối lên cuộc bàn luận để tránh vấn đề khó khăn trong khi duy trì những ý niệm truyền thống của họ (Thi 119:69). Họ ở trên bề mặt của những sự việc và không bao giờ đi sâu vào lẽ thật của Đức Chúa Trời hoặc những xúc cảm của Gióp. Sự cố vấn hời hợt sẽ chẳng giúp ích gì được bao nhiêu, nếu muốn giúp đỡ người khác, chúng ta cần có sự sâu nhiệm, nhưng điều này đòi hỏi tình thương, sự can đảm và tính kiên nhẫn. Là thầy thuốc, sự chẩn đoán của họ sai lầm nên phương pháp điều trị của họ vô ích (Gie 6:14 8:11). Và là “người bảo vệ Đức Chúa Trời”, họ nên im lặng thì tốt hơn, vì họ không biết mình đang nói về điều gì. Họ có một

quan điểm về Đức Chúa Trời nghiêm khắc và hẹp hòi như thế, một cái nhìn thành kiến về Gióp như thế, đến nỗi toàn bộ “vụ kiện” của họ là một sự bịa đặt những điều dối trá. Họ sẽ làm gì khi Đức Chúa Trời chuyển hướng và tra xét họ? (Ro 14:1-13). “Châm ngôn của các người là châm ngôn tro bụi, những thành lũy của các người là thành lũy đất sét” (Giop 13:12 NIV). Điều mà ba người bạn nghĩ đó là những nhận định sâu sắc về lẽ thật chỉ là tro bụi tung lên từ những đám lửa cổ xưa, những chiếc bình đất sẽ rơi xuống. Một cố vấn tốt cần có nhiều điều cần hơn một trí nhớ tốt. Người ấy cũng cần sự khôn ngoan để biết cách áp dụng lẽ thật cho những nhu cầu của con người ngày nay.

(2) *Sự tuyên bố* (c.13-17): Đây là một trong những sự tuyên bố tuyệt vời nhất về đức tin được tìm thấy hơn bất cứ nơi đâu trong Kinh Thánh, nhưng nó phải được hiểu trong bối cảnh của nó. Gióp nói: “Ta sẽ đem vụ kiện của ta trực tiếp đến Đức Chúa Trời, và chứng minh sự chính trực của ta. Ta biết ta đang nắm giữ mạng sống ta trong tay để đến gần Đức Chúa Trời, vì Ngài có thể giết ta. Nhưng nếu Ngài không giết ta, đó là chứng cứ ta không phải là kẻ giả hình mà các người nói.” Sau đó, Gióp sẽ thề nguyện và thách thức Đức Chúa Trời giáng sự xét đoán (Giop 27). Đến gần Đức Chúa Trời một cách cá nhân là hành động tuyệt vời của đức tin (Xu 33:20 Cac 13:22-23) nhưng Gióp biết chắc về sự chính trực của ông đến nỗi ông sẽ sử dụng những cơ hội của mình. Xét cho cùng, nếu ông không làm gì cả, ông sẽ chết. Và nếu ông bị Đức Chúa Trời chối bỏ, ông cũng sẽ chết. Nhưng luôn có khả năng là Đức Chúa Trời sẽ chứng minh ông ngay thẳng.

(3) *Sự ao ước* (c.18-28): Những lời ao ước này đã được nói với Đức Chúa Trời. Gióp đã “chuẩn bị vụ kiện của ông” (c.18 NIV) và chắc chắn rằng ông sẽ thắng kiện. Gióp có hai điều ao ước: Rằng Đức Chúa Trời sẽ cất bàn tay quở phạt của Ngài và cho Gióp sự giải vây, và rằng Đức Chúa Trời sẽ đến với Gióp bằng cách mà Ngài sẽ không làm ông kinh hãi. Gióp đang đề nghị Đức Chúa Trời gặp ông tại tòa để họ có thể nói về “vụ kiện” của Đức Chúa Trời chống lại Gióp và “vụ kiện” của Gióp chống lại Đức Chúa Trời. Trong câu 22, Gióp để Đức Chúa Trời chọn lựa nói trước! Tại sao Gióp muốn gặp Đức Chúa Trời ở tòa? Để Đức Chúa Trời có thể tuyên bố “vụ kiện” của Ngài nghịch cùng Gióp một lần đủ cả và để Gióp biết những tội lỗi trong đời sống ông đã gây cho ông khổ sở quá nhiều là những tội lỗi gì. Gióp hỏi: “Tại sao Đức Chúa Trời chú ý tôi quá nhiều? Ngài đối xử tôi như kẻ thù, nhưng tôi chỉ là một chiếc lá yếu ớt trong cơn gió, như rơm rác không giá trị gì. Tôi là một mảnh gỗ mục và là một cái áo bị mối mọt ăn, nhưng Chúa đối xử tôi như một tù binh và canh gác tôi từng phút.” Gióp cảm thấy thời gian đã đến để giải quyết vấn đề, cho dù điều đó có nghĩa là cũng có thể xảy đến sự mất mạng của chính ông trong tiến trình này.

4. Sự tuyệt vọng của Gióp (Giop 14:1-22)

Sô-pha đã bảo đảm với Gióp rằng có hy vọng cho ông nếu ông chỉ nhận biết tội lỗi mình và ăn năn (Giop 11:13-20). Nhưng Sô-pha không ở trong hoàn cảnh của Gióp! Theo quan điểm của Gióp, tương lai ông thật ảm đạm. Trong các câu 1-12, Gióp sử dụng nhiều hình ảnh để minh họa tình trạng tuyệt vọng của con người trên thế gian này. Ông giống như một bông hoa sớm bị cắt, một cái bóng từ từ biến mất, một kẻ làm mướn mãi thời gian mình và rồi bị thay thế. Đức Chúa Trời biết những giới hạn của các ngày trong đời người chúng ta (7:1 14:5 Thi 139:16). Một kẻ tự sát có thể đại dột thúc đẩy ngày chết của mình mau đến, nhưng không ai sẽ đi quá những giới hạn mà Đức Chúa Trời đã định cho đời mình.

Vì con người chỉ là một bông hoa, một cái bóng và là một đầy tớ, tại sao Đức Chúa Trời phải chú ý đến con người? Vì đời sống quá ngắn ngủi, tại sao Đức Chúa Trời lại làm cho số ít ngày của con người đầy dẫy sự khôn khổ và đau đớn? Gióp cầu nguyện: “Vậy xin hãy xây

mắt khỏi người và để người được yên” (Giop 14:6 NIV). “Hãy để tôi có chút bình an trước khi đòi sống ngắn ngủi của tôi chấm dứt!” (lời diễn ý).

Hình ảnh mạnh mẽ nhất của Gióp là hình ảnh về cái cây (c.7-12). Nếu đốn nó thì phần gốc còn lại vẫn luôn có khả năng tiếp tục mọc lên. Cây có hy vọng, nhưng con người không có hy vọng. Khi con người chết, con người chẳng để lại gốc nào đằng sau. Con người giống như nước bay hơi hoặc thấm vào đất, không bao giờ có thể thu lại được (c.11 IISa 14:14). Con người có thể nằm xuống trong sự chết, không có gì đảm bảo rằng con người sẽ được đánh thức trở lại.

Các tín hữu đầu tiên như Gióp đã không có sự mặc khải về đời sống tương lai như ngày nay chúng ta có trong Đấng Christ (IITi 1:10). Những đoạn trong Cựu Ước ngụ ý về sự sống lại trong tương lai (Thi 16:9-11 17:15 Es 26:19 Da 12:2), nhưng Gióp không có sách nào để đọc và suy gẫm. Nếu một người chết, người ấy sẽ sống lại chẳng? (Giop 14:14). Gióp đã đặt câu hỏi quan trọng này nhưng không trả lời nó. Sau này, Gióp sẽ có một nhận định tuyệt vời về sự sống lại trong tương lai (19:25-26), nhưng vào thời điểm này ông đang dao động giữa sự tuyệt vọng và hy vọng. Trong 14:13 Gióp cầu xin Đức Chúa Trời hãy ban chính Ngài làm đáng nhắc nhở để đem Gióp trở lại từ Âm phủ, địa phận của người chết. Gióp có lẽ không nghĩ đến sự sống lại, nhưng nghĩ đến sự trở lại ngắn ngủi để Đức Chúa Trời có thể bào chữa cho ông trước những kẻ kiện cáo ông. Dĩ nhiên, tín đồ ngày nay được Thánh Linh ấn chứng đến ngày cứu chuộc (Eph 1:13-14). Và Đức Chúa Trời sẽ không quên con cái của Ngài lúc sống lại (ICo 15:50-58).

Gióp nhắc Đức Chúa Trời rằng ông là công việc của tay Đức Chúa Trời (Giop 14:15), một lý lẽ được ông sử dụng trước đó (Giop 10:3). Dường như đối với Gióp, thay vì chăm sóc tạo vật của Ngài, Đức Chúa Trời lại chỉ đang làm công việc mãi lo ghi chép về tội lỗi của ông mà thôi. Gióp hy vọng gì khi Đức Chúa Trời đang điều tra ông và lập vụ kiện chống lại ông? Thay vì bôi xóa tội lỗi Gióp, Đức Chúa Trời đang che giấu chúng và thậm chí không cho Gióp biết những tội lỗi đó là gì!

Gióp than vãn: “Chúa hủy sự hy vọng của loài người” (14:19) và ông sử dụng hai mình họa để tạo quan điểm của mình. Loài người có vẻ giống như một quả núi kiên cố, nhưng nước dần dần ăn mòn đi, và cuối cùng núi cũng sập. Hoặc có một trận động đất bất ngờ có thể di chuyển đá từ nơi này sang nơi khác và thay đổi núi. Sự chết có thể đến từ từ hoặc thành linh, nhưng nó sẽ đến. Và loài người đi đến một thế giới nơi người chẳng biết gì về việc gia đình mình đang làm. Gióp mong mỏi sự giải thoát đó khỏi cơn buồn rầu và nỗi đau đớn. Khi con người đang trải qua nỗi buồn phiền và sự đau đớn cùng cực, họ dễ dàng cảm giác rằng tương lai họ thật vô vọng và Đức Chúa Trời đã từ bỏ họ. Bác sĩ tâm thần nổi tiếng người Mỹ Karl Menninger đã gọi hy vọng là “vũ khí chủ yếu chống lại sự thúc đẩy tự sát.” Người tuyệt vọng cảm thấy cuộc đời không đáng sống vì họ không có gì để mong đợi ngoài đau khổ và thất bại. Họ kết luận rằng họ thà chết còn hơn sống mà làm gánh nặng cho bản thân và người khác. Triết gia người Đức Friedrich Nietzsche đã gọi hy vọng là “điều tồi tệ nhất trong mọi điều ác, vì nó kéo dài những đau khổ của con người.” Nhưng cá nhân nào tin nơi Chúa Giê-xu Christ đều dự phần trong một “hy vọng sống” trở nên kỳ diệu hơn mỗi ngày (IPhi 1:3). Những hy vọng chết tàn lụi vì chúng không có rễ sâu, nhưng “hy vọng sống” của chúng ta trở nên tốt đẹp hơn vì nó được chôn rễ trong Đấng Christ hằng sống và Lời Hằng Sống của Ngài. Niềm tin xác tín về sự sống lại và đời sống trong sự vinh hiển cùng với Đấng Christ là một động lực mạnh mẽ để giúp chúng ta cứ bước đi dù khi đường đi đầy gian truân thử thách (ICo 15:58). Charles L. Allen đã viết: “Khi bạn nói về một hoàn cảnh hay một con người nào đó đã trở nên vô vọng, tức là bạn đang đóng sập cửa lại trước mặt Đức Chúa Trời.” Gióp chưa đóng sập cửa, nhưng ông sắp làm điều ấy, và các bạn ông chẳng giúp ông gì cả! “Giờ đây xin Đức

Chúa Trời của hy vọng làm cho anh em đầy dẫy mọi sự vui mừng và bình an trong đức tin, hầu cho anh em có thể dư dật sự hy vọng bởi quyền phép Đức Thánh Linh” (Ro 15:13 NASB).

Giop 13:1-28; xem giải nghĩa Giop 11:1-12:25

Giop 14:1-22; xem giải nghĩa 11:1-12:25

“Thật hiếm khi chúng ta đo lường người lân cận mình bằng chính cái cân mà chúng ta đã dùng đo lường chính mình.”

(Thomas à Kempis)

5. CUỘC THẢO LUẬN BIẾN THÀNH CUỘC TRANH LUẬN (Giop 15:1-17:16)

Suốt hồi thứ hai của bài diễn thuyết, đám lửa trở nên nóng hơn khi ba người bạn tập trung nhiều vào việc chứng minh Gióp sai trái hơn là bày tỏ sự giúp đỡ Gióp. Xét cho cùng, sự bình tĩnh của tâm trí họ đang lâm nguy. Và họ không có ý đầu hàng. Nếu Gióp không phải là tội nhân đang bị Đức Chúa Trời trừng phạt, vậy sự hiểu biết của ba người bạn về Đức Chúa Trời là sai. Nhưng điều đó có nghĩa là họ không có sự bảo vệ nào chống lại việc tự làm khổ mình! Nếu sự vâng phục không phải là một bảo đảm về sức khỏe và của cải, vậy điều đã xảy đến với Gióp có thể cũng sẽ xảy đến với họ. Đức Chúa Trời hãy ngăn cấm!

Một người dí dỏm vô danh nọ có lần đã mô tả nhà thần học là “một người ở trong căn phòng tối, tìm kiếm một con mèo mun không có ở đó và tìm thấy nó!” Nhưng một nhà thần học thật bước đi trong ánh sáng mặc khải của Đức Chúa Trời qua Lời Ngài, qua lịch sử và qua sự sáng tạo, thì người ấy sẽ rất khiêm nhường tiếp nhận lễ thật với bất cứ giá nào.

Ba bạn của Gióp không phải là những nhà thần học thật vì họ chỉ nhìn thấy một mặt của bức tranh là phần họ muốn thấy. Triết gia Eric Hoffer vốn là một ngư dân ở bờ biển, đã viết: “Ít nhất thì chúng ta cũng phải có sự hiểu biết chính xác những điều liên quan mà chúng ta đang lưu tâm đến nhiều nhất.” Và đó cũng là những điều chúng ta sợ nhất!

1. Ê-li-pha: hai lời cảnh cáo (Giop 15:1-35)

Trong bài diễn thuyết đầu tiên (Giop 4:1-5:27), Ê-li-pha đã bày tỏ chút tử tế đối với Gióp, nhưng bạn sẽ chẳng tìm thấy sự kiên nhẫn hay tử tế nào nữa trong lần nói chuyện thứ hai này. Bạn cũng không tìm thấy bất cứ ý kiến nào mới. Ê-li-pha chỉ lặp lại lý thuyết trước đó của ông rằng loài người là tội nhân và Đức Chúa Trời phải trừng phạt tội nhân (5:17-19). Ông đưa ra hai lời cảnh cáo Gióp.

Rằng, Gióp thiếu sự khôn ngoan (Giop 15:1-16): Ê-li-pha hiểu điều này thế nào? Một mặt nào đó, ông đã lắng nghe *những lời của Gióp* (c.1-6) và thấy chúng chỉ là gió. Những tư tưởng của Gióp chỉ là “những quan điểm trống rỗng” và “những lời vô ích” (c.2-3 NIV). Những lời của Gióp đến từ cái bụng đầy gió nóng của sa mạc (Gion 4:8) chứ không phải từ một tâm trí đầy sự khôn ngoan thật. Ê-li-pha đang sử dụng những chiến thuật cũ nhất để tranh luận nếu bạn không thể bẻ bác được những lý lẽ của đối phương, thì hãy công kích những lời của người ấy và khiến chúng trở nên có vẻ như một đám “khí nóng.”

Samuel Johnson là “Nga hoàng văn chương” của nước Anh thế kỷ 18, một người thích ngồi hàng giờ cùng bạn bè và thảo luận bất cứ chủ đề nào. Nhưng Johnson luôn luôn thắng lý dù ông đúng hay sai. Nhà thơ kiêm nhà soạn kịch Oliver Goldsmith đã nói: “Không có lý lẽ đối với Johnson, vì nếu súng lục của ông ta không phát ra lửa, thì ông ta cũng sẽ đánh bạn ngã bằng báng súng!” Ê-li-pha giống như vậy.

Ê-li-pha không chỉ nghe những lời của Gióp, ông còn nhìn thấy những lời ấy dẫn đến đâu (Giop 15:4). Nhưng thậm chí ông đã phá hủy sự mộ đạo và ngăn trở sự dâng hiến cho Đức

Chúa Trời (c.4 NIV). Nếu mọi người tin như Gióp đã tin rằng Đức Chúa Trời không phải lúc nào cũng trừng phạt kẻ ác và ban thưởng người tin kính vậy con người sẽ có động cơ nào để vâng lời Đức Chúa Trời? Tôn giáo sẽ không có giá trị chi cả! *Nhưng đây là thuyết thần học của ma quỷ, và chính vì vậy mà Đức Chúa Trời đang sử dụng Gióp để bẻ bác lại nó!* Nếu con người hầu việc Đức Chúa Trời chỉ vì điều nhận được từ việc đó, vậy họ không hầu việc Đức Chúa Trời gì cả, họ chỉ đang hầu việc bản thân bằng cách khiến Đức Chúa Trời trở thành đày tớ của họ. “Tôn giáo” của họ chỉ là một hệ thống mộ đạo để đề cao sự ích kỷ chứ không nhằm mục đích qui vinh hiển về cho Đức Chúa Trời.

Khi Đức Chúa Trời kêu gọi Y-sơ-ra-ên và lập giao ước Ngài với họ, động cơ để vâng lời của dân sự là nỗi sợ hãi trừng phạt. Nếu họ vâng theo luật pháp, Đức Chúa Trời sẽ chúc phước cho họ. Nếu họ bất tuân, Ngài sẽ trừng phạt họ. Nhưng đây là suốt thời thơ ấu của dân tộc, khi Đức Chúa Trời đối xử với họ như với con cái. Con cái hiểu phần thưởng và sự trừng phạt rõ hơn họ hiểu luân lý và đạo đức. Nhưng khi thế hệ mới sắp bước vào Ca-na-an, Môi-se cho họ một động cơ cao hơn để vâng lời: sự yêu mến của họ đối với Đức Chúa Trời (Phu 6:4-5 7:7 10:12-16 11:1,13,22 19:9). Họ không còn là trẻ con, và Đức Chúa Trời không cần làm họ sợ (hoặc “hối lộ” họ) trong sự vâng lời Ngài. Tình yêu là sự làm trọn luật pháp (Ro 13:8-10) và là động cơ cao nhất của sự vâng phục (Gi 14:15). Theo Ê-li-pha thì những lời của Gióp cho thấy Gióp *có một tấm lòng gian ác* (Gióp 15:5-6). “Những tội lỗi của ông đang cho miệng ông biết điều phải nói” (c.5, TLB Mat 12:34-37). Gióp đang khẳng định sự vô tội của ông, nhưng Ê-li-pha lại giải thích lời của Gióp là sự chứng minh cho tội lỗi mình! Có hy vọng gì cho Gióp khi các bạn ông thậm chí không tin cả điều ông đang nói?

Gióp thiếu sự khôn ngoan vì ông *thiếu kinh nghiệm* (Gióp 15:7-10). Tại thời điểm này, Ê-li-pha quay sang với sự chế nhạo, một chứng cứ nữa cho thấy ông không còn chút thông minh nào để nói nữa. Đây là một mưu mẹo khác của cuộc tranh luận: khi bạn không thể bẻ bác lời người nói thì hãy chế nhạo người nói. Gióp chưa bao giờ tuyên bố rằng ông là người đầu tiên Đức Chúa Trời dựng nên, rằng ông là bạn mật thiết của Đức Chúa Trời, hay Đức Chúa Trời đã ban cho ông độc quyền về sự khôn ngoan. Gióp biết rằng các bạn lớn tuổi hơn ông, nhưng tuổi tác không phải là một bảo đảm về sự khôn ngoan (32:9 Thi 119:97-104).

Theo Ê-li-pha, thái độ của Gióp sai trái vì ông đã từ chối sự giúp đỡ của Đức Chúa Trời (Gióp 15:11-16). Ê-li-pha nhìn thấy bản thân ông và các bạn ông như những sứ giả của Đức Chúa Trời, được sai đi để đem đến cho Gióp sự yên ủi ông cần. Những lời của họ “được nói êm dịu” (c.11, NIV), nhưng lời nói của Gióp được nói trong sự giận dữ. Ba người bạn đang hầu việc Đức Chúa Trời, còn Gióp đang chống đối Ngài.

Kể đến, Ê-li-pha lặp lại sứ điệp mà ông đã trình bày trong lần diễn thuyết thứ nhất của mình (c.14-1-6 4:17-19), Gióp đã từ chối tiếp nhận nó lần thứ nhất, nhưng có lẽ giờ đây sẽ tiếp nhận nó để ông đau khổ hơn. Nếu từng trời không tinh sạch trước mặt Đức Chúa Trời, các thiên sứ trên trời cũng vậy, thì một người đơn thuần làm sao có thể tuyên bố mình vô tội? Loài người được sinh ra với một bản chất tội lỗi và có một sự khao khát về tội lỗi và Gióp không phải là sự ngoại lệ. Mọi điều này dọn đường cho lời cảnh cáo thứ hai của Ê-li-pha.

Đức Chúa Trời xét đoán kẻ ác (Gióp 15:17-35): Trong lần diễn thuyết thứ nhất, Ê-li-pha mô tả những phước hạnh của người tin kính (5:17-26). Nhưng giờ đây ông mô tả những hoạn nạn của kẻ bất kính. Ê-li-pha cần thận nhắc nhở Gióp rằng đây không phải là những tư tưởng của mình ông, nhưng các bậc tiền nhân đều đồng ý với ông. Nếu Gióp chối bỏ điều Ê-li-pha nói, tức là ông đang quay lưng với sự khôn ngoan của tổ phụ họ. Ê-li-pha là người tìm thấy sức mạnh vĩ đại trong truyền thống và ông quên rằng “truyền thống là người hướng dẫn chứ không phải một cai ngục.” (W.S.Maugham).

Khi bạn đọc sự mô tả này về kẻ ác, bạn sẽ nhận thấy Ê-li-pha đang nói về Gióp. Rằng, Gióp ở trong sự đau đớn, tối tăm, hoạn nạn, thống khổ và sợ hãi. Ông đang coi thường Đức Chúa Trời, dám thách thức Đức Chúa Trời gặp ông và chứng minh ông có tội. Lửa đã hủy diệt bầy chiên của Gióp (Giop 1:16 15:30,34), những kẻ cướp đã cướp đi bầy lạc đà của ông (1:17 15:21), ông đã mất tất cả của cải (c.29). Và nhà của con trai cả của ông đã bị gió hủy hoại, đem đi tất cả các con của ông (1:19 15:28). Ê-li-pha chẳng tế nhị gì trong cách tiếp xúc của ông, mọi người đều biết ông đang nói về Gióp.

Nhưng trong những lời cuối của mình (c.34-35), Ê-li-pha đã đưa ra cú đánh hiểm hóc nhất: Ông gọi Gióp là kẻ giả hình và bất kính, ông trách mắng Gióp về những bi kịch đã xảy đến với Gióp cùng gia đình. Gióp đã âm thầm “thụ thai” tội lỗi, và giờ đây tội lỗi đã sanh ra hoạn nạn và sự chết (Gia 1:14-15 Es 59:4 Thi 7:14). “Tử cung của họ thai dựng nên mưu gian” là cách diễn dịch Giop 15:35 theo bản NIV, và từ được dịch là “tử cung” này giống như chữ “bụng” trong câu 1. Theo Ê-li-pha, nếu bạn chụp Gióp bằng tia X, tất cả những gì bạn thấy sẽ là khí nóng và tội lỗi! “Kẻ giả hình” là một từ chính trong từ vựng của ba người bạn Gióp. Binh-đất đã gợi ý rằng Gióp là một kẻ giả hình (8:13) và Sô-pha lẫn Ê-li-pha cũng sẽ nêu lên chủ đề này (20:5 34:30 36:13). Dĩ nhiên, Gióp phủ nhận lời tố cáo này (13:16 17:8 27:8) và lý luận rằng Đức Chúa Trời và các bạn ông cũng không thể chứng minh nó đúng.

Vấn đề nhận định của Ê-li-pha về sự xét đoán kẻ ác đó là *không phải lúc nào nó cũng đúng trong đời này*. Nhiều kẻ ác trải qua đời sống rõ ràng là sung sướng và thành công, trong khi nhiều người tin kính lại hay phải nếm trải hoạn nạn và sự thất bại hầu đến. Đúng là *cuối cùng* kẻ ác chịu khổ và người tin kính được phước, nhưng trong thực tế, tình hình đôi khi ngược lại (Thi 73:1-28 Gie 12:1-4). Hơn nữa, Đức Chúa Trời chiếu ánh sáng mặt trời trên kẻ xấu lẫn người tốt, ban mưa trên người công bình cùng kẻ gian ác (Mat 5:45). Ngài nhả nhục đối với tội nhân (IPhi 3:9) và chờ đợi sự nhân từ Ngài dẫn họ đến sự ăn năn (Ro 2:4 Lu 15:17-19).

Sự xét đoán lớn nhất mà Đức Chúa Trời có thể giáng cho kẻ ác trong đời này sẽ là Ngài *cứ để cho họ làm theo ý riêng của họ*. “Họ sẽ có phần thưởng của mình” (Mat 6:2,5,16). Thiên đàng duy nhất mà kẻ bất kính sẽ biết là sự hưởng thụ mà họ đã có trên đất trong đời này, và Đức Chúa Trời sẵn sàng để họ có điều đó. Hoạn nạn duy nhất mà người tin kính sẽ trải qua là trong đời này, vì trên thiên đàng sẽ không có đau khổ hay nước mắt. Hơn nữa, hoạn nạn mà dân sự Đức Chúa Trời kinh qua giờ đây đang diễn ra vì *cớ* họ và ngày nào đó sẽ dẫn đến sự vinh hiển (IPhi 1:6-8 5:10 IICo 4:16-18 Ro 8:18). Ê-li-pha và các bạn ông đều đang ở trong tình trạng bối rối.

2. Gióp: ba lời đề nghị (Giop 16:1-22)

Phản ứng của Gióp là thốt ra ba lời đề nghị chân thành. Thứ nhất, yêu cầu các bạn ông thông cảm (Giop 16:1-14), kế đến, cầu xin Đức Chúa Trời ban sự công bình (c.15-22) và cuối cùng, nài xin Đức Chúa Trời chấm dứt đời sống ông và giải thoát ông khỏi hoạn nạn (17:1-16).

Yêu cầu được thông cảm (Giop 16:1-14): Các bạn của Gióp vẫn không đồng cảm với hoàn cảnh của ông. Họ không cảm nhận sự thống khổ hay sự bối rối của ông. Gióp gọi họ là những con suối lừa dối (6:15) và là những thầy thuốc không ra gì (13:4 NIV) còn giờ đây ông gọi họ là những kẻ an ủi bực bội (16:2). Tất cả những nỗ lực của họ để an ủi ông chỉ làm cho ông thêm khôn khổ mà thôi, như câu châm ngôn nói: “Bạn bè kiêu đó quá cha kẻ thù!”

Gióp bảo đảm với họ rằng, nếu họ ở trong hoàn cảnh của ông, ông sẽ đối xử với họ bằng sự cảm thông sâu sắc hơn chứ không như điều họ đã bày tỏ đối với ông. Thay vì tuôn ra những

lời nói dài dòng, ông sẽ cho họ những lời an ủi, ông sẽ lắng nghe bằng tấm lòng mình và tìm cách giúp đỡ họ, mang lấy những gánh nặng của họ. Đôi khi chúng ta phải trải qua sự hiểu lầm của những người bạn thiếu cảm thông để học cách giúp đỡ người khác. Đây là một kinh nghiệm mới đối với Gióp, và ông đang tìm cách tận dụng nó. Tuy nhiên, dù Gióp nói hay im lặng, ông vẫn là một người đang đau khổ (c.6). Trong lời kêu gọi của ông về sự cảm thông yêu thương, Gióp cho các bạn ông biết ông đang nhận điều gì từ tay Đức Chúa Trời (c.7-14). Gióp trở nên mệt mỏi, gia đình ông tan nát, ông cần cỗi và yếu đuối. Con người và Đức Chúa Trời đều tấn công ông. Gióp cảm giác như Đức Chúa Trời đã vẽ một mục tiêu trên lưng ông và trao cho mọi người cả cung tên lẫn mũi tên! Không có sự giải vây Đức Chúa Trời cứ tấn công ông như một quân nhân nghiêm khắc. “Tôi không tấn công Đức Chúa Trời nhưng Ngài đã tấn công tôi!” Đức Chúa Trời là kẻ thù của ông (16:9 13:24) và không có điều gì Gióp có thể làm sẽ đem lại sự hòa hoãn, Nếu Gióp nhìn lên, Đức Chúa Trời chống lại ông. Nếu ông nhìn quanh, bạn hữu ông chống lại ông. Ông có thể hướng về đâu bây giờ? *Cầu xin sự công bình* (Gióp 16:15-22): Gióp đã phản ứng ra sao với những sự tấn công của Đức Chúa Trời? Ông đã mặc bao gai, khóc trong sự hạ mình và ăn năn, giấu mặt trong bụi đất. Mặc cho những lời tố cáo của Ê-li-pha (15:4-6), Gióp biết ông ngay thẳng trước mặt Đức Chúa Trời và Ngài sẽ nghe lời cầu nguyện của ông (16:17).

Gióp bị vướng vào tình trạng tiến thoái lưỡng nan. Nỗi khổ của ông quá lớn đến nỗi ông ao ước được chết, nhưng ông không muốn chết trước khi ông có thể bào chữa cho chính mình hoặc nhìn thấy Đức Chúa Trời bào chữa cho ông. Điều này giải thích lý do ông kêu than trong câu 18: “Ôi, đất, chớ lấp huyết ta, và hãy để tiếng kêu than của ta không có nơi nghỉ!” (NKJV). Người xưa tin rằng huyết của những nạn nhân vô tội kêu than đến Đức Chúa Trời về sự công bình (Sa 4:8-15) và linh hồn của người chết không yên nghỉ cho đến khi những xác chết được chôn cất thích đáng (Es 26:21). Thậm chí nếu Gióp chết, ông sẽ không yên nghỉ cho đến khi ông được Chúa chứng minh là công bình. Sự kêu cầu được lặp đi lặp lại của Gióp cốt là để nhận được một sự xét xử công bình trước Chúa (Gióp 9:1-4,14-16,19-20,28-35 10:2 13:6-8,19). Ông đã than van việc ông không có người bào chữa để đại diện cho ông trước ngôi Đức Chúa Trời (9:33). Không người nào trong số các bạn ông sẽ bình vực ông, vì vậy hy vọng duy nhất của ông là Đức Chúa Trời trên trời sẽ bênh vực và làm chứng cho sự chính trực của ông (16:19). Nhưng Gióp ao ước ai đó cầu xin Đức Chúa Trời thay ông (c.21). Cơ Đốc nhân có Đấng cầu thay ở trên trời là Chúa Giê-xu Christ (IGi 2:1-2), là Thầy Tế lễ Thượng phẩm, là Đấng Trung Bảo ban ân điển đặc thắng cho chúng ta khi chúng ta đôi diện cảm dỗ và thử thách (He 2:17-18 4:14-16). Nếu chúng ta thất bại, Ngài là Đấng cầu thay, tha thứ và phục hồi khi chúng ta xưng nhận tội lỗi cùng Ngài (IGi 1:5-2:2).

Dĩ nhiên, Gióp cần một “luật sư” để biện hộ vụ kiện của ông trước mặt Đức Chúa Trời và thuyết phục Ngài rằng ông vô tội. Một khi Gióp đã thắng vụ kiện của ông, thì Đức Chúa Trời sẽ bào chữa cho ông trước những người bạn đang chỉ trích ông, và phục hồi danh dự cho ông. Dân sự Đức Chúa Trời không cần người trung gian đó vì Cha và Con hiệp nhất hoàn toàn trong tình yêu dành cho chúng ta và có kế hoạch cho đời sống chúng ta. Chúa Giê-xu Christ mãi mãi sống để thực hiện sự cầu thay cho dân Ngài (Ro 8:31-39 He 7:25) và để hoàn thiện họ trong ý muốn Đức Chúa Trời (13:20-21). Chúng ta đến trước ngôi ơn phước, không phải ngôi xét đoán, và chúng ta có sự tin quyết rằng Cha yêu thương sẽ làm điều tốt nhất cho chúng ta.

Cầu xin được chết (Gióp 17:1-16): Một lý do Gióp muốn Đấng cầu thay trên trời hành động nhanh chóng, đó là vì ông cảm thấy sự chết rất gần, là hành trình không bao giờ trở lại (Gióp 16:22 NIV). Khi con người quá đau khổ đến nỗi linh hồn tan vỡ (17:1 NIV NASB) khiến họ thua “trận” và muốn được chết. Các bạn của Gióp chống lại ông, và sẽ đi đến tòa để

“bảo lãnh” cho ông (c.3-5). Con người đã đối xử với Gióp như thể ông là cặn bã của đất (c.6). Thân thể ông chỉ là cái bóng của những gì đã tồn tại (c.7), và mọi kế hoạch của ông đã tiêu tan (c.11). Các bạn ông sẽ không thay đổi ý định và đến bên vực ông (c.10). Thật ra, họ sẽ không thành thật đối diện với hoàn cảnh của ông, nhưng họ cứ cho ông biết rằng ánh sáng sẽ sớm hiện ra cho ông (c.12). Vậy chúng ta có lấy làm ngạc nhiên khi Gióp thấy sự chết là giải pháp duy nhất cho ông chăng?

Tuy nhiên, không khi nào Gióp nghĩ đến việc tự hủy diệt sự sống của mình hay nhờ ai làm điều đó. Đời sống là một món quà quý giá thiêng liêng từ Đức Chúa Trời, chỉ có Đức Chúa Trời mới có thể ban cho và cất nó đi. Một mặt Gióp muốn sống lâu để thấy mình được bào chữa, nhưng mặt khác, ông không biết mình có thể chịu đựng đến đâu! Một khi đã vào địa phận của người chết, ông không thể được bào chữa trên đất nếu Đức Chúa Trời không đem ông trở lại.

Gióp mô tả Âm phủ như nhà của ông, nơi ông sẽ nằm xuống trong sự tối tăm và yên nghỉ (c.3). Vì ông không có gia đình, ông sẽ chọn cái huyệt (hoặc “sự thối nát”) làm cha mình và sâu bọ cắn xé làm mẹ hoặc chị em mình. Chúng sẽ cho ông sự yên ủi hơn các bạn ông!

Nhưng sẽ có hy vọng gì nơi phần mộ? Gióp có thể đem theo hy vọng cùng với ông đến Âm phủ chăng? Phao-lô trả lời câu hỏi: “Nếu chúng ta chỉ có hy vọng trong Đấng Christ về đời này mà thôi, thì trong cả mọi người, chúng ta là kẻ khốn nạn hơn hết. Nhưng bây giờ, Đấng Christ đã từ kẻ chết sống lại, và trở nên trái đầu mùa của những kẻ ngủ” (ICo 15:19-20 NKJV). Hy vọng của chúng ta không hề qua đi, cũng không bị chôn vùi trở nên hư nát vì hy vọng của chúng ta là “niềm hy vọng sống” nhờ bởi Đấng Christ đã đắc thắng sự chết và phần mộ! Cơ đốc Nhân ngày nay tuy có gặp phải sự sầu não, nhưng chắc chắn họ không sầu não “như những người không có sự trông cậy”. (I Te 4:13)

Đức chúa Trời không đáp lời cầu xin được chết của Gióp bởi vì Ngài có điều tốt hơn dành cho ông. Chúa nhìn thấy hết cả tình trạng khốn khổ, ngã lòng và cay đắng của Gióp, Ngài cũng thấy ông vẫn còn có đức tin nơi Ngài. Khi tôi còn là một mục sư trẻ tuổi, tôi có nghe được một người nọ sống rất thánh thiện và từng trải nói rằng: “Tôi sống lâu là nhờ tôi không được Chúa đáp lời cầu nguyện”. Lúc đó, tôi rất ngạc nhiên khi nghe như vậy; nhưng giờ đây tôi nhận thấy chính bản thân tôi cũng đã được sống thêm nhiều năm và tôi hiểu ra được ý của lời vị thánh đồ kia muốn nói gì. Trong bóng đêm thất vọng và trong nhà tù đau đớn, chúng ta thường hay nói ra những lời để rồi về sau phải hối hận; nhưng Đức Chúa Trời luôn luôn hiểu hết mọi điều, và bởi lòng yêu thương, Ngài sẽ xây tai điếc về phía những lời mà chúng ta đã nói đó, nhưng đồng thời Ngài hướng mắt nhìn về phía có các vết thương của chúng ta.

Giá như mà người diễn thuyết kế tiếp đã bày tỏ được sự cảm thông của mình với người đang bị đau đớn tổn thương này nhỉ! Nhưng Bình-đất lại chính là người gây sợ hãi cho Gióp nhiều nhất bằng tài dí dỏm của ông và bằng các hình ảnh sống động mô tả về sự chết được tìm thấy tại những chỗ nào đó trong Kinh Thánh.

Giop 17:1-16; xem giải nghĩa Giop 15:1-16:22

PHẦN CHUYỂN TIẾP

Cách tốt nhất để giúp đỡ những người nản lòng và bị tổn thương là lắng nghe bằng tấm lòng của bạn chứ không phải chỉ bằng đôi tai. *Không phải ở điều họ nói*, nhưng *lý do họ nói* mới là điều quan trọng. Hãy để họ biết rằng bạn hiểu nỗi đau của họ bằng cách phản chiếu lại nỗi niềm của họ *bằng những từ ngữ khác* đúng y như những gì họ đã nói với bạn. Đừng lý luận hay tìm cách thuyết phục họ bằng lý lẽ lô-gic. Sau này sẽ có thời gian cho điều đó, nhưng ngay lúc ấy,

hãy kiên nhẫn tiếp nhận cảm xúc của họ thậm chí là những lời cay đắng của họ nghịch với Đức Chúa Trời và hãy xây dựng những chiếc cầu chứ không phải những bức tường.

Trong cuốn sách của mình nói về cái chết của người vợ “*A Grief Observed*”, C.S. Lewis đã viết từ kinh nghiệm đau đớn của chính ông: “Hãy nói với tôi về chân lý của tôn giáo, và tôi sẽ lắng nghe cách vui mừng. Hãy nói với tôi về nhiệm vụ của tôn giáo và tôi sẽ ngoan ngoãn nghe theo. Nhưng đừng nói với tôi về sự an ủi của tôn giáo, nếu không tôi sẽ nghi ngờ bạn không hiểu” (trang 23).

Có sự an ủi thật trong đức tin của chúng ta, nhưng nó không bị pha chế thành những liều thuốc thích hợp giống như thuốc ho vậy. Nó có thể được chia sẻ chỉ bởi những ai cảm biết được cảm giác của người đang lúc bị sa xuống vực sâu thăm thẳm mà lại cảm thấy như thể Đức Chúa Trời đã lia bỏ họ vậy. Nếu bạn muốn trở nên một người yên ủi thì quả thật bạn phải trả giá, và không phải ai cũng sẵn sàng trả giá. Phao-lô đã viết về điều này trong IICo 1:3-11

John Henry Jowett nói: “Đức Chúa Trời yên ủi chúng ta không phải để làm cho chúng ta dễ chịu, nhưng để khiến chúng ta trở nên những người yên ủi.” Sự yên ủi của Đức Chúa Trời không bao giờ được ban cho, nhưng nó luôn được cho vay. Đức Chúa Trời mong chúng ta chia sẻ nó với người khác.

“Sự chết là cuộc mạo hiểm lớn mà bên cạnh nó những cuộc đổ bộ lên mặt trăng và những chuyến du hành vũ trụ trở nên mờ nhạt một cách vô nghĩa”.

(Joseph Bayly)

6. CÓ PHẢI KẼ THÙ ĐÍCH THỰC MUỐN DẨY LÊN CHĂNG? (Gióp 18:1-19:29)

Binh-đát mở đầu lần diễn thuyết thứ hai của ông bằng những lời tương tự ông đã sử dụng trong lần diễn thuyết thứ nhất: “Cho đến chừng nào?” (Gióp 18:2 8:2) và Gióp đã nói điều tương tự khi ông đáp lời (19:2). Những người bạn đã trở nên mất kiên nhẫn với nhau vì cuộc nói chuyện của họ dường như không đi đến đâu. George Bernard Shaw ví sánh cuộc nói chuyện thông thường với “một cái máy hát có nửa tá đĩa thu bạn chẳng bao lâu sẽ chán ngấy tất cả.”

Binh-đát khiển trách Gióp về sự bẽ tắc và khuyên Gióp: “Hãy biết điều rồi chúng tôi có thể nói” (18:2 NIV). Binh-đát chưa bao giờ nhận ra rằng ông và hai bạn ông đang chơi lặp lại những giai điệu giống nhau: (1) Đức Chúa Trời là công bình, (2) Đức Chúa Trời trừng phạt kẻ ác và chúc phước người công bình, (3) vì Gióp chịu khổ, ông phải là kẻ ác, (4) nếu ông từ bỏ tội lỗi, Đức Chúa Trời sẽ lại chúc phước cho ông. Họ lại đang đi lòng vòng!

Binh-đát nói rằng Gióp không biết điều, cũng không tỏ lòng tôn trọng bạn bè. Ông đang đối xử với các bạn mình như thú vật ngu đần thay vì như những người khôn ngoan thật sự (c.3). Gióp cũng cáu kỉnh bày tỏ sự giận dữ thay vì sự khiêm nhường (c.4). Binh-đát hỏi: “Phải chăng Đức Chúa Trời được đề nghị sắp xếp lại cả thế gian chỉ vì ông? Ngài phải tàn phá đất bằng chiến tranh hoặc thậm chí giáng một trận động đất chỉ vì ông ư?” Ê-li-pha không phải là người duy nhất biết cách sử dụng lời chế nhạo!

Tuy nhiên, Binh-đát định sử dụng một vũ khí mạnh hơn cả lời chế nhạo nữa. Vũ khí của ông là *sự sợ hãi*. Nếu ba người bạn không thể cãi lẽ với Gióp, hoặc làm Gióp hổ thẹn trong sự ăn năn, thì có lẽ họ nên làm Gióp sợ hãi bằng cách mô tả điều gì xảy ra khi kẻ ác chết.

Trước khi chúng ta nghiên cứu lời nói đáng sợ của Binh-đát, chúng ta nên chú ý rằng sự sợ hãi là cảm xúc bình thường của con người và không có gì sai trái khi nói về nó cả. Chúng ta sử dụng sự sợ hãi về bệnh hoạn, thương tích hay sự chết để dạy con cái rửa tay, tránh xa đường dây điện và nhìn cẩn thận trước khi băng qua đường. Sự sợ hãi cái chết khích lệ chúng ta có sự kiểm tra tổng quát hằng năm về sức khỏe.

Sự sợ hãi cái chết (và sự xét đoán tiếp theo) là một động cơ chính đáng để tin cậy Chúa Giê-xu Christ và được cứu. Chúa Giê-xu phán: “Nhưng thà sợ Đấng có thể hủy diệt cả linh hồn và thân thể trong địa ngục” (Mat 10:28 NKJV). Chúa Giê-xu đã rao giảng một sứ điệp nhân từ về tình yêu, nhưng Ngài cũng rao giảng sứ điệp nghiêm khắc về sự xét đoán. Phao-lô viết: “Vì vậy, biết sự đáng sợ của Chúa, chúng tôi thuyết phục người ta” (II Co 5:11). Khi Jonathan Edwards giảng bài giảng của mình: “Tội Nhân Trong Tay Đức Chúa Trời Đang Nổi Con Thỉnh Nộ”, ông đã không vi phạm bất cứ nguyên tắc nào về tâm lý hay Kinh Thánh. Những xúc cảm của người không tin phải được khuấy động trước khi tâm trí họ có thể được chỉ dẫn và ý chí họ được thách thức.

Tuy nhiên Binh-đất đã phạm hai sai lầm khi ông đưa ra lời nói này về những nỗi kinh khiếp của sự chết. Trước hết, ông rao giảng nó cho không đúng đối tượng vì Gióp đã là một tín đồ (Giop 1:1,8). Thứ hai, ông rao giảng với động cơ sai lầm, vì không có tình yêu trong lòng ông. Tiến sĩ R.W.Dale, một mục sư người Anh, có lần đã hỏi nhà truyền giáo D.L. Moody rằng ông đã từng sử dụng “yếu tố về sự kinh khiếp” trong sự rao giảng của ông hay không. Moody đáp ông thường giảng một bài giảng về thiên đàng và một bài giảng về địa ngục trong mỗi chiến dịch của ông, nhưng “lòng người phải rất dịu dàng” khi rao giảng về số phận của kẻ hư mất. Mà Binh-đất thì lại không có tấm lòng dịu dàng đó.

1. Những nỗi kinh khiếp về sự chết (Giop 18:5-21)

Trong bài nói chuyện này, Binh-đất vẽ ra 4 bức tranh sinh động về sự chết của kẻ ác.

Ánh sáng tắt (Giop 18:5-6): Ánh sáng có liên hệ với sự sống tương tự như sự tối tăm liên hệ với sự chết. Vì Đức Chúa Trời là tác giả của sự sống, chỉ có Ngài mới có thể “thắp sáng ngọn đèn của chúng ta”, vì “Ngài ban cho mọi sự sống, hơi sống và muôn vật” và “trong Ngài chúng ta được sống động và có” (Cong 17:25,28 NKJV). Bức tranh ở đây mô tả về một ngọn đèn treo trong căn lều và có lửa cháy âm ỉ trong nồi lửa. Thành linh, đèn tắt, rồi tia sáng cuối cùng của lửa biến mất, căn lều chìm trong sự tối tăm hoàn toàn (Ch 13:9 24:20).

Giống như ngọn lửa của đèn hoặc tia lửa trong đồng than, đời sống là một điều quý báu nhưng tinh tế. Nó không cần một ngọn gió mạnh mới thổi tắt, “chỉ còn một bước cách tôi và sự chết mà thôi” (ISa 20:3). Ông trùm báo chí Mỹ là William Randolph Hearst đã không bao giờ cho phép ai đề cập đến sự chết trước mặt ông. Nhưng vào ngày 14 tháng 8 năm 1951, ngọn lửa đời ông đã tắt. “Linh hồn của con người là ngọn đèn của Đức Giê-hô-va” (Ch 20:27) và Đức Chúa Trời có thể thổi tắt ngọn đèn đó bất cứ lúc nào Ngài muốn.

Một lỗ khách bị mắc bẫy (Giop 18:7-10): Sợ hãi, người đàn ông rời khỏi trại mình và bắt đầu đi xuống đường, tìm một nơi an toàn. Nhưng con đường trở nên nơi nguy hiểm nhất, vì nó bị giăng bẫy. Binh-đất sử dụng 6 từ khác nhau để mô tả những hiểm họa mà con người đối diện khi họ tìm cách chạy xa khỏi sự chết:

- **Một tấm lưới** - giăng ngang con đường để bắt giữ ông.
- **Một bẫy giăng** - phủ trên cái hố sâu.
- **Một bẫy sập** - một “cái bẫy” có dây thòng lọng bật lên khi bị chạm tới, ông bị bắt giữ ở phần ống cổ chân.
- **Một kẻ cướp** - bất kỳ mối nguy hiểm nào.
- **Một bẫy dò** - có thòng lọng giấu dưới đất.
- **Một cái bẫy nào đó bất kỳ** - bất cứ thiết bị nào dùng để bắt mồi.

Những thiết bị này được sử dụng để bắt chim và thú chứ không phải bắt người, nhưng kẻ ác giống như con thú vì hắn đã để Đức Chúa Trời ra khỏi đời sống mình.

Dù kẻ lữ hành có túc trí đa mưu đến đâu thì người vẫn có thể không tránh khỏi mắc bẫy. Và càng cố gắng, người càng trở nên yếu đuối hơn (Giop 18:7). Sự tối tăm và giận dữ vây lấy người khiến người mất hết hy vọng.

Một phạm nhân bị truy sát (Giop 18:11-15): Sự chết là “vua của sự kinh khiếp” (c.14), quyết định bắt giữ phạm nhân dù hắn trốn ở đâu. Nếu phạm nhân bỏ trốn đang chạy trên đường, thoát khỏi bẫy, thần chết sẽ lại sai một số bọn tay chân tùy tùng giúp đỡ hắn đuổi bắt kẻ ấy. Sự kinh khiếp làm người sợ hãi, thiên tai ăn mòn sức mạnh người, tai họa chờ người vấp ngã (c.11-12 NIV).

Phạm nhân sợ hãi trở nên yếu đuối dần nhưng vẫn cố gắng tiếp tục đi. Nếu người lại liều mình chạy trốn nữa, thì những kẻ đuổi bắt người sẽ cố sức tìm cho ra người, bắt lại và lôi người đến nộp cho vua của sự kinh khiếp. Họ lấy mọi thứ ra khỏi lều của người, đốt lều rồi rải diêm sinh trên đồng tro. Như vậy, kết thúc cuộc đời kẻ phạm nhân ấy chỉ còn lại lửa và diêm sinh!

Một cây bị bứng gốc (Giop 18:16-21): Đôi khi sự chết không kịch tính và bất ngờ như bắt giữ một phạm nhân. Sự chết có thể đến từ từ, giống như sự chết dần của một cái cây. Gốc khô đi, các nhánh bắt đầu héo, và những nhánh chết lần lượt bị chặt bỏ. Chẳng bao lâu, cây hoàn toàn chết, và con người đốn nó xuống. Sự chết của cây minh họa sự tuyệt tự của một gia đình, một “dòng họ”. Không chỉ bản thân kẻ ác bị chặt bỏ, mà tất cả các nhánh cũng bị chặt. Nó chẳng để lại con cháu nào để nối danh nó. (Hãy nhớ, tất cả các con cái của Gióp đều đã bị giết chết bởi cơn gió lớn). Ở phương Đông, sự tuyệt tự của một gia đình bị xem như một bi kịch lớn.

Gióp dùng hình ảnh một cây xanh minh họa cho niềm hy vọng được hồi sinh (14:7-11), nhưng Binh-đất không đồng ý như vậy. Theo Binh-đất, một khi cây đó đã bị đốn xuống rồi thì thế là hết; như vậy kẻ ác sẽ không có chút hy vọng gì cho tương lai cả.

Mặc dù Binh-đất đang nói với không đúng đối tượng và động cơ để nói thì sai lầm, tuy nhiên, điều ông nói về sự chết phải được hiểu cách nghiêm túc. Sự chết là kẻ thù mà tất cả những ai chưa chuẩn bị để chết đều sợ hãi (ICo 15:26) và cách duy nhất để chuẩn bị là tin nhận Chúa Giê-xu Christ (Gi 5:24).

Đối với Cơ Đốc nhân, sự chết nghĩa là trở về nhà với Cha trên trời (Gi 14:1-6), nằm ngủ trên đất và thức dậy trên trời (Cong 7:60 Phi 1:21-23), bước vào sự yên nghỉ (Kh 14:13), và đi vào ánh sáng rực rỡ hơn (Ch 14:18). Không bức tranh nào mà Binh-đất đã sử dụng sẽ được ứng dụng cho những ai đã tin nơi Chúa để được sự cứu rỗi.

2. Những thử thách cuộc đời (Giop 19:1-29)

Khi Binh-đất mô tả xong những nỗi kinh khiếp của sự chết, Gióp đáp lại bằng cách mô tả những thử thách của đời sống chính ông. Ông nói với các bạn mình, “Tôi không phải chết để kinh nghiệm những thử thách. Tôi đang kinh nghiệm chúng ngay bây giờ, và các bạn dường như không quan tâm đến điều này thì phải.”

Những lời lăng mạ (Giop 19:1-4): Lời nói của chúng ta sẽ làm tổn thương người khác hoặc chữa lành họ. Chúng ta sẽ thêm gánh nặng cho họ hoặc mang gánh nặng của họ bằng sự can đảm. Các bạn Gióp đã giầy vò ông bằng lời nói của họ, họ khiến ông cảm thấy mình vô giá trị và vô vọng khi đối diện với mọi đau khổ của mình. Chúng ta cần phải nhạy cảm biết bao trước những nhu cầu và những cuộc chiến đấu của người khác! Cho dù con người cần sự khiển trách, chúng ta cũng hãy làm điều đó trong tình yêu. Và lời nói chúng ta phải động viên họ chứ không phải khiến họ yếu đuối thêm!

Gióp nói trong 19:4 “Dầu ta đã phạm tội, đó là tội của ta chứ không phải của các người. Đức Chúa Trời và ta có thể nghĩ ra mọi việc, vậy hãy để ta yên”. Từ Gióp sử dụng “một tội lỗi không cố ý” là “erred”. Gióp vẫn bênh vực sự chính trực của mình và tuyên bố rằng ông đã không phạm tội lỗi nào để đáng phải nhận mọi đau khổ mà ông đã chịu.

Binh-đát đã trình bày 4 hình ảnh đáng sợ về sự chết, vì vậy Gióp chống trả lại bằng 7 hình ảnh sinh động về những thử thách của đời ông, điều ông đang kinh nghiệm ngay lúc ấy.

Ông cảm thấy mình giống như *con vật bị mắc bẫy* (19:6). Gióp thấy mình bị bắt giữ trong lưới của Đức Chúa Trời, không phải vì những tội lỗi của ông nhưng vì Đức Chúa Trời đã gài bẫy ông. Binh-đát mô tả 6 loại bẫy sẽ bắt giữ một phạm nhân chạy trốn (18:7-10) nhưng Gióp không đặt mình vào bức tranh đó. Ông đã không chạy trốn khỏi Đức Chúa Trời, ông cũng không phạm tội. Chính Đức Chúa Trời đã bắt ông vì những lý do mà Gióp không hiểu.

Ông cảm thấy mình giống như *một phạm nhân tại tòa* (19:7). Đức Chúa Trời đã ngược đãi ông bằng cách bắt giữ và đem ông vào sự xét đoán. Nhưng ông đã làm gì nên tội? Vì sao những sự buộc tội không được đọc trước ông? Vì sao ông không được phép có sự bình vực, chống đỡ nào? “Dù tôi kêu cầu sự giúp đỡ, không có sự công bình” (c.7 NIV). Xuyên suốt cả nội dung sách, Gióp cầu xin sự công bình và kêu la, xin có được một người bào chữa, biện hộ thay để bênh vực ông trước mặt Đức Chúa Trời. Có điều Gióp không nhận ra, đó là *chính ông là người phải đứng ra bào chữa, bênh vực cho Đức Chúa Trời!* Bởi đức tin và sự cầu chịu đựng của Gióp đã chứng minh Sa-tan sai và qui vinh hiển về cho Chúa.

Gióp thấy mình giống như *một lữ khách bị chặn đường* (19:8). Sa-tan làm bầm, kiện cáo rằng Đức Chúa Trời đã “dựng hàng rào” quanh Gióp và gia đình ông để họ được bảo vệ khỏi hoạn nạn (1:9-12). Giờ đây Gióp đang phàn nàn vì Đức Chúa Trời đã chặn đường và ông không thể đi được. Gióp không thể thấy điều gì ở phía trước vì Đức Chúa Trời đã che phủ con đường bằng sự tối tăm.

Có những lúc Đức Chúa Trời để cho con cái Ngài kinh nghiệm sự tối tăm trong ngõ cụt, nơi họ không có đường để rẽ tách. Khi điều này xảy ra, *hãy chờ đợi Chúa ban cho bạn ánh sáng vào đúng thời điểm của Ngài*. Đừng cố gắng tạo ra ánh sáng của riêng bạn hoặc mượn ánh sáng của người khác. Hãy làm theo lời khuyên khôn ngoan của Ê-sai, “Ai trong các người kính sợ Đức Giê-hô-va? Ai vâng theo tiếng của tôi tớ Ngài? Ai bước đi trong sự tối tăm và không có sự sáng? Hãy tin cậy danh Đức Giê-hô-va và nương nhờ Đức Chúa Trời mình” (Es 50:10 NKJV).

Tiến sĩ Bob Jones thường nói: “Dù ở trong sự tối tăm, nhưng đừng bao giờ nghi ngờ điều mà Đức Chúa Trời đã dạy bạn trong sự sáng.” Thật ra, điều Đức Chúa Trời dạy chúng ta trong sự sáng sẽ trở nên ý nghĩa hơn trong sự tối tăm.

Oswald Chambers đã viết: “Ôi! Khó mà diễn tả hết được bằng lời “những bí ẩn của bóng đêm”! Không phải những ngày đầy nắng rực rỡ huy hoàng, tràn ngập tự do và sự sáng mà chính là các đêm của những ngày ấy, là những đêm có Thánh Linh Chúa hiện diện, được bàn tay Đức Chúa Trời che phủ, được ẩn giấu trong hốc đá tối tại một nơi nào đó để gây chán nản lòng người, đã để lại trong tâm hồn chúng ta những dấu ấn đời đời không phai mờ; và Chúa thường để vẻ đẹp huy hoàng kia của Ngài chiếu sáng chỉ để cho chúng ta ngắm nhìn, thường ngơ ngác mà thôi.”

Hoạn nạn của Gióp khiến ông cảm thấy mình giống như *một vị vua bị truất ngôi* (Giop 19:9). Trước khi những tai họa của ông đến, Gióp là người đứng đầu trong xứ Út-xơ và là người cao trọng nhất ở Đông phương (1:3 29:1-25), nhưng giờ đây tất cả vinh dự và quyền hạn đó đã mất. Đức Chúa Trời đã cất khỏi ông áo choàng cùng vương miện của vua và giờ đây ông là người thấp hèn nhất thay vì là ngôi sao sáng nhất. Quả là nhục nhã biết chừng nào!

Bức tranh thứ năm của ông mô tả về *một công trình kiến trúc bị tàn phá* (Gióp 19:10). Nó có thể là một bức tường hoặc một tòa nhà bị “quân đoàn” của Đức Chúa Trời bất ngờ đột kích xuống và để lại quang cảnh điêu tàn. Có lẽ Gióp đã nhìn lại những công việc kinh doanh hoặc các công việc gia đình của ông, hoặc có thể ông đã ngẫm nghĩ về thân thể gầy còm của mình. Nhưng dù ở biến cố nào chẳng nữa, thì những gì đã từng cường thịnh và ích lợi, giờ đây đều trở nên vô ích cả vì bị tàn phá hết rồi. Binh-đất đã nói về một lều trại bị tàn phá (18:15) và Gióp biết điều này có nghĩa gì.

Trong bức tranh thứ sáu, Gióp mượn hình ảnh *một cây bị bứng gốc* (19:10-18:16). Gióp đã sử dụng cây như một bức tranh về sự hy vọng (14:7), nhưng giờ đây ông thấy nó tựa hồ như một biểu tượng của hy vọng đã bị đánh mất. Nhưng trong sách Gióp chương 14, ông nói về một cây bị đốn bỏ, còn ở đây là cây *đã bị bứng gốc*. Và không có gốc rễ thì hiển nhiên cây không thể sống được.

Bức tranh cuối cùng của Gióp là bức tranh về *một thành phố bị bao vây* (19:11-12). Đức Chúa Trời đã tuyên chiến với Gióp (13:24) và đối xử với ông như một kẻ thù. Quân đoàn của Ngài đã tấn công và bắt đầu cuộc bao vây lâu dài, gay go. Hãy tưởng tượng một đội quân đông đảo xây một đồi dốc chỉ để tấn công một cái lều. Một lần nữa, Gióp không thể hiểu vì sao Đức Chúa Trời đã giáng quá nhiều hoạn nạn trên ông. Tại sao người ta lại sử dụng một quả bom nguyên tử chỉ để phá hủy một chiếc lều?

Sự cô lập (Gióp 19:13-22): Gióp tiếp tục giải thích hoạn nạn của ông đã ảnh hưởng ra sao đến mối liên hệ của ông với con người. Ông phải nhận ra rằng nỗi đau đớn cực độ và kéo dài thường cô lập những người chịu khổ với con người và hoàn cảnh quanh họ. Khi người ta thật sự bị tổn thương, họ có thể có xu hướng rút lui hoặc gây ấn tượng rằng người khác thật sự không hiểu điều mình đang trải qua. Gióp cảm thấy bị xa lánh khỏi những người còn lại trong gia đình ông, khỏi bạn hữu ông và thậm chí khỏi những tội tớ của ông

Nhưng sự xa lánh này còn nhiều hơn cả nỗi đau đớn của Gióp. Giờ đây ông bị phá sản và bệnh hoạn, sống ở đồng rác thành phố, và không ai muốn bầu bạn với ông. Hơn nữa, người ta tin rằng Gióp là một tội nhân chịu sự xét đoán của Đức Chúa Trời, vậy tại ai dám làm bạn với ông ta nữa? Bộ dạng của ông trông thật ghê tởm khiến người ta tránh nhìn ông. Ông bị đối xử như một kẻ phong cùi, một người bị ruồng bỏ mà gia đình và bạn hữu không cần đến nữa!

Một chứng cứ về sự thương xót của Chúa chúng ta là cách Ngài tự hòa đồng với những kẻ bị ruồng bỏ. Ngài ăn với “người thuê và kẻ có tội” (Mat 9:9-13), rờ đến người phung (Mat 8:1-4), nhận món quà từ các kỹ nữ (Lu 7:36-50) và thậm chí chịu chết giữa hai tội phạm (23:32-33). Chúa Giê-xu đã ném biệt thế nào là “bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực và quen với sự thông khổ” (Es 53:3). Là môn đồ của Ngài, thật quan trọng biết bao khi chúng ta có lòng thương cảm với người khác như vậy. Thật dễ để hòa đồng với những người chúng ta biết và thích khi họ trải qua thử thách, nhưng chúng ta có xu hướng phớt lờ người cô thế, nghèo khổ và làm lơ trước những hoạn nạn của họ.

Nhận định của Gióp trong 19:20 đã trở thành châm ngôn quen thuộc nhưng dễ bị hiểu lầm: “Tôi được thoát ra bằng da của răng tôi.” Câu này thường được trích dẫn, “tôi đã thoát bởi da của răng tôi”, nghĩa là “tôi chỉ thoát ra một cách trơ trụi.” (Nếu có da trên răng chúng ta, nó sẽ dày ra sao?) Nhưng bản văn Hê-bơ-rơ nói “bằng” chứ không phải “bởi” và những người bình giải không nhất trí về ý nghĩa này.

Một số người gợi ý rằng Gióp muốn nói “cho đến giờ tôi chẳng còn gì ngoài lợi răng còn lại của tôi!” Nhưng lợi răng thường không được đề cập như “da của răng.” Những người khác cho rằng ông muốn nói “Nếu có da trên răng tôi đó là cách tôi gần với sự chết!” Hoặc “thân thể tôi

quá gầy mòn đến nỗi tất cả những gì của tôi còn lại thì chỉ là da của răng tôi mà thôi!” (Dĩ nhiên, ông đang cường điệu hoá sự việc). Nhưng cho dù Gióp đang nghĩ đến bất cứ điều gì đi chăng nữa, thì rõ ràng hình ảnh này cho chúng ta thấy ở đây có một phép lạ: Gióp vẫn còn sống.

Gióp kết thúc phần bệnh vực của ông bằng cách yêu cầu các bạn ông hãy tỏ lòng thương cảm ông (c.21-22 6:14). Đức Chúa Trời đã chống lại ông, gia đình cùng bạn hữu đã bỏ rơi ông, tất cả những gì ông còn lại là ba người bạn thân thiết, thế mà giờ đây họ cũng đang rượt đuổi ông như những dã thú đuổi theo con mồi của chúng. Họ không dừng lại và tìm cách giúp đỡ ông sao? Tại sao họ có những tấm lòng chai cứng, vô cảm như vậy?

Sự thấu hiểu (Giop 19:23-29): Vì sao Gióp muốn những lời của ông mãi được ghi lại? Ông nghĩ rằng mình sắp chết trước khi được Đức Chúa Trời bào chữa, và ông muốn người ta ghi nhớ ông đã chịu khổ thế nào và ông đã nói những gì. Binh-đát cảnh cáo ông: “Kỷ niệm hấn (một kẻ ác) sẽ diệt khỏi đất” (18:17) và Gióp muốn sự ghi chép của ông được tồn tại.

Đến thời điểm này, Gióp thốt ra một nhận định nữa cùng với những nhận định đức tin của ông nhận mạnh nhiều đến sự bày tỏ nỗi thống khổ và đau đớn mà ông đang trải qua như được ghi nhận trong sách này. Thật ý nghĩa khi Gióp sẽ đi từ chiều sâu tuyệt vọng đến chiều cao đức tin, rồi trở lại chiều sâu kia lần nữa. *Đây là kinh nghiệm thông thường của những người từng trải các hoạn nạn lớn.* Bầu trời sẽ tối tăm và bão tố, một tia sáng bất ngờ sẽ chiếu qua và sau đó bão tố sẽ quay trở lại.

Mặc cho một số người giảng thuyết nói gì, thì cũng chỉ có rất ít người có thể duy trì một mức độ cao thường trực về đức tin và có lòng can đảm trong những lúc đau đớn, bị thử thách cực độ. John Henry Jewett có lần được biết là “người rao giảng cao trọng nhất trong giới nói tiếng Anh”, đã viết cho một người bạn: “Tôi mong bạn sẽ không nghĩ tôi là một thánh nhân như thế. Bạn có vẻ hình dung rằng tôi không có những thăng trầm, nhưng chỉ là một sự căng duỗi đều đặn và cao ngất về thành tích thuộc linh với niềm vui và sự bình thản không bị phá vỡ. Tuyệt nhiên là không! Tôi rất thường gặp khốn khổ, và những lúc ấy đối với tôi mọi sự có vẻ tối tăm vô cùng” (*John H. Jewett*, Arthur Porrit, trang 290).

Trong Giop 19:25-27 Gióp bày tỏ sự tin quyết rằng dù chết, ông vẫn sẽ tin cậy Đấng Cứu Chuộc ông một ngày nào đó sẽ thực sự đoán xét trên đất. Hơn nữa, Gióp khẳng định rằng ông mong mình được sống lại và nhìn thấy Đấng Cứu Chuộc của ông! Sau khi da tôi đã bị hủy diệt, nhưng bằng xác thịt tôi, tôi sẽ nhìn thấy Đức Chúa Trời” (c.26 NIV). Đó là đức tin khẳng định có sự sống lại của thân thể con người.

Từ vựng Hê-bơ-rơ được dịch là “Đấng Cứu Chuộc” trong câu 25 đề cập đến người bà con có thẩm quyền chuộc lại sản nghiệp cho ai đó, là người thân thích gần có thể trả thù cho huyết của người anh em mình đã đổ (Phu 19:6-12), là người có quyền đòi lại, phục hồi tài sản của người anh em (Le 25:23-24,39-55) và giải phóng người anh em mình khỏi ách nô lệ (Le 25:25). Người chuộc bà con cũng có thể đi đến tòa thay cho một người thân thích bị ngược đãi (Ch 23:10-11). Trong sách Ru-tơ, Bô-ô là người chuộc bà con, có khả năng sẵn sàng chuộc lại Ru-tơ và cho nàng một đời sống mới trong một xứ sở mới.

Trước đó, Gióp nói ông có nhu cầu một người phân xử (Giop 9:33-34) và một Đấng Cầu Thay trên trời (16:19). Giờ đây ông đi đến một bước xa hơn: Đấng Cứu Chuộc ông ngày nào đó sẽ bào chữa cho ông, và Gióp sẽ ở đó để chứng kiến điều ấy. Khi bạn xem xét Đức Chúa Trời đã chẳng bày tỏ bao nhiêu về sự sống tương lai thế nào trong thời Gióp, thì những lời này ắt trở nên một lời chứng đáng chú ý về đức tin. Và khi bạn thêm vào điều này việc các bạn của Gióp làm nản lòng ông và hoạn nạn cực độ của chính ông, thì sự làm chứng đó của Gióp càng trở nên tuyệt vời hơn.

Dĩ nhiên, người chuộc bà con này là Chúa Giê-xu Christ. Ngài đã tự mặc lấy bản chất con người để Ngài có thể bày tỏ Đức Chúa Trời cho chúng ta, kinh nghiệm mọi điều chúng ta trải qua, chết vì tội lỗi chúng ta và trở về trời để đại diện cho chúng ta trước mặt Cha. Ngài *sẵn sàng* cứu chuộc và *có khả năng* cứu chuộc chúng ta. Một ngày nào đó, Ngài sẽ đứng trên đất thực hiện sự đoán xét đoán và bào chữa cho con dân Ngài.

Gióp kết thúc bài diễn thuyết của ông bằng một lời cảnh cáo đối với 3 người bạn hay chỉ trích ông (19:28-29). Họ cũng sẽ đứng tại ngôi xét đoán của Đức Chúa Trời, vì vậy họ nên sẵn sàng. Họ đã tố cáo Gióp là một tội nhân, chứ họ không phải cũng là tội nhân sao? Họ nói rằng Đức Chúa Trời đang xét đoán Gióp vì những tội lỗi của ông, chứ Ngài cũng sẽ không xét đoán họ ư? Ngày nào đó, họ sẽ phải trả lời với Đức Chúa Trời về cách họ đã nói về Gióp, vì vậy họ nên cẩn thận. Lời nói của Gióp nhắc chúng ta về lời khuyên của Phao-lô trong Ro 14:10-13 và lời cảnh cáo của Chúa chúng ta trong Mat 7:1-5

Abraham Lincoln có lần đã nói: “Người có quyền phê bình người khác là người phải có tấm lòng cứu giúp.”

Bạn có đủ khả năng ấy chăng?

“Sự giúp đỡ chân thật nhất của chúng ta dành cho một người đau khổ không phải là chúng ta sẽ cất đi gánh nặng khỏi người ấy, mà là giúp cho người phát huy hết sức mạnh của người để người có thể mang nổi gánh nặng đó.”

(Phillips Brooks).

7. TẤT CẢ ĐỀU TÙY THUỘC VÀO QUAN ĐIỂM CỦA BẠN (Giop 20:1-21:34)

Đến lượt Sô-pha nói, nhưng ông không có gì mới cả. Đó là câu chuyện cũ không thay đổi: Đức Chúa Trời trừng phạt kẻ ác, vì vậy Gióp phải ngay thẳng với Đức Chúa Trời. Câu nói chính của ông là Giop 20:5 “sự chiến thắng của kẻ ác là ngắn ngủi, và sự vui mừng của kẻ giả hình chỉ một lúc mà thôi”. Chủ đề này đã được Binh-đát và Ê-li-pha bàn luận (Giop 8:11-19 15:20-35), nhưng Sô-pha bị quấy rầy bởi bài nói chuyện sau cùng của Gióp đến nỗi ông cảm thấy mình phải nói: “Tôi đã nghe lời trách móc làm hổ thẹn tôi, và sự thông hiểu của tôi truyền cảm hứng cho tôi đáp lời” (Giop 20:3 NIV). Sô-pha cảm thấy bị Gióp làm nhục và ông quyết định bảo vệ mình.

1. Số phận khủng khiếp của kẻ ác (Giop 20:4-29)

Sô-pha đưa ra ba sự khẳng định để chứng minh rằng số phận của kẻ ác thật sự đáng sợ: đời sống họ ngắn ngủi (20:4-11), sự vui thú của họ tạm bợ (c.12-19) và sự chết của họ đau đớn (c.20-29).

Đời sống họ ngắn ngủi (Giop 20:4-11): Sô-pha tuyên bố rằng từ buổi ban đầu của lịch sử loài người, sự chiến thắng (“sự vui vẻ”) của kẻ ác vốn ngắn ngủi. Chúng ta không biết ông có thông tin này ở đâu, vì Chúa đã chờ 120 năm trước khi giáng xuống Con Nước Lụt (Sa 6:3) và Đức Chúa Trời đã cho dân Ca-na-an độc ác ít nhất 4 thế kỷ trước khi Ngài đoán phạt họ (Sa 15:13-16).

Đa số những người trong Kinh Thánh suy nghĩ về vấn đề điều ác trong thế gian đã bắt đầu từ một tiền đề khác kẻ ác vui hưởng đời sống lâu dài và sự tự do vì thoát khỏi hoạn nạn, trong khi người công bình chịu khổ nhiều và chết trẻ (Thi 37:73 Gie 12:1-4). Sô-pha cố tình vẽ phác ra nhiều dữ kiện để chứng minh cho quan điểm của ông.

Theo Sô-pha, kẻ ác càng trèo cao trong sự thành công của mình, hấn càng ngã sâu hơn khi sự đoán phạt dành cho hấn xảy đến. Khi hấn vấp ngã, hấn sẽ lọt xuống hầm như phân của chính

hắn, và người ta sẽ hỏi “Hắn ở đâu?” (Giop 20:6-7). Hắn sẽ biến mất như một giấc mơ bị quên lãng hoặc như một dị tượng ban đêm không thể nhớ lại (c.8).

Không chỉ con người và tên tuổi của kẻ ác biến mất, mà của cái kẻ ác cũng sẽ như vậy. Sau sự chết của hắn, sự thật về tội lỗi của hắn sẽ được phơi bày, và con cái hắn phải sử dụng gia tài để trả lại cho những người mà cha chúng đã cướp bóc. Kẻ ác vẫn ở trong “sức lực đang thì” khi hắn chết (c.11 NIV) nhưng giờ đây hắn nằm bất động trong mồ. Theo Sô-pha, kẻ ác chết trẻ khi họ ít ngờ đến nhất.

Khi bạn nghiên cứu lịch sử thiêng liêng và thế tục, bạn khám phá rằng khi kẻ ác hoặc người công bình chết rồi thì chẳng ai trong họ phải chịu sự thống trị của bất cứ quyền lực mạnh mẽ cứng rắn nào nữa cả. Nói chung, những người bác bỏ luật pháp Đức Chúa Trời dễ bị tổn thương hơn đối với những vấn đề có thể dẫn đến chết sớm. Sự chung chạ tình dục, việc sử dụng thuốc ngủ (kể cả rượu và thuốc lá) và một lối sống liều lĩnh đều có thể giúp rút ngắn đời sống của một người, *nhưng không có gì bảo đảm rằng điều này sẽ xảy ra*. Thật đáng kinh ngạc khi một số kẻ bất kính sống đến già. Có lẽ đây bởi lòng thương xót nên Đức Chúa Trời đã ban cho họ thời gian để ăn năn.

Sô-pha không nói về những hậu quả tự nhiên của đời sống gian ác, nhưng nói về sự xét đoán của Đức Chúa Trời trên tội nhân. Sô-pha và hai bạn của ông chắc chắn rằng Gióp là một kẻ giả hình, rằng đời sống ngoan đạo này chỉ là bề ngoài để che đậy tội lỗi kín giấu của ông. Trong bài nói chuyện thứ hai của mình, thậm chí Ê-li-pha đã kể tên một số tội lỗi Gióp đã phạm! (22:5-9). Nhưng không phải lúc nào Đức Chúa Trời cũng xét đoán kẻ giả hình tức thời, và sự chết của người trẻ tuổi không phải là chứng cứ để kết luận ấy là kẻ giả hình.

Robert Murray Mc Cheyne, một mục sư tin kính thuộc hội trường lão Ê-cốt, đã chết khi ông mới 29 tuổi, và nhà truyền giáo William Whiting Borden (Borden of Yale) chỉ mới 25 tuổi khi qua đời tại Ai Cập. David Brainerd, nhà truyền giáo thánh thiện đến truyền giáo cho thổ dân da Đỏ, đã qua đời ở tuổi 29! Theo Sô-pha thì những người này chắc đã phạm tội lỗi kín giấu nào đó cho nên họ đã bị Đức Chúa Trời cất đi lúc họ còn trẻ tuổi như vậy.

Sự vui thú của họ là tạm bợ (Giop 20:12-19): Sô-pha dùng việc *ăn* như hình ảnh cơ bản ở đây. Kẻ ác vui thích tội lỗi như người ta thường thức đồ ăn, giữ nó trong miệng là nơi họ có thể “nêm nó” trước khi nuốt. Thật ra, kẻ ác rất thích tội lỗi nhưng hắn không thể tự mình nuốt nó! Cuối cùng thức ăn ngon trong miệng trở thành chất độc ngấm vào cơ thể khiến hắn trở nên bệnh hoạn và nôn ra mọi thứ. Trong khi vui thích với tội lỗi mình, hắn không chú ý rằng hắn đã bị một con rắn độc cắn và chắc chắn hắn sẽ chết. Nói cách khác, tội lỗi mang theo nó sự vui thích và trừng phạt. Nếu bạn muốn cái này, bạn cũng phải chấp nhận cái kia. Những vui thú của tội lỗi chỉ dành cho một mùa! (He 11:25).

Nhưng sự đoán xét của Đức Chúa Trời có liên quan nhiều hơn: kẻ ác không chỉ bệnh hoạn vì tội lỗi mình, nhưng hắn không hưởng những phước hạnh hằng ngày của đời sống (Giop 20:17). “Nó sẽ chẳng thấy sông và dòng chảy mật cùng mỡ sữa” (NKJV). Xứ Ca-na-an là “một xứ đượm sữa và mật” (Xu 3:8 Le 20:24). Sữa và mật là những sản phẩm chính, không phải thứ xa xỉ, và “xứ đượm sữa và mật” sẽ mầu mỡ, có thể ích lợi cho dân sự. Nhưng kẻ ác đã mất vị giác của hắn đối với những thức ăn cơ bản, khiến không điều gì làm thỏa mãn hắn hơn nữa. Vị giác của hắn đối với tội lỗi đã làm tiêu tan sự vui hưởng của hắn về những phước hạnh cơ bản của đời sống.

Khi sử dụng hình ảnh về việc *ăn*, Sô-pha đã nêu hai quan điểm: Những gì mà kẻ ác nuốt sẽ khiến hắn bệnh hoạn, cất đi sự khao khát của hắn về những điều tốt đẹp của đời sống. Ông nêu quan điểm thứ ba trong Giop 20:18-19: kẻ ác sẽ không thể vui hưởng (nuốt xuống) một số điều

mà hắn đã lao khổ để có được. Vì hắn có được là do phạm tội, của cải đó sẽ không làm hắn thỏa mãn.

Điều này chắc chắn đã được phản ánh trong đời sống của nhiều người chối bỏ Đấng Christ và dấn thân vào những thú vui tội lỗi. Càng đam mê, họ càng khao khát, và càng để được thỏa mãn những khao khát đó thì họ lại càng ít vui hưởng. Mà càng ít vui hưởng, họ lại càng phải phạm tội để làm sống lại những xúc cảm cũ. Càng phạm tội, họ càng mất hết khả năng vui hưởng bất cứ điều gì. Để thay đổi hình ảnh, họ đã “thối mọi ngòi nỗ của mình”, và cỗ máy của đời sống họ không còn thực hiện chức năng như trước.

Sự chết của họ đau đớn (Giop 20:20-29): Không phải sự giàu có của kẻ ác sẽ có thể ngăn trở được sự chết đến với hắn (Giop 20:20 Thi 49:1-20). Mặc dù đang hưởng thụ sự thịnh vượng của mình, kẻ ác rồi sẽ kinh nghiệm tai họa, sự khốn khổ và cơn giận phùng của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời sẽ “trút thịnh nộ Ngài trên hắn” (Giop 20:23 NIV), kẻ ác sẽ tìm cách chạy trốn, nhưng Đức Chúa Trời sẽ xông đến hắn bằng gươm, bắn hắn bằng mũi tên đồng và hắn bị tên xuyên ngay lưng.

Vào thời điểm này của bài diễn thuyết, Sô-pha bắt đầu có vẻ giống Binh-đất (chương 18). Ông mô tả kẻ ác tìm cách thoát khỏi sự đoán phạt của Đức Chúa Trời. Những mũi tên lao tới trước khi hắn chạy qua sự tối tăm, và lừa ập xuống quanh hắn. Sau đó một cơn nước lụt bắt kịp hắn và tiêu hủy mọi thứ. Nhưng đó không phải là chấm hết, kẻ ác cuối cùng sẽ bị lôi vào trong tòa, nơi trời và đất làm chứng nghịch cùng hắn và nhận ra hắn có tội (20:27).

2. Kết thúc của kẻ ác (Giop 21:2-34)

Sau khi nài xin sự thông cảm của họ một lần nữa (Giop 21:1-6), Gióp đáp lại những nhận định của Sô-pha và phản bác lại mỗi nhận định đó. Gióp xác định rằng theo quan điểm của ông, có vẻ như kẻ ác trường thọ (c.7-16), họ thường không bị giáng tai họa (c.17-21) và sự chết của kẻ ác không khác gì sự chết của những người khác (c.22-34). Từ quan điểm này đến quan điểm khác, Gióp sử dụng lời nói của Sô-pha và phân tích nó thành nhiều phần.

Nhưng trước tiên, hãy lắng nghe lời Gióp yêu cầu các bạn ông cố gắng hiểu ông có cảm xúc ra sao. “Nếu các bạn thật sự muốn an ủi tôi, chỉ hãy yên lặng và lắng nghe” (c.2 diễn ý). Triết gia Hy Lạp Zeno đã nói: “Lý do vì sao chúng ta có hai tai và chỉ một cái miệng, là để chúng ta có thể lắng nghe nhiều hơn và nói ít hơn.” Những người bạn nghĩ lời nói của họ sẽ khích lệ Gióp, nhưng ông nói rằng sự yên lặng của họ sẽ khích lệ ông nhiều hơn (13:3).

Gióp chỉ ra rằng lời than phiền của ông không phải nghịch với con người nhưng nghịch với Đức Chúa Trời. Con người đã không gây ra những khốn khổ cho ông, và con người không thể cất chúng đi. Nếu ông mất kiên nhẫn, đó là vì Đức Chúa Trời đã không trả lời ông (c.3). Đức Chúa Trời càng trì hoãn, hoàn cảnh Gióp càng trở nên tồi tệ. “Hãy nhìn tôi và lấy làm lạ, khá lấy tay bịt miệng mình” (c.5 NIV).

Khi Gióp suy gẫm điều ông sắp nói, nó khuấy động ông sâu sắc (c.6). Đây không phải lời nói thoát ra khỏi “đỉnh đầu của ông”, vì nó phải liên quan đến những sự kiện cơ bản về sự sống và sự chết. Nếu các bạn Gióp ở vào hoàn cảnh ông, họ sẽ thấy mọi việc khác đi và cũng nói những điều khác đi.

Đời sống kẻ ác có thể lâu dài (Giop 21:7-16): Tương phản với câu nói của Sô-pha (20:5), Gióp nói: “Vì sao kẻ gian ác vẫn sống, tiếp tục, cũng trở nên rất quyền thế” (21:7 NASB). Họ có sự an toàn mọi phía: con cái và gia đình họ yên ổn (c.8-9,11-12), công việc kinh doanh của họ phát đạt (c.10) và họ có đời sống trường thọ để vui hưởng sự thịnh vượng của mình (câu 13). Họ cũng có nhiều con cháu thừa hưởng của cải của gia đình và vui hưởng nó. Sự chết của kẻ ác bất thành linh, họ không trì hoãn được cơn hấp hối và ước mong sự giải thoát. Dĩ nhiên, hoàn

cảnh của Gióp chỉ là ngược lại: gia đình ông bị tan nát, của cải tiêu mất, ông đang đau khổ vô cùng khi chờ đợi cái chết đến từ từ.

Nhưng điều đáng buồn nhất về kẻ ác là cách họ để Đức Chúa Trời ra khỏi đời sống họ *mà họ vẫn thịnh vượng*: “Hãy lia xa chúng tôi! Hãy để chúng tôi yên!” Họ không muốn cầu nguyện với Chúa, vâng lời Ngài, hoặc tin tưởng nơi Ngài để được thành công. Đây là triết lý của đa số người chưa được cứu ngày nay, bạn có thể gọi đó là “thuyết vô thần thực dụng” (Thi 10:1-18). Đức Chúa Trời không có trong tư tưởng họ, chứ đừng nói gì đến việc Ngài có ở trong kế hoạch của họ hay không (Gia 4:13-17). Họ thấy mình tự đủ khả năng khi làm điều gì họ muốn, và họ làm điều đó theo “cách của họ.” Chúa Giê-xu đã mô tả một con người như vậy trong Lu 12:13-21

Gióp nhanh chóng nói rằng đây không phải là triết lý của ông về đời sống. “Nhưng tôi từ chối đề cập đến những người như vậy” (Gióp 21:16 TLB). Kẻ ác sử dụng uy tín để được của cải, nhưng Gióp nhận biết rằng mọi sự đến từ Đức Chúa Trời (1:21). Vậy, làm sao ba bạn của Gióp có thể xếp loại ông thuộc kẻ ác?

Trước khi xem xét quan điểm thứ hai của Gióp, chúng ta phải đối diện với sự thật đáng lo ngại rằng có quá nhiều người tự xưng là Cơ Đốc nhân nhưng lại hết lòng ao ước, thèm muốn lối sống của người giàu và người nổi tiếng. Trong một cuốn sách của mình, Tiến sĩ Kenneth Chafin nói về một mục sư và một chấp sự đã thăm viếng các tín hữu tương lai và dừng chân lại tại một ngôi nhà ngoại ô xinh đẹp. Bãi cỏ trông giống như được cắt tỉa rất công phu, chiếc xe hơi đắt giá đậu cạnh đường xe chạy. Hơn thế, mục sư và vị chấp sự kia có thể nhìn thấy người đàn ông trong căn nhà ngôi thánh thoir ở phòng khách rộng rãi, xem TV. Mọi điều đang chứng minh sự sung túc của chủ nhân. Vị chấp sự quay sang hỏi ông mục sư: “Chúng ta dành cho người này loại tin tức tốt lành nào?”

Trong hơn 40 năm chức vụ, tôi đã tiến hành làm lễ cho nhiều lễ cưới và quan sát nhiều cặp vợ chồng Cơ Đốc trẻ bắt đầu gia đình mới của họ. Thật là vui mừng khi nhìn thấy những gia đình nơi các cặp vợ chồng đặt những ưu tiên đúng đắn và chống lại cám dỗ “theo đáng đồng” sống vì những của cải vật chất. Đáng tiếc, một số người đã đánh mất quan điểm thuộc linh và thành công trong đời này mà không nhận biết Chúa. Ôi, đã có sẵn phần thưởng dành cho họ rồi.

Phải chăng kẻ ác thường không nếm trải tai họa? (Gióp 21:17-21): Bình-đát khẳng định: “*Thật ánh sáng của kẻ ác sẽ tắt đi*” (18:5) nhưng Gióp hỏi: “Điều đó há thường xảy ra sao? Bạn có thật sự thường thấy cơn giận của Đức Chúa Trời bày tỏ nghịch cùng những kẻ bất kính ở thế gian không? Họ thường như rom trước gió, như trâu bị bão quét đi sao?” (Gióp 21:18 NIV). Kẻ ác dường như được yên ổn trong đời này, trong khi người công bình thì hay phải chịu khổ (Thi 73:1-28).

Nhưng nếu Đức Chúa Trời không xét đoán kẻ ác, Ngài sẽ xét đoán con cái họ (Gióp 21:19). Sô-pha đã lý luận quan điểm đó (20:10) và Ê-li-pha cũng vậy (5:4). Dĩ nhiên, cả hai người đều nhắm vào Gióp, người đã mất tất cả con cái mình. Gióp hỏi: “Nhưng đó là loại xét đoán nào? Nếu một người sống trong tội lỗi, hãy để người ấy chịu khổ vì tội lỗi mình. Sau khi người ấy chết, tại sao người ấy phải quan tâm về điều xảy ra cho gia đình mình? Nơi Âm phủ, người đó sẽ chẳng bao giờ biết điều gì đang xảy ra trên đất.”

Kinh Thánh cho biết rõ rằng những người cha không bị trừng phạt vì tội lỗi của con cái hoặc con cái vì tội lỗi của cha (Gie 31:29-30 Exe 18:1). Chắc chắn cha mẹ có thể bị đau đớn vô cùng bởi tội lỗi của con cái họ, và con cái có thể chịu khổ vì những *hậu quả* tội lỗi của cha mẹ chúng, nhưng sự xét đoán của Đức Chúa Trời luôn công bình (Phu 24:16). Ba người bạn thật ác mồm ác miệng khi gợi ý rằng tội lỗi của Gióp đã gây ra sự chết của con cái ông.

Sô-pha nói đời sống của kẻ ác ngắn ngủi, nhưng Gióp bẻ bác ông bằng cách khẳng định kẻ ác thường sống lâu. Sô-pha tuyên bố những thú vui của kẻ ác tạm bợ vì sự xét đoán của Đức Chúa Trời thình lình ập xuống họ, nhưng Gióp hỏi: “Các bạn thường thấy điều đó xảy ra sao?” Giờ đây Gióp trả lời lý lẽ thứ ba của Sô-pha cho rằng sự chết của kẻ ác sẽ đầy đau đớn.

Kẻ ác chết giống như bao người khác mà thôi (Giop 21:22-34): Sự sống và sự chết ở trong tay Đức Chúa Trời, vì vậy con người đơn thuần là gì mà phải dạy Đức Chúa Trời hay tuyên bố mình có thể giải thích đường lối của Đức Chúa Trời? (c.22). Đức Chúa Trời sẽ hỏi Gióp một câu hỏi tương tự khi cuối cùng Ngài xuất hiện và cho Gióp cơ hội đã chờ đợi lâu để bênh vực mình. Thay vì Gióp chất vấn Đức Chúa Trời, chính Đức Chúa Trời sẽ chất vấn Gióp và hạ thấp Gióp bằng những câu hỏi của Ngài!

Sự quan sát cho Gióp biết rằng một số người đã chết khi họ ở trong sự sung túc của đời sống và rõ ràng ở trong sự giàu có tội hãnh, trong khi những người khác thì chết trong sự bệnh tật đau đớn và kéo dài. Một số người hưởng đời sống hạnh phúc và trường thọ trong khi những người khác trải qua những ngày trong đau khổ, *nhưng sự chết đều giống nhau đối với tất cả mọi người*. Nói một cách chính xác, không có điều gì như là “sự chết lúc thơ ấu” hay “sự chết bi thảm” hoặc “sự chết bất ngờ” vì *sự chết là sự chết cho dù nó đến khi nào hoặc ra sao*. Người giàu chết, kẻ nghèo chết, tín đồ chết, người vô tín chết, và “họ nằm cạnh nhau trong bụi đất, giòi sâu che lấp họ” (c.26 NIV). Dĩ nhiên, Gióp đang nói về khía cạnh *thuộc thể* của sự chết chứ không phải về khía cạnh *thuộc linh*. Khi sự chết đến, nó hiển nhiên tạo một thay đổi lớn trong *sự sống kế tiếp* dù con người có đức tin nơi Chúa Giê-xu Christ hay không (He 9:27).

Nhiều người kể cả Cơ Đốc nhân ngại nói về sự chết nói chung hoặc sự chết của chính họ nói riêng. Họ có tiền bảo hiểm cho thời kỳ nằm viện và cho nhân mạng, nhưng họ thích tránh đề tài này và hành động như thể sự chết không xảy đến. Nhà xã hội học Ernest Backer đã viết: “Ý niệm về sự chết, sự sợ hãi nó, ám ảnh loài người không giống như bất cứ loại nào khác. Đó là dây cốt chính của hoạt động loài người hoạt động được sắp đặt trên qui mô lớn để tránh định mệnh của sự chết, để khắc phục nó bằng cách phủ nhận cách nào đó rằng nó là số phận cuối cùng dành cho con người” (*The Denial of Death*, NXB Free Press, trang 9).

Gióp cho các bạn ông biết: “Này, tôi biết ý tưởng các bạn” (Giop 21:27). Ông có thể cho biết rằng lời nói của ông đã không thuyết phục họ và ông biết ngay điều gì sắp nói khi ông nói xong, chính xác là điều họ đã nói trước đó! Trong câu 28, ông trích dẫn hai nhận định của họ mà ông đã bác lại (18:13-21 20:20-29) nhưng ông mong được nghe những nhận định tương tự một lần nữa.

Gióp hỏi các bạn ông rằng họ đã từng điều tra hoàn cảnh ở những nơi khác ngoài xứ sở họ chưa? Như Dorothy Sayers đã viết: “Không điều gì mà bạn không thể chứng minh được nếu quan điểm của bạn chỉ giới hạn vừa đủ.” Gióp hỏi họ: “Các bạn chẳng hề hỏi khách qua đường sao?” (21:29 NIV). Những người qua đường thường không ở trong quan điểm cục bộ nhưng có kinh nghiệm phóng khoáng trong mọi việc của đời sống. Với sự khôn ngoan của mình, ba bạn Gióp có thể vẫn rất thiện cận trong quan điểm của họ vì họ chưa nhìn thấy đời sống ra sao ở những nơi khác. Nếu các bạn Gióp hỏi thăm những người thường qua lại, họ sẽ biết rằng tại nhiều nơi trên thế giới, kẻ ác dường như thoát khỏi những tai họa đã ập xuống người công bình.

Sau đó Gióp đã trở nên rất riêng tư và hỏi các bạn mình: “Nếu các bạn thật sự tin rằng kẻ ác bị định cho một sự chết sớm, bạn có bao giờ cảnh cáo họ? Bạn có bao giờ lên án họ trước mặt họ?” (c.31 diễn nghĩa). Nếu các bạn ông trả lời: “Không, chúng tôi chưa bao giờ nói với kẻ ác về tương lai họ” thì Gióp có thể nói: “Vậy tại sao các bạn cảnh cáo *một người công bình* về tương lai người ấy? Sao bạn lại có thể trở nên mâu thuẫn như thế?”

Những lời cuối của Gióp trong 21:34 cho ba người bạn biết rằng ông không có lòng tin những gì họ nói. Sự an ủi của họ là vô ích (“vô nghĩa”, NIV) và những câu trả lời của họ chỉ là sự lừa dối. Từ Hê-bơ-rơ được dịch là “sự lừa dối” nghĩa là “sự cố tình vi phạm luật pháp Đức Chúa Trời, một hành động của sự giả dối.” Nó thường được dịch là “sự xúc phạm”. Khi ba người bạn tấn công Gióp, họ đang phá hủy đức tin và xúc phạm Đức Chúa Trời. Thay vì giúp đỡ Gióp, họ đang dẫn ông đi sai lạc.

Tôi có một người bạn hằng ngày cầu nguyện: “Lạy Chúa, xin giúp con hôm nay không thêm vào gánh nặng của bất cứ ai.”

Thật tệ khi Binh-đất, Sô-pha và Ê-li-pha đã không cầu nguyện như thế!

Có lẽ tất cả chúng ta phải bắt đầu cầu nguyện như vậy!

PHẦN CHUYỂN TIẾP

Nếu bạn muốn làm một sự an ủi cho những người bị tổn thương, hãy tìm cách nhìn xem mọi việc bằng đôi mắt của họ. Hãy khiêm nhường đủ để thừa nhận rằng có thể có những quan điểm khác. Ba bạn của Gióp đã có một kinh nghiệm thiên cận về đời sống. Họ nắm chắc những giả thuyết độc đoán và không lay động. Trong bức thư gửi cho một số người đã bất đồng ý kiến với mình, Oliver Cromwell đã viết: “Tôi van nài các bạn, trong sự thương xót của Đấng Christ, hãy nghĩ rằng có khả năng các bạn có thể sai lầm”.

Ai đó đã định nghĩa những người cuồng tín là “những người không thể thay đổi ý kiến của họ và sẽ không thay đổi đề tài.” Samuel Johnson có lần đã nói về một người, “người đó chỉ có một ý kiến, và điều ấy thật là sai lầm.”

Luôn có điều gì đó mới mẻ để học biết về Đức Chúa Trời, Kinh Thánh, con người và đời sống. Chúng ta hãy là những người học tốt và cũng là những người lắng nghe tốt!

“Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Đấng Cứu Rỗi, đôi khi là một Đức Chúa Trời ẩn mình, nhưng không bao giờ là một Đức Chúa Trời vắng mặt, có lúc Ngài ở trong bóng tối, nhưng không bao giờ ở xa.” (Matthew Henry).

8. THỨ TỰ TẠI TÒA! (Gióp 22:1-24:25)

Những gì lẽ ra phải là một cuộc bàn luận đầy khích lệ giữa vòng những người bạn, thì đến giờ đã trở nên một cuộc tranh luận đầy giận dữ và đau đớn. Thay vì tìm cách làm êm xuôi mọi việc, Ê-li-pha đã gánh lấy chức vụ của luật sư kiện tụng và biến cuộc tranh luận thành một cuộc xét xử. Ba người chống lại một người khi Gióp ngồi trên đồng tro và lắng nghe các bạn ông nói dối về ông. Theo kinh Talmud Do Thái thì “cái lưỡi vu cáo sẽ giết ba người: người bị vu cáo, kẻ vu cáo và người nghe lời vu cáo.” Tại đồng tro ở Út-xơ, sự chết đang vây quanh!

1. Ba lời vu cáo (Gióp 22:1-30)

Giống như mọi luật sư được ủy quyền thụ lý bất kỳ, Ê-li-pha có vụ kiện rõ ràng trong tay và bản tóm tắt đã được chuẩn bị. Ông đưa ra ba lời tố cáo gay gắt chống lại Gióp: Gióp là tội nhân (22:1-11), đang che giấu tội lỗi mình (22:12-20), phải xưng tội mình và ăn năn trước khi Đức Chúa Trời có thể giúp ông (22:21-30).

Gióp là một tội nhân (Gióp 22:1-11): Ê-li-pha không thể không ném vào Gióp một lời chua cay đầy mỉa mai. “Có phải vì lòng mộ đạo của ông mà Ngài (Đức Chúa Trời) quở trách ông và đem đến những lời buộc tội chống lại ông?” (c.4 NIV). Các tòa án không xét xử người ta vì sự công bình của họ nhưng vì sự vô luật pháp của họ! Vì vậy do Đức Chúa Trời đã giáng những sự xét đoán khủng khiếp trên Gióp, cho nên, chắc chắn là do ông có phạm tội. “Sự dữ của ông há chẳng phải lớn sao? Các tội ác ông há chẳng phải vô cùng ư?” (c.5 NIV). Nhưng Ê-li-pha đã bỏ

qua quan điểm mà Gióp đã nêu ra: “Vì sao Đức Chúa Trời giáng sự xét đoán *trước khi Ngài bắt giữ tôi, đọc bản cáo trạng, và chỉ đạo cuộc xét xử?*” Tất cả dường như thật bất công.

Ê-li-pha trước hết tố cáo Gióp về *tội kiêu ngạo* (c.1-3). Gióp đang hành động như thể tính cách và hạnh kiểm của ông rất quan trọng đối với Đức Chúa Trời và ích lợi cho Ngài trên phương diện nào đó. Thuyết thần học của Ê-li-pha tập trung quanh một Đức Chúa Trời ở xa là quan án của thế gian chứ không phải Bạn của tội nhân.

Nhưng đúng là tính cách và hạnh kiểm của Gióp rất quan trọng đối với Đức Chúa Trời, vì *Đức Chúa Trời đang sử dụng Gióp để làm ma quỷ phải câm họng*. Gióp và ba bạn của ông cũng không biết kế hoạch tiềm ẩn của Đức Chúa Trời, nhưng Gióp có đức tin để tin rằng Đức Chúa Trời đang hoàn thành mục đích nào đó trong đời sống ông và ngày nào đó Ngài sẽ bào chữa cho ông. Hơn nữa, tính cách và hành vi của dân sự Đức Chúa Trời có *tầm quan trọng* đối với Chúa, vì dân sự Ngài đem đến cho Ngài hoặc sự vui mừng, hoặc sự buồn rầu (ITe 4:1 He 11:5 Sa 6:5-6 Thi 37:23). Ngài không phải là một Đức Chúa Trời thụ động, ở xa, không đồng cảm với dân sự Ngài, nhưng là Đức Chúa Trời, Đáng yêu mến họ khi họ yêu mến Ngài (Thi 18:19 Es 63:9 He 4:14-16).

Là con cái Đức Chúa Trời, chúng ta phải noi theo gương của Chúa Giê-xu, Đáng đã phán: “Ta hằng làm điều đẹp lòng Ngài” (Gi 8:29). Sau đó Cha sẽ có thể phán về chúng ta như Ngài đã phán về Chúa Giê-xu: “Đây là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đàng” (Mat 3:17).

Cùng với sự kiêu ngạo, Ê-li-pha tố cáo Gióp về *tội tham lam* (Gióp 22:6). Ông là người tham lam khi lạm dụng người ta để có được nhiều của cải hơn. Ông đã lợi dụng quyền thế và thanh danh của mình (câu 8) để đe dọa người ta và cướp bóc họ. Trong luật pháp Môi-se, một chủ nợ có thể lấy vật thế chấp của con nợ nhưng không phải bất cứ cái gì làm tổn hại đến công việc, sức khỏe hay phẩm giá của người ấy với tư cách một con người (Xu 22:25-27 Phu 24:10-13), Ê-li-pha tố cáo Gióp lấy của cầm cố, thế chấp từ anh em của ông khi không cần thiết, và ông đã để người ta trần truồng vì ông cầm giữ áo xống họ cho đến khi họ đã trả nợ xong!

Thậm chí, Ê-li-pha đã không sống trong địa phận của Gióp, vậy làm sao ông biết cách Gióp đối xử với người khác trong những vụ giải quyết công việc làm ăn? Phải chăng một số kẻ thù của Gióp đã rêu rao đồn đại những câu chuyện này cho Ê-li-pha nghe? Nếu vậy, lẽ ra ông phải điều tra những lời buộc tội trước khi tuyên bố chúng công khai. Toàn bộ sự việc là bịa đặt hoàn toàn, một âm mưu kém hiệu quả để làm mất uy tín một người tin kính vốn hay giúp đỡ nhiều người (Gióp 29:11-17).

Gióp bị luận tội thứ ba là *tội không có lòng thương xót và trắc ẩn* (22:7-9) tức là tội sự xao lãng, thiếu quan tâm người khác. Chẳng ngạc nhiên gì khi Chúa không đáp lại những lời cầu nguyện của Gióp! “Ai bưng tai không khứng nghe tiếng kêu la của người nghèo khổ, cũng sẽ tự kêu la mà không được nghe” (Ch 21:13). Gióp đã quay lưng với người mệt mỏi, đói khát, góa phụ và cô nhi, thay vì chia sẻ với họ từ những nguồn giàu có của ông. Vì sự bày tỏ lòng hiếu khách là một trong những luật đầu tiên của phương Đông, như vậy tội lỗi của Gióp thật đáng ghê tởm.

Suốt Kinh Thánh, Đức Chúa Trời bày tỏ mối quan tâm lớn đối với người nghèo, đặc biệt là góa phụ và cô nhi, đồng thời Ngài cũng bày tỏ cơn giận dữ đối với những kẻ áp bức người nghèo và bóc lột họ (Xu 22:22 Phu 24:17 26:12). Các tiên tri đã lên án các quan trưởng một cách gay gắt, cả người thuộc giới chính trị và tôn giáo, là những người đã áp bức kẻ thiếu thốn và cướp của kẻ nghèo (Es 1:17 Gie 7:6 22:1-4 Am 4:1 5:11 8:4-10). Chúa Giê-xu có mối quan tâm đặc biệt đối với người nghèo (Lu 4:16-19 Mat 11:5) và Hội Thánh đầu tiên đã noi theo gương

của Ngài (Ga 2:10 Gia 1:27 2:1-9 Cong 6:1 ITi 5:1-16). Hội Thánh ngày nay cần noi theo gương ấy!

Ê-li-pha cũng cố quan điểm thứ nhất của mình bằng chứng cứ mà bất cứ ai cũng có thể thấy. Gióp đang chịu những thử thách lớn, là những kết quả của nhiều tội lỗi của ông (Giop 22:10-11). Nếu không, tại sao ông ở trong sự tối tăm, nguy hiểm và ở nơi vực sâu của sự hoạn nạn? Chính bàn tay của Đức Chúa Trời chỉ ra rằng Gióp là một kẻ bất kính.

Những người đứng quanh lắng nghe cuộc tranh luận chắc bị sốc ghê lắm khi họ nghe những lời tố cáo này nghịch với Gióp, người lân cận của họ. Họ chắc đã nhìn nhau và hỏi: “Sao lại có thể như thế nhỉ? Sao chúng ta đã không biết gì về sự gian ác của Gióp cả?” Quan điểm kế tiếp của Ê-li-pha trả lời cho câu hỏi của họ.

Gióp đang che giấu những tội lỗi mình (Giop 22:12-20): Nói cách khác, Gióp là một kẻ giả hình, nhận định đã được nêu ra hoặc được ngụ ý hơn một lần kể từ khi cuộc đấu khẩu bắt đầu. Binh-đát nói: “Sự hy vọng của kẻ giả hình sẽ hư mất” (8:13). Ê-li-pha thì bảo: “Vì hội của những kẻ giả hình sẽ hoang vu” (Giop 15:34). Và Sô-pha khẳng định: “Sự vui mừng của kẻ giả hình chỉ một lúc mà thôi” (20:5).

Một kẻ giả hình không phải là người không đạt đến những mục tiêu thuộc linh ao ước của mình, vì tất cả chúng ta đều thất bại theo cách này hay cách khác. Một kẻ giả hình là một người không tìm cách đạt đến mục tiêu nào cả, nhưng *hắn khiến người ta nghĩ rằng hắn có mục tiêu*. Sự xung nhận và thực hành của hắn không bao giờ gặp nhau. Mục sư Stephen Charnock thuộc Hội Thánh Thanh giáo, đã nói: “Thật là một điều đáng buồn khi làm Cơ Đốc nhân tại những bữa ăn tối, là những kẻ ngoại đạo trong các công sở của chúng ta, và là ma quỷ trong buồng riêng của chúng ta.”

Ê-li-pha khuyên Gióp *hãy nhìn lên* (Giop 22:12-14). Ê-li-pha muốn Gióp nhìn lên Chúa để nhận ra rằng không ai có thể che giấu bất cứ điều gì khỏi Đức Chúa Trời. Một kẻ giả hình an ủi chính mình trong tội lỗi của hắn bằng cách nói: “Chúa không biết và không quan tâm” (Thi 10:1-22). Nhưng Đức Chúa Trời thấy và biết mọi sự, kẻ giả hình không thể che giấu tội lỗi mình khỏi Chúa. Đức Chúa Trời có thể không xét đoán tức thời, nhưng cuối cùng sự xét đoán sẽ ập xuống.

Kể đến Ê-li-pha khuyên Gióp *hãy nhìn lại* (Giop 22:15-18) để nhớ những gì đã xảy ra cho tội nhân trong quá khứ. Gióp đã nói rõ rằng ông không có liên hệ gì với “muu chước của kẻ ác” (21:16), nhưng Ê-li-pha tố cáo ông đã bước đi trên chính con đường đó (22:15). Lịch sử cho thấy rằng những kẻ giả hình có thể che giấu tội lỗi họ trong một thời gian, nhưng rồi những tội lỗi của họ cũng sẽ tìm thấy họ. Đức Chúa Trời không chỉ nhần nhục với họ, nhưng Ngài còn nhân từ đối với họ và làm đầy dẫy nhà họ các vật tốt (c.18). Sự kiện Gióp là một người rất giàu có là chứng cứ về sự nhân từ của Đức Chúa Trời chứ không phải bởi sự công bình của Gióp.

Gióp thật đáng thương thay! Cho dù ông quẹo con đường nào hay cố gắng thế nào để cãi lẽ với những kẻ tố cáo mình, thì ông cũng chỉ đang lãng phí thời gian và nghị lực của mình mà thôi. Trước tiên họ nói rằng Đức Chúa Trời chúc phước cho người công bình và trừng phạt kẻ ác, còn giờ đây Ê-li-pha tuyên bố Đức Chúa Trời chúc phước cho kẻ giả hình và làm đầy dẫy nhà hắn những vật tốt!

Bi kịch của sự giả hình không chỉ là Đức Chúa Trời giáng sự xét đoán, mà còn là sự giả hình đem đến sự xét đoán của chính nó. Nó phá hủy tính cách, và khi tính cách mất đi, như khi “muối đã mất vị của nó” (Mat 5:13), thì thử hỏi con người còn lại gì?

Người ta thường nói rằng phần thưởng cao nhất cho đời sống trung tín không phải là những gì bạn có được vì nó nhưng là bạn trở nên như thế nào bởi nó. Giám mục Brooke Westcott đã nói: “Những cơ hội lớn không tạo nên những anh hùng hay những kẻ hèn nhất; Chúng chỉ làm

lộ ra trước mắt con người, một cách yên lặng và tinh tế, khi chúng ta thức hay ngủ, chúng ta trở nên mạnh mẽ hay chúng ta trở nên yếu đuối, và ít nhất một số cơn khủng hoảng xảy ra sẽ cho thấy chúng ta đã trở nên ra sao.”

Gióp phải ăn năn về tội lỗi mình (Giop 22:21-30): Ê-li-pha đã thành thật trong lời yêu cầu của ông đối với Gióp, cũng như Sô-pha đã thành thật khi ông yêu cầu Gióp trở lại với Đức Chúa Trời (11:13-20). “Hãy đầu phục Đức Chúa Trời và hòa thuận với Ngài. Bằng cách này sự thịnh vượng sẽ đến với ông” (22:21 NIV). Từ được dịch là “sự thịnh vượng” nghĩa là “Thứ gì cũng tốt đẹp cả.” Dĩ nhiên, một kẻ giả hình phải trở lại với Đức Chúa Trời, không phải để thoát khỏi hoạn nạn và phục hồi sự giàu có của mình, nhưng để làm đẹp lòng và qui vinh hiển về cho Đức Chúa Trời trong việc xây dựng lại tính cách và sự hầu việc.

“Đầu phục Đức Chúa Trời” nghĩa là gì? Nghĩa là ngừng chiến đấu với Đức Chúa Trời và chấp nhận mọi điều khoản hòa bình của Ngài (Gia 4:1-10). Nó cũng có nghĩa là lắng nghe lời Ngài và vâng theo điều Đức Chúa Trời phán (Giop 22:22). Một tội nhân phải từ bỏ tội lỗi (câu 23) khiến Đức Chúa Trời trở nên của quý báu lớn nhất của đời mình (c.25), người ấy phải cầu nguyện và tìm kiếm mặt Đức Chúa Trời (c.27).

Đức Chúa Trời hứa điều gì với những người ăn năn và trở lại với Ngài? Ngài sẽ phục hồi họ (c.23) và khiến chính Ngài trở nên quý báu đối với họ (c.25) để mọi sự vui mừng của họ sẽ ở trong Chúa chứ không phải ở nơi của cải hay vui thú trần tục (c.6). Đức Chúa Trời sẽ trả lời sự cầu nguyện của họ và giúp họ có thể làm theo ý muốn Ngài (c.27) khi Ngài cho họ lời chỉ dẫn và sự sáng (c.28). Vì họ được phục hồi mối thông công với Đức Chúa Trời, họ có thể giúp những người khác đã sa ngã (c.29-30).

Ê-li-pha nói ra một số điều tuyệt vời trong lời yêu cầu này, nhưng ông nói những điều ấy với không đúng đối tượng. Khi chúng ta đi đến cuối sách, chúng ta sẽ khám phá rằng chính Ê-li-pha và hai bạn ông là những người ở ngoài mối thông công với Đức Chúa Trời. Họ sẽ cần đến Gióp để cầu thay cho họ hầu họ có thể được phục hồi (42:7-10).

Nếu bạn là Gióp, bạn sẽ đáp ứng ra sao với lời yêu cầu đó?

2. Ba lời than vãn cay đắng (Giop 23:1-17)

Thay vì cãi lẽ với các bạn mình, hoặc dàn xếp, thanh minh cho sự chính trực của mình bằng cách nhượng bộ lời yêu cầu của Ê-li-pha, Gióp phớt lờ họ hoàn toàn với Chúa cùng việc nói về Ngài. Gióp đã cho biết rõ rằng cuộc tranh luận của ông không phải với họ nhưng với Đức Chúa Trời, ông nhấn mạnh sự việc này trong bài nói chuyện của ông.

Chúng ta có thể diễn ý Giop 23:2 thành: “Sự than vãn của tôi hôm nay là cay đắng và tôi phải giữ một tay đè nặng trên chính tôi để tránh không làm gì ngoài việc rên siết”. Ba bạn của Gióp không hiểu ông cần kỷ luật đến mức độ nào chỉ để có thể nói chuyện với họ. Thay vì đầu hàng nỗi đau đớn của mình và chẳng làm gì ngoài sự rên siết, Gióp tìm cách khắc phục sự đau đớn của ông và không đầu hàng sự tự thương hại. Lần sau khi bạn thăm viếng ai trong nỗi đau đớn, hãy nhớ rằng sự đau khổ rút cạn nghị lực của con người và tạo nên những đòi hỏi lớn chế ngự trên cả sức mạnh và sự kiên nhẫn của người ấy.

Gióp nói rằng ông có ba lời than vãn về Chúa:

“Đức Chúa Trời đang ăn trốn tôi” (Giop 23:1-12): “Ôi, chớ chi tôi biết nơi nào tôi có thể tìm thấy Ngài, hầu cho tôi có thể đi đến chỗ ngồi của Ngài (ngôi)!” (c.3). Đây là lời cầu xin khác để được gặp Đức Chúa Trời tại tòa và có một cuộc xét xử công bình. Gióp đã được chuẩn bị để tuyên bố vụ kiện của ông, trình bày những lý lẽ của mình và được Đức Chúa Trời đưa ra lời tuyên án. Gióp tin rằng, mặc dù có đại quyền của Đức Chúa Trời với tư cách Đấng ban luật pháp,

ông vẫn sẽ thắng vụ kiện của mình vì ông là người ngay thẳng, vì Đức Chúa Trời không thể kết án người có lòng ngay thẳng. “Tại đó một người ngay thẳng có thể trình vụ kiện mình trước Ngài, và tôi sẽ được thoát mãi mãi khỏi quan án của tôi” (c.7 NIV).

Nhưng bằng cách nào một người bình thường lại đi tìm Đức Chúa Trời? Nếu Gióp đi đến phía trước, phía sau (đông hoặc tây), bên trái hay bên phải (bắc hay nam), ông cũng không thể nhìn thấy Đức Chúa Trời hoặc thậm chí cũng chẳng thể bắt gặp cái nhìn thoáng nhanh của Ngài. Nhưng có một điều chắc chắn là, Đức Chúa Trời luôn hiện diện khắp mọi nơi (Thi 139:7-12), và Gióp muốn một cuộc gặp gỡ *riêng tư* với Đức Chúa Trời. Ông có những câu hỏi để hỏi và những lý lẽ để trình bày!

Đức Chúa Trời biết Gióp ở đâu (Gióp 23:10) Đang ở trong lò thử thách! Nhưng đó là một lò lửa bởi sự chỉ định của Đức Chúa Trời, không phải vì tội của Gióp, và Đức Chúa Trời sẽ sử dụng sự đau khổ của Gióp để tinh luyện ông, khiến ông trở nên người tốt hơn. Đây không phải là sự trả lời duy nhất cho câu hỏi: “Tại sao người công bình chịu khổ?” Nhưng đó là một trong những câu trả lời tốt nhất, và nó có thể đem đến cho người chịu khổ sự khích lệ lớn.

Kinh Thánh thường sử dụng hình ảnh về một lò lửa để mô tả công việc tinh luyện của Đức Chúa Trời qua hoạn nạn. “Này ta đã luyện người, dầu không như bạc, ta đã thử người trong lò hoạn nạn” (Es 48:10NIV). Hoạn nạn của Y-sơ-ra-ên ở Ê-díp-tô giống như tình trạng của sắt trong lò luyện nấu chảy (Phu 4:20) và sự tôi luyện sau đó của nó cũng là một “kinh nghiệm lò lửa”. “Đức Chúa Trời ơi, vì Ngài đã thử thách chúng tôi, Ngài đã luyện chúng tôi như bạc” (Thi 66:10 NIV). Hình ảnh này được sử dụng trong IPhi 1:6-7; 4:12 nói về những tín đồ trải qua sự bắt bớ.

Khi Đức Chúa Trời đặt dân sự Ngài trong lò lửa, Ngài để mắt nơi đồng hồ và tay Ngài nơi máy điều nhiệt. Ngài biết phải đến bao lâu và mức độ nào. Chúng ta có thể nghi vấn vì sao Ngài làm điều này, điều khác,... nhưng những câu hỏi của chúng ta là những chứng cứ duy nhất của sự vô tín. Gióp 23:10 là câu trả lời: “Nhưng Ngài biết con đường tôi đi, khi Ngài đã thử thách tôi, tôi sẽ ra như vàng” (NKJV). *Vàng không sợ lửa*. Lò lửa chỉ có thể khiến vàng trở nên tinh khiết và chói ngời hơn.

Thật quan trọng để chú ý rằng đời sống của Gióp làm đẹp lòng Đức Chúa Trời *trước khi ông bước vào lò lửa* (c.11-12). Ê-li-pha đã cảnh cáo Gióp hãy tiếp nhận lời Đức Chúa Trời và vâng theo (22:22) nhưng Gióp đã làm điều ấy trước rồi. Lời Đức Chúa Trời là *sự hướng dẫn* của ông khi ông bước đi con đường sự sống, và ông cẩn thận sẽ không đi bất cứ đường vòng nào khác. Nhưng còn hơn thế nữa, Lời Đức Chúa Trời là *lương thực* của ông, đối với ông còn quan trọng hơn những bữa ăn hàng ngày của ông. Giống như Giê-rê-mi (Gie 15:16) và Chúa Giê-xu (Mat 4:4 Gi 4:31-34), Gióp tìm thấy Lời Đức Chúa Trời là lương thực duy nhất làm thỏa mãn con người bên trong của ông (Thi 1:2 119:103 IPhi 2:1-3).

Một số người đi vào lò lửa hoạn nạn, và nó đốt cháy họ, những người khác vào đó được từng trải tinh luyện. Điều gì tạo nên sự khác nhau như vậy? *Chủ yếu là ở thái độ của họ đối với Lời Đức Chúa Trời và ý muốn Đức Chúa Trời*. Nếu chúng ta được nuôi dưỡng bởi Lời Chúa và đầu phục ý muốn Ngài, thì những từng trải về lò lửa, đau đớn như có thể, sẽ tinh luyện chúng ta và khiến chúng ta trở nên tốt hơn. Nhưng nếu chúng ta chống lại ý muốn Đức Chúa Trời và không sống bởi lẽ thật của Ngài, thì từng trải về lò lửa chỉ sẽ đốt cháy chúng ta, khiến chúng ta trở nên cay đắng hơn.

Gióp có lời than vãn thứ hai:

“*Đức Chúa Trời đang làm tôi sợ hãi*” (Gióp 23:13-17): “Nhưng Ngài đứng một mình, và ai có thể chống đối Ngài. Ngài làm điều gì Ngài muốn” (c.13 NIV). Gióp không có thần nào khác

để đến nhờ giúp đỡ, và không có con đường nào để chống đối Đức Chúa Trời hay làm thay đổi ý Ngài. Đức Chúa Trời vận hành vũ trụ bằng sắc lệnh, không phải bằng sự nhất trí hay giống như việc bỏ phiếu bầu cử dân chủ. Những tư tưởng và đường lối của Ngài cao hơn của chúng ta, nhưng Ngài biết điều gì tốt nhất, và chúng ta phải chấp nhận ý muốn Ngài và vui mừng trong ý muốn ấy (Es 55:8-11).

Những ai chống nghịch hay phủ nhận quyền tối cao của Đức Chúa Trời thì có nghĩa là người đó đã đánh mất đi sự bình an và lòng can đảm của chính mình. Charles H. Spurgeon đã nói, “Không có sự thay thế nào về Đức Chúa Trời đáng yên ủi đối với con cái Ngài hơn học thuyết về quyền tể trị tối cao thiêng liêng của Ngài. Đồng thời, đó cũng là học thuyết mà người thế gian rất ghét”. Vì sao vậy? Vì lòng người kiêu ngạo và không muốn đầu phục Đức Chúa Trời Toàn Năng. Con người muốn “làm việc của mình” và “làm nó theo cách của mình” hơn là tìm thấy sự vui mừng trong việc làm theo ý muốn Đức Chúa Trời.

Nếu học thuyết này là nguồn sức mạnh như thế, vậy tại sao Gióp quá sợ hãi khi ông nghĩ về quyền tối cao của Đức Chúa Trời? Đó là vì ông chịu khổ quá nhiều và không biết Đức Chúa Trời Toàn Năng sẽ giáng cho ông điều gì tiếp theo. Đầu phục Đức Chúa Trời khi bạn có thể thấy mặt Ngài và nghe tiếng Ngài qua Lời Ngài là một chuyện. Nhưng khi giống như Gióp, bạn đang ở trong sự tối tăm và đau đớn, thì bạn sẽ thật dễ dàng “vấp ngã” và trở nên sợ hãi. “Ngài thi hành sắc lệnh Ngài chống lại tôi, và Ngài vẫn còn để dành nhiều kế hoạch như thế” (Gióp 23:14 NIV). Liệu điều gì sẽ xảy ra kế tiếp đây?

Nhưng Gióp 23:14 phải được so sánh với Gie 29:11, Chúa phán: “Vì ta biết những kế hoạch ta dành cho các ngươi, những kế hoạch để làm các ngươi thịnh vượng chứ không phải để làm hại các ngươi, những kế hoạch để ban cho các ngươi hy vọng và một tương lai” (NIV). *Tương lai là bạn của bạn khi Chúa Giê-xu Christ là Chúa của bạn, và bạn không cần phải sợ hãi.* Nhà tâm lý học Rollo May viết: “Cách hữu hiệu nhất để bảo đảm giá trị của tương lai là đương đầu với hiện tại một cách can đảm trong tinh thần xây dựng.” Và cách tốt nhất để làm được điều đó là đầu phục Chúa và nhận ra rằng Ngài đang tể trị. “Ha-lê-lu-gia! Vì Chúa là Đức Chúa Trời Đáng Toàn tri đã cai trị” (Kh 19:6).

“*Đức Chúa Trời làm tôi bối rối*” (Gióp 24:1-25): Toàn bộ phân đoạn Kinh Thánh này tập trung vào những điều có vẻ như là sự bất công mà Đức Chúa Trời cho phép xảy ra trong thế gian này. Gióp mở đầu bài diễn thuyết của ông bằng cách hỏi: “Vì sao Đức Chúa Trời không có những ngày cụ thể để mở tòa án? Khi ấy tôi có thể tham dự và nói cho Ngài biết điều tôi nghĩ về cách Ngài đang vận hành thế giới!”

Gióp bắt đầu bằng *những sự bất công trong xứ sở* (c.1-11) và sau đó đi đến *những tội ác trong thành* (c.12-17). Ông kết thúc bài nói chuyện bằng lời rủa sả trên kẻ ác (c.18-25). Nếu Đức Chúa Trời không xét đoán họ thì Gióp sẽ xét đoán!

(1) *Những sự bất công trong xứ* (c.1-11): Phần lớn, không có bức tường hay hàng rào nào ngăn cách những nông trại, mỗi gia đình có mảnh đất nhỏ của mình và người ta tôn trọng các mội giới (“những cục đá ranh giới”, NIV Phu 19:14 Ch 22:28 23:10). Đức Chúa Trời hứa rủa sả những ai dời các mội giới và ăn cắp bất động sản (Phu 27:17) nhưng kẻ ác đã làm như vậy.

Nhưng họ không dừng tại đó. Họ không chỉ giành lấy đất, mà còn cướp súc vật của người ta đến ăn cỏ trên phần đất của nhà họ nữa! Họ đoạt lấy bầy chiên, lừa và bò của các góa phụ và cô nhi khiến những người này rơi vào trong sự nghèo khổ. Gióp 24:5-11 cho thấy một trong những bức tranh sinh động nhất về nghịch cảnh của người nghèo được tìm thấy bất cứ nơi đâu trong Kinh Thánh. Hãy xem họ cắt cỏ để có thức ăn như thú hoang trong sa mạc (c.5-6), bị lạnh cóng vì họ không có quần áo (c.7), bị mưa làm ướt dầm vì họ không có nhà để ở (c.8), khóc lóc vì con

cái họ đã bị cướp khỏi tay họ cho đến khi họ trả hết nợ (c.9) và bị buộc phải làm việc cho người giàu nhưng không được phép ăn bất cứ thực phẩm nào mà họ thu hoạch (c.10-11). Trong khi đó, thậm chí ngay cả con bò mà vẫn còn được ăn lúa trong lúc làm việc! (Phu 25:4).

Gióp nói với các bạn ông: “Nào, nếu Đức Chúa Trời xét đoán kẻ ác, tại sao Ngài không đoán phạt những kẻ đã đối xử với người nghèo quá bất công và tàn nhẫn như thế?”

(2) *Những tội ác trong thành* (c.12-17): Gióp bắt đầu với *những kẻ giết người* (c.12-14). Ông nghe tiếng thở than của những người bị thương và thấy sự chết của người vô tội. Trung bình, có 60 người Mỹ bị giết hại mỗi ngày, tổng số gần 22.000 người bị giết hằng năm. Việc ấy giống như quét sạch một thành phố quanh khu vực Fair-banks, Alaska hoặc El Cerrito, California hay Augusta, Maine,... Một số kẻ giết người này chẳng bao giờ bị nhận diện, bị bắt hay bị kết án, Gióp nói: “Nhưng Đức Chúa Trời không buộc tội ai về sự phạm pháp” (c.12 NIV). Gióp chưa bao giờ giết ai nhưng các bạn của ông nói ông phải chịu sự xét đoán của Đức Chúa Trời.

Trong câu 15, Gióp đề cập đến *những tội lỗi tình dục*, là tình trạng chắc chắn lan tràn trong một số khu vực của thành phố chúng ta hiện nay. Kẻ ngoại tình và kẻ hiếp dâm chờ đợi bóng tối trước khi họ trốn ra để thỏa mãn những dục vọng của mình. *Kẻ trộm* cũng đang chờ đợi bóng tối, là kẻ đột nhập vào các ngôi nhà (c.16-17). Gióp nói: “Có tội ác trong thành và Đức Chúa Trời dường như không làm gì về điều đó.”

(3) *Lời rửa sả trên kẻ ác* (c.18-25): Phân đoạn này có thể được xem như một sự mô tả, cho biết điều sẽ xảy ra với kẻ ác (KJV, NIV, NASB), hoặc nó có thể được giải thích như một *sự tố cáo*, lời rửa sả trên kẻ ác, những kẻ dường như thoát khỏi sự xét đoán.

Lời nguyên rửa của Gióp có thể được tóm tắt như vậy: “Nguyên kẻ ác biến mất như bọt trên nước hay như tuyết tan trong sức nóng mặt trời (c.18-19). Nguyên chúng nó bị mọi người quên lãng, thậm chí là mẹ của chúng cũng quên khi chúng bị mục rữa trong mồ (c.20). Nguyên vợ của chúng son sẻ và không sinh nở cho chúng người thừa kế (c.21). Nguyên cảm giác về sự an toàn và thành công của chúng biến mất nhanh chóng khi chúng bị hạ xuống, bị cắt như lúa trong mùa gặt.” (c.22-24).

Gióp nói với ba người chỉ trích ông rằng: “Nào, nếu tôi nói điều gì không đúng, hãy chứng minh rằng tôi đã sai” (c.25). Nhưng họ không làm điều đó được.

Gióp phải bị lên án vì nhìn thấy hoạn nạn của người khác bên cạnh hoạn nạn của chính mình và vì bày tỏ sự giận dữ thánh khiết chống lại tội lỗi và sự bất công. Rất thường, hoạn nạn cá nhân có thể khiến chúng ta ích kỷ và thậm chí làm chúng ta mù lòa trước những nhu cầu của người khác, nhưng Gióp quan tâm rằng Đức Chúa Trời giúp đỡ những người khác đang bị tổn thương. Ba bạn của ông đang xử lý vấn đề về hoạn nạn theo kiểu quá trù tượng, và Gióp tìm cách để họ nhìn thấy *những người bị tổn thương* chứ không chỉ là những vấn đề về thần học. Chúa Giê-xu có vấn đề tương tự với luật sư người Do Thái, là người muốn bàn luận “tình láng giềng”, nhưng không khám phá người láng giềng của mình là ai để tìm cách giúp đỡ người ấy (Lu 10:25-37).

Những bất công trong xã hội gây ra nhiều nỗi đau đớn trong đời sống con người, và chúng ta chắc chắn phải làm mọi việc có thể để ủng hộ luật pháp và đề cao sự công bình. Nhưng những người làm luật và những người thi hành luật chỉ là loài người và không thể giải quyết mọi việc hoàn hảo. Một ngày nào đó trong những ngày này, Chúa Giê-xu Christ sẽ tái lâm, đoán phạt kẻ ác, và thiết lập vương quốc công bình của Ngài. Cho tới khi Ngài đến, chúng ta sẽ phải chấp nhận thực tế về điều ác trong thế gian này và cứ tiếp tục cầu nguyện: “Dầu vậy, kính lạy Đức Chúa Giê-xu, xin hãy đến!” (Kh 22:20).

Giop 24:1-25; xem giải nghĩa Giop 22:1-23:17

“*Mỗi năm lại khiến tôi run sợ vì dám đương đầu với những người nói về những điều thuộc linh*”. (Giám mục Brooke F. Westcott)

9. MỘT TIẾNG THÌ THÂM YẾU ỚT THAY! (Giop 25:1-28:28)

(Giop 25:1-6) Bài diễn thuyết của Binh-đất trong Gióp chương 25 là phần ngắn nhất trong sách và tập trung vào quyền năng (c.1-3), sự công bình của Đức Chúa Trời (c.4-6). Thật bối rối khi thấy các bạn của Gióp nói một cách thật hiểu biết về Đức Chúa Trời ra sao, cuối cùng, Đức Chúa Trời bày tỏ rằng họ thật sự không biết mình nói về điều gì. Rất thường, những ai nói nhiều nhất về Đức Chúa Trời thì lại biết ít nhất về Ngài.

Quyền năng của Đức Chúa Trời có hữu trong bản chất của Ngài (c.1-3). Ngài có tất cả quyền thống trị, sự đáng sợ (“kinh khiếp”), ngự trị tối cao trên các tầng trời. Ngài điều khiển mọi sự và nhìn thấy điều gì đang hoạt động ở mọi nơi. Thiên binh của Ngài chờ lệnh Ngài và sẵn sàng vâng phục ý muốn Ngài. Ai có thể chống lại Ngài?

Sự công bình của Đức Chúa Trời hành động theo bản chất thánh khiết của Ngài (c.4-6) vì “Đức Chúa Trời là sự sáng, trong Ngài chẳng có sự tối tăm đâu” (IGi 1:5). Vì Đức Chúa Trời thánh khiết và công bình, làm sao con người thuần túy có thể tuyên bố mình công bình trước mặt Ngài? (Hãy nhớ, Gióp đang nắm giữ sự chính trực của ông và từ chối xưng nhận rằng tội lỗi của ông đã đem đến sự xét đoán của Đức Chúa Trời trên ông). Vì loài người được sinh ra bởi người nữ cho nên, vừa khi được sinh ra đã mang bản chất tội lỗi (Thi 51:5). Ở Đông phương, mặt trăng và các ngôi sao chiếu sáng tuyệt vời, nhưng ngay cả chúng cũng không tinh sạch trước mặt Đức Chúa Trời. Làm sao một người thuần túy có thể tuyên bố mình công bình trước mặt Đức Chúa Trời được, bởi vì loài người chỉ là một con giòi bọ và một con sâu? (Giop 4:17-18 8:20 9:2). Giờ đây, chúng ta hãy lắng nghe lời đáp của Gióp.

1. Gióp nhận biết quyền năng của Đức Chúa Trời (Giop 26:1-14)

Trước khi ca tụng đại quyền của Đức Chúa Trời trong vũ trụ, Gióp khiển trách Binh-đất vì chẳng bày tỏ sự giúp đỡ ông (Giop 26:1-4). Gióp chẳng còn sức lực, nhưng Binh-đất đã không làm cho ông mạnh mẽ hơn. Theo các bạn ông, Gióp không có sự khôn ngoan, nhưng Binh-đất đã không chia xẻ một chút khôn ngoan hay sâu sắc nào cho ông cả. “Ai đã giúp người thoát ra những lời này? Và linh hồn của ai đã nói từ miệng của người?” (c.4 NIV). Nếu những lời của Binh-đất đến từ Đức Chúa Trời, vậy chúng đã làm cho Gióp trở nên tốt, vì Gióp đã kêu xin Đức Chúa Trời phán với ông. Kết luận là những lời của Binh-đất đến từ Binh-đất, đó là lý do chúng chẳng làm lợi ích gì cho Gióp.

Kế đến, Gióp ca tụng sự vĩ đại của Đức Chúa Trời (c.5-13). Đức Chúa Trời nhìn thấy mọi sự, thậm chí thấy cả địa phận của người chết (c.5-6). Gióp sử dụng ba tên gọi khác nhau chỉ về nơi chốn của người chết: nước, âm phủ và “vực sâu” (A-ba-đôn, Kh 9:11). Nếu Đức Chúa Trời thấy điều gì đang hoạt động trong thế giới người chết, thì chắc chắn Ngài biết hết điều gì đang xảy ra trong thế giới người sống!

Đức Chúa Trời không chỉ nhìn thấy mọi sự, nhưng Ngài đã dựng nên mọi sự và điều khiển chúng (Giop 26:7-13). Gióp bắt đầu bài ca ngợi của ông bằng một nhận định về quyền năng của Đức Chúa Trời *trên các tầng trời* (c.7-9) và ông mô tả trái đất bằng một cách chính xác về khoa học rất đáng chú ý (c.7). Đức Chúa Trời cũng điều khiển mây và mưa nữa.

Sau đó Gióp chuyển sự chú ý của ông đến *trái đất* (c.10-11) và ngợi khen Đức Chúa Trời đã đánh dấu chân trời nơi mặt trời mọc và lặn. Ngài là Đức Chúa Trời, Đáng điều khiển ngày và đêm, đất và nước. “Những trụ của trời” là một nhóm từ đầy thi vị chỉ về núi non. Chúng nằm trên đất, nhưng chúng dường như chống đỡ các tầng trời. Tất cả những gì Đức Chúa Trời phải làm là phán ra, và các núi run rẩy (9:6).

Khổ thơ cuối trong bài ca của Gióp tập trung vào quyền năng của Đức Chúa Trời *trên biển* (26:12-13). Đức Chúa Trời có thể khuấy động biển hoặc làm nó yên lặng như Ngài muốn, và Ngài có quyền năng trên các sinh vật trên biển (“Ra-háp” và “con rắn lướt qua”, NIV). Ngài có thể thổi đi những đám mây bão và làm trong sáng bầu trời sau cơn bão.

Ba người bạn chắc đã lắng nghe một cách thiếu kiên nhẫn vì họ đã biết những điều Gióp đang nói đến, nhưng *họ đã không rút ra được kết luận đúng đắn từ những điều đó*. Vì họ đã thấy công việc của tay Đức Chúa Trời trong thiên nhiên, họ nghĩ mình biết tất cả về Đức Chúa Trời, và do đó họ có thể giải thích Đức Chúa Trời cho Gióp.

Gióp nói rằng điều ngược lại mới là đúng. “Kìa, đây là các biên giới của đường lối Ngài, chúng ta nghe một tiếng nói về Ngài yếu ớt làm sao! Nhưng tiếng sấm mạnh mẽ của Ngài, ai có thể hiểu được?” (c.14 NASB). Điều chúng ta thấy về Đức Chúa Trời trong sự sáng tạo chỉ là các biên giới của đường lối Ngài và điều chúng ta nghe chỉ là một tiếng thì thầm của quyền năng Ngài! Bạn có thể đọc “Cuốn Sách Về Thiên Nhiên” một cách cẩn thận và vẫn có nhiều điều để học biết về Đức Chúa Trời. Biết một số sự kiện về sự sáng tạo của Đức Chúa Trời không giống như biết những lẽ thật về Đức Chúa Trời của sự sáng tạo.

Nhà văn thuộc linh người Anh ở thế kỷ thứ 14, Richard Rolle đã nói: “Gióp thật sự biết Đức Chúa Trời một cách hoàn hảo đến nỗi thấy Ngài không thể hiểu được và không có khả năng để được biết.” Càng học biết về Đức Chúa Trời, chúng ta càng khám phá biết bao điều khác nữa! Hãy coi chừng những người tuyên bố biết tất cả về Đức Chúa Trời, vì sự tuyên bố của họ là chứng cứ họ không biết Đức Chúa Trời và cũng không biết chính mình.

2. Gióp chất vấn sự công bình của Đức Chúa Trời (Gióp 27:1-23)

Bình-đất cho biết rõ rằng Đức Chúa Trời thánh khiết, không người nào có thể được gọi là công bình trước mặt Ngài (Gióp 25:4-6). Hệ luận cho mệnh đề này đó là Đức Chúa Trời buộc phải trừng phạt con người vì tội lỗi của họ. Nếu không, Ngài sẽ không phải là Đức Chúa Trời công bình. Nếu Gióp chịu khổ, điều chứng minh là Gióp đang phạm tội.

Gióp lập lời thề (Gióp 27:1-6): Một lần nữa, Gióp đứng vững trong việc khẳng định sự chính trực của mình (10:1-7 13:13-19 19:23-27 23:2-7), nhưng lần này, ông đưa ra một lời thề: “Với tư cách Đức Chúa Trời sống” (27:2). Giữa vòng dân Đông phương thời bấy giờ, lập một lời thề là vấn đề nghiêm túc. Nó giống như mời Đức Chúa Trời giết bạn nếu bạn thất hứa. Gióp biết chắc về chính mình đến nỗi ông sẵn sàng sử dụng cơ hội đó.

Gióp cũng lập lại lời buộc tội rằng Đức Chúa Trời không đối xử với ông cách công bằng *Ngài đã phủ nhận sự công bình của tôi* (27:2 NIV). Gióp đề nghị Đức Chúa Trời tuyên bố những lời buộc tội chống lại ông, nhưng các từng trời yên lặng. Gióp đã cầu xin một người phân xử để đem ông và Đức Chúa Trời lại gần nhau, nhưng không có người phân xử nào được đưa đến.

Vì vậy, Gióp tuyên bố rằng, bao lâu ông còn sống, ông sẽ bênh vực mình và duy trì sự chính trực của mình. Ông sẽ không nói dối chỉ để làm hài lòng các bạn ông, hay để “hối lộ” Đức Chúa Trời trong việc phục hồi sự thịnh vượng cho ông (Sa-tan có lẽ sẽ vui mừng về điều đó). Gióp đã phải sống bằng lương tâm của ông (“lòng”, c.6) cho dù các bạn ông nói gì hoặc Đức Chúa Trời làm gì đối với ông.

Gióp thốt ra lời rửa sả (Gióp 27:7-10): Ở phương Đông, những người bị tố cáo chỉ khẳng định sự vô tội của mình thì chưa đủ, họ cũng cảm thấy buộc phải cần sự thanh ngộ của Đức Chúa Trời giáng trên người nào đã nói họ có tội. Những lời của Gióp nhắc chúng ta về “những Thi Thiên rửa sả” (Thi 58:1-11 69:1-36 137:1-9...) trong đó chúng là lời cầu nguyện xin Đức Chúa Trời giáng sự đoán phạt trên kẻ thù mình.

Ai là kẻ thù của Gióp? Đó là bất cứ ai đồng ý với ba người bạn của Gióp rằng ông phạm tội và đáng bị Đức Chúa Trời trừng phạt. Trong khi cuộc đàm thoại này đang tiếp diễn, có lẽ nhiều người đã vây quanh đồng tro và lắng nghe cuộc tranh luận. Và có lẽ đa số họ đứng về phía Binh-đát, Sô-pha và Ê-li-pha. Gióp có thể nhìn thấy những người đứng xem gật đầu đồng ý với các bạn ông và ông biết mình đã bị áp đảo.

Những lời của Gióp có vẻ độc ác đối với chúng ta, đặc biệt trong ánh sáng của những điều chúng ta được dạy dỗ về sự tha thứ cho kẻ thù mình bởi Chúa Giê-xu Christ (Mat 5:38-48) và Phao-lô (Ro 12:17-21). Nhưng Gióp đã sống trong thời trước khi luật Môi-se được ban ra, chứ đừng kể đến Bài Giảng Trên Núi, và chúng ta không nên mong ông biểu lộ loại tinh thần được nhìn thấy qua Chúa Giê-xu (Lu 23:34) và Ê-tiên (Cong 7:60).

Tuy nhiên, trong ánh sáng của Đức Chúa Trời, thì *Gióp đã đúng*. Đức Chúa Trời đã hai lần tuyên bố trước tòa trên trời rằng Gióp là “một người không chỗ trách và ngay thẳng, kính sợ Đức Chúa Trời và lánh khỏi điều ác” (Giop 1:8 2:3 NKJV). Vì vậy, kẻ thù của Gióp đã sai, và Gióp có quyền cầu xin Đức Chúa Trời bênh vực ông. Thật ra, *Đức Chúa Trời là Đấng duy nhất có thể chứng minh Gióp đúng và kẻ thù của ông là sai*. Vậy Gióp còn có thể hướng về nơi nào khác để được giúp đỡ ngoài Chúa?

Ba người bạn nhiều lần cảnh cáo Gióp về số phận khủng khiếp của kẻ ác, vì vậy Gióp ném những lời của họ trở lại với họ. “Nguyện kẻ thù tôi giống như kẻ ác, những kẻ dấy nghịch tôi giống như những kẻ bất công” (27:7 NIV). Gióp thấy những kẻ thù của ông kinh nghiệm tai họa lớn, kêu cầu Đức Chúa Trời để được giúp đỡ nhưng không được sự trả lời, và rồi bất thành linh bị sự chết kết liễu. Nhưng đó không phải chính là sự xét đoán mà các bạn của Gióp đã tiên đoán cho ông *và có lẽ hy vọng nó sẽ đến sao?*

Binh-đát khẳng định Đức Chúa Trời công bình và Ngài sẽ trừng phạt những ai bất tuân Ngài. Nhưng điều này không có nghĩa là mọi người chịu khổ đều đang bị trừng phạt vì tội lỗi của mình. Đôi khi chúng ta chịu khổ vì tội lỗi của người khác (chẳng hạn như Giô-sép) hoặc vì Đức Chúa Trời đang ngăn chúng ta khỏi tội lỗi (chẳng hạn trường hợp của Phao-lô trong II Cô-rinh-tô đoạn 12). Chúa Giê-xu đã chịu khổ, không phải vì chính tội lỗi của Ngài, vì Ngài không có tội, nhưng vì tội lỗi của cả thế gian (I Phi 2:22-24 3:18) và bởi sự thương khó cùng sự chết của Ngài, tội nhân có thể tin và nhận được sự sống đời đời.

Gióp dạy một bài học (Giop 27:11-23): Gióp nói: “*Tôi sẽ dạy các bạn về quyền năng của Đức Chúa Trời*” (Giop 27:11 NIV) và ông mô tả sự đoán phạt của Đức Chúa Trời đối với kẻ ác. Vào ngày mà Đức Chúa Trời bênh vực Gióp, đây là điều sẽ xảy đến cho kẻ thù ông.

Họ sẽ chết, và những góa phụ của họ sẽ không than khóc vì họ một sự sỉ nhục khủng khiếp trong thế giới Đông phương. Con cái họ sẽ bị giết bởi gươm và tai họa, và nếu có ai sống sót, chúng sẽ phải trải qua phần đời còn lại để ăn xin mà sống. Kẻ ác sẽ nằm xuống trong sự giàu có nhưng sẽ phải thức dậy trong sự nghèo nàn. Bạc và quần áo đắt giá của họ sẽ mất, nhà họ sẽ bị hủy diệt như kén tầm (hoặc mạng nhện), hay như những lều tạm của người canh gác trên cánh đồng. Sự chết của kẻ ác sẽ không bình an. Những sự kinh khiếp sẽ đến vào ban đêm giống như một cơn nước lụt mang hấn đi. Cho dù kẻ ác tìm cách chạy trốn, bão tố sẽ đuổi theo và tiêu diệt họ.

Bạn có thể nhận ra trong sự mô tả này nhiều hình ảnh mà các bạn của Gióp đã sử dụng trong những bài diễn thuyết về “sự xét đoán” của họ chống lại ông. Gióp làm điều này cách có ý để nhắc họ rằng họ nên cẩn thận về điều họ nói, *kẻo họ đã tuyên bố sự trừng phạt của chính mình*. “*Đừng xét đoán để các người khỏi bị xét đoán. Vì với sự xét đoán nào mà các người xét*

đoán, các người sẽ bị xét đoán, và với sự đo lường mà các người sử dụng, nó sẽ được đo lường lại cho các người” (Mat 7:1-2 NKJV).

Kinh Thánh ghi lại nhiều trường hợp mà sự xét đoán do kẻ thù vạch ra rốt cuộc đổ lại trên chính họ. Pha-ra-ôn đã ra lệnh nhận nước những con trai Hê-bơ-rơ mới sinh và chính đạo quân của ông đã bị nhận chìm trong Biển Đỏ (Xu 1:15-22 14:23-31). Ha-man đã dựng một cây mộc hình làm giá treo cổ cho Mạc-đô-chê, nhưng các con trai của Ha-man và chính hắn đã bị treo lên đó (Et 7:10 9:26). Các kẻ thù của Đa-ni-ên tìm cách làm cho ông bị tiêu diệt nhưng chúng và gia đình chúng đã bị toi mạng trong hang sư tử thay cho Đa-ni-ên (Da 6:24 Ch 11:8).

Các học giả không nhất trí về cách giải thích của Gióp 27:23, bản dịch Kinh Thánh NASB ghi rằng: “Người sẽ vỗ tay về hắn và sẽ huýt gió đuổi hắn khỏi chỗ của hắn.” Đa số các bản dịch nhất trí với câu ấy, nhưng từ “*người ta*” không có trong bản văn gốc. Nó đơn giản ghi “Người vỗ tay nghịch với hắn.” “Người” là ai? Elmer B. Smick trong “*The Expositor’s Bible Commentary*” gợi ý rằng đó có thể là Đức Chúa Trời và câu 23 phải được tiếp nối với câu 13 nơi mô tả Đức Chúa Trời là chủ ngữ của câu (cuốn 4, trang 972). Ông dịch câu 23: *Ngài vỗ tay nghịch với chúng và huýt gió đuổi chúng khỏi chỗ ở của chúng (thiên đàng)*. Nhưng dù là Đức Chúa Trời hay con người, thì chắc chắn sẽ có niềm vui mừng về sự hủy diệt kẻ ác.

3. Gióp tìm kiếm sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời (Gióp 28:1-28)

“Còn sự khôn ngoan sẽ tìm được ở đâu?” (Gióp 28:12). “Vậy thì sự khôn ngoan ở đâu đến? Sự thông sáng ở tại nơi nào?” (c.20 NIV). Gióp đặt những câu hỏi này vì ông đã mệt mỏi bởi những luận điệu cũ và những lời nói tầm thường mà các bạn của ông đang bày tỏ bằng tên gọi là “sự khôn ngoan.” Các bạn ông chắc rằng những lời nói của họ là vàng ròng, nhưng Gióp kết luận chúng là hàng mã và là thứ vô giá trị. Ba người có *tri thức* nhưng thiếu *sự khôn ngoan*.

Charles Spurgeon đã nói: “Sự khôn ngoan là cách sử dụng đúng đắn về tri thức. Hiểu biết không phải là khôn ngoan. Nhiều người biết rất nhiều, nhưng chưa chắc khôn ngoan, cũng không có người đại trí thức và người đại bình dân.”

Trong bài thơ nói về sự khôn ngoan, Gióp đưa ra ba câu trả lời cho câu hỏi của ông: “Sự khôn ngoan sẽ tìm được ở đâu?”

Bạn không thể đào ra sự khôn ngoan (Gióp 28:1-11): Gióp đưa chúng ta đi sâu vào lòng đất nơi những người can đảm đang đào vàng, sắt, đồng và đá quý. Kim loại quý và đá quý thường được sử dụng trong Kinh Thánh làm những biểu tượng về sự khôn ngoan (Ch 2:1-10 3:13-15 8:10-21 ICo 3:12-23). Một khi bạn tìm được nó, bạn phải “luyện” nó trong lò lửa “đúc” nó cho việc sử dụng thực tiễn. Phao-lô nói rằng đối nghịch với sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời là sự khôn ngoan của loài người “gỗ, cỏ khô, rơm rạ” những vật liệu không đẹp, bền hoặc giá trị (ICo 3:12). Bạn có thể tìm thấy gỗ, cỏ khô và rơm rạ trên bề mặt của đất, nhưng nếu bạn muốn của báu thật, bạn phải đào xới sâu xuống dưới lòng đất.

Gióp mô tả cách con người làm việc cực nhọc và đối diện với hiểm họa lớn để tìm thấy của cải vật chất. Họ đào hầm xuyên qua đá cứng và liều mạng để làm giàu. *Vì sao con người sẽ không đặt nhiều nỗ lực đó vào việc tìm đạt cho được sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời?* Lời Đức Chúa Trời giống như một hầm mỏ sâu, đầy đầy những châu báu quý giá, nhưng tin đồ phải dùng nỗ lực mới khám phá được của cải ấy. Cần phải cẩn thận đọc và nghiên cứu, cầu nguyện, suy gẫm và vâng theo để đào được những châu báu của Lời Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời sẵn sàng giúp đỡ chúng ta. Tại sao chúng ta quá lơ đãng khi của cải lớn lao này đang nằm thật gần tầm tay chúng ta?

Dù con người có thể đào sâu vào lòng đất và tìm thấy nhiều của cải, dù con người có thể đi đến những nơi mà chim trời và thú rừng không dám đi, dù con người thậm chí có thể tìm thấy

những nguồn sống lớn tìm ẩn, nhưng *con người vẫn không thể tìm thấy được sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời chỉ bằng những nỗ lực con người*. Cần phải có nhiều thứ khác nữa hơn cả sự can đảm và sự thông minh bẩm sinh, nó đòi hỏi tính khiêm nhường và nhận thức thuộc linh.

Việc một người thành công cách đáng khâm phục trong một lãnh vực nào đó của đời sống không có nghĩa là người ấy có đủ khả năng để nói về những lãnh vực khác của đời sống. Các nhà quảng cáo sử dụng những vận động viên để bán dao cạo và xe hơi, hoặc sử dụng các nam nữ diễn viên điện ảnh để bán thuốc. Khi các khoa học gia nổi tiếng (những người chưa bao giờ nghiên cứu Kinh Thánh), nói cách hùng hồn về những điều thuộc linh, ý kiến của họ vẫn có giá trị giống y như bất cứ nhà thần học nào khác không chuyên môn và không có kinh nghiệm.

Bạn không thể mua sự khôn ngoan (Giop 28:12-19): Xã hội ngày nay nghĩ rằng bất cứ điều gì cũng có thể đạt được hoặc hoàn thành được nếu bạn có đủ tiền. Các cơ quan chính quyền yêu cầu được chi một phần lớn ngân sách hằng năm để họ có thể làm công việc tốt hơn trong công việc chống tội ác, chấm dứt sự ô nhiễm, cung cấp việc làm và xây dựng một môi trường tốt hơn. Mặc dù một số tiền nào đó là cần thiết để tồn tại trong xã hội hiện đại, nhưng tiền không phải là thứ làm được tất cả như thế gian thường nói. Thật là thú vị khi hưởng được những thứ mà tiền bạc có thể mua được (ITi 6:17) *nếu bạn không đánh mất những gì mà tiền bạc không thể mua được*.

Trong những câu này, Gióp đề cập đến vàng 5 lần, bạc 1 lần, kể tên 7 loại đá quý khác nhau, nhưng không có thứ gì trong số những châu báu nói riêng hay tất cả chúng nói chung, có thể mua được sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời. Vấn đề thật sự đó là *loài người không hiểu giá trị của sự khôn ngoan và nghĩ mình có thể mua được nó với giá rẻ* (Giop 28:13). “*Sự khôn ngoan quý báu hơn châu ngọc và tất cả những thứ con có thể ao ước không thể sánh với nó*” (Ch 3:15 NKJV). Sự khôn ngoan thật rất đắt giá. Nó không được tiếp nhận một cách tự động chỉ nhờ việc bạn lắng nghe một băng cát-sét, tham dự một hội thảo chuyên đề, hay nghe một diễn giả năng động nào đó.

Sự khôn ngoan chỉ đến từ Đức Chúa Trời (Giop 28:20-28) Hãy bay lên cao như loài chim, và bạn sẽ không tìm thấy sự khôn ngoan ở đó. Hãy xuống vực sâu như A-ba-đôn, và sự chết lẩn sự khôn ngoan đều không có ở đó. Chỉ có Đức Chúa Trời biết nơi nào để tìm thấy sự khôn ngoan, vì Đức Chúa Trời nhìn thấy mọi sự. (Ngài không cần đào sâu trong lòng đất để thấy cái gì ở đó!). Đức Chúa Trời có sự khôn ngoan để điều chỉnh áp lực của gió và đo lường lượng nước trong không khí. Nếu những tỉ lệ này bị thay đổi, những xáo trộn trong thiên nhiên có thể xảy đến nguy hại biết dường nào! Đức Chúa Trời biết cách điều khiển mưa và hướng dẫn bão tố khi nó quét qua trái đất. Những tia chớp và luồng sấm sét có thể dường như bất thường đối với chúng ta nhưng Đức Chúa Trời điều khiển cả chúng nó nữa!

Gióp trả lời câu hỏi: Sự khôn ngoan ở đâu? trong (Giop 28:28). “*Kìa, sự kính sợ Đức Chúa Trời, ấy là sự khôn ngoan và tránh khỏi điều ác là sự thông sáng*” (Thi 110:10 Ch 1:7 9:10). Đây là sự mô tả của Đức Chúa Trời về Gióp (Giop 1:8 2:3). Vì vậy, mặc cho các bạn nói gì về mình, *Gióp vẫn cứ là một người khôn ngoan*.

“*Sự kính sợ Đức Chúa Trời là gì?*” Đó là sự tôn kính, yêu mến đối với Đức Chúa Trời, đối với bản chất của Ngài, Lời Ngài phán và việc Ngài làm (Ma 2:5-6). Không phải sự kính sợ làm tê liệt, nhưng là điều làm mạnh mẽ. Khi bạn kính sợ Chúa, bạn vâng theo những điều răn của Ngài (Gios 24:14). Bạn trung thành với Ngài và dâng cho Ngài sự hầu việc bằng cả tấm lòng (IISu 19:9). Giống như Gióp, khi bạn kính sợ Chúa, bạn lánh xa điều ác (Ch 3:7-8). “*Sự kính sợ Chúa*” là sự kính sợ đặc thẳng sợ hãi (Thi 112) vì nếu bạn kính sợ Đức Chúa Trời, bạn không cần sợ bất cứ ai khác (Mat 10:26-31).

Vì vậy, bước đầu tiên tiến đến sự khôn ngoan thật là một thái độ kính sợ và tôn trọng đối với Đức Chúa Trời, nó cũng đòi hỏi một thái độ khiêm nhường đối với chính mình. *Sự kiêu ngạo cá nhân là rào cản lớn nhất đối với sự khôn ngoan thuộc linh. “Sự kiêu ngạo đến, thì sự si nhục đến, nhưng sự khôn ngoan ở với người khiêm nhường”* (Ch 11:2 NKJV).

Bước kế tiếp là cầu xin Đức Chúa Trời ban cho sự khôn ngoan (Gia 1:5) và chuyên cần sử dụng phương tiện Ngài ban cho chúng ta để bảo vệ sự khôn ngoan, đặc biệt là nhận biết và làm theo lời Đức Chúa Trời (Mat 7:21-29). Chỉ nghiên cứu thì chưa đủ, chúng ta cũng phải vâng theo điều Đức Chúa Trời bảo chúng ta làm (Gi 7:17). Khi chúng ta bước đi bởi đức tin, chúng ta khám phá sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời trong những việc hằng ngày của đời sống. Sự khôn ngoan thuộc linh không mang tính trừu tượng, nó rất riêng tư và rất thực tế.

Khi chúng ta thông công với các tín hữu khác trong Hội Thánh và chia sẻ với nhau, chúng ta có thể học sự khôn ngoan. Đọc những cuốn sách hay nhất cũng có thể giúp chúng ta tăng trưởng trong sự khôn ngoan và thông hiểu. Điều quan trọng nhất đó là chúng ta tập trung vào Đấng Christ, vì Ngài là sự khôn ngoan của chúng ta (ICo 1:24) và trong Ngài giấu kín “mọi sự quý báu về khôn ngoan và tri thức” (Co 2:3). Chúng ta cũng phải nhận biết rõ Đấng Christ và càng trở nên giống Ngài, chúng ta sẽ càng bước đi trong sự khôn ngoan và hiểu được ý muốn của Chúa. Chúng ta phải để Thánh Linh mở đôi mắt của lòng mình hầu chúng ta có thể thấy Đức Chúa Trời qua Lời Ngài và hiểu nhiều hơn về những của cải chúng ta có trong Đấng Christ (Eph 1:15-23).

Bài nói chuyện của Gióp vẫn chưa chấm dứt. Trong ba phân đoạn Kinh Thánh kế tiếp, Gióp sẽ nhìn lại đời sống ông và sau đó thách thức Đức Chúa Trời bào chữa cho ông hoặc xét đoán ông. Điều đó sẽ kết thúc cuộc tranh luận và đưa đến hai người tham gia mới: Ê-li-hu và Chúa.

“Hễ chừng nào chúng ta còn muốn trở nên khác đi với điều Đức Chúa Trời muốn ở chúng ta vào thời điểm đó, thì chúng ta lại càng đang tự làm khổ mình một cách vô ích mà thôi.”

(Gerhart Tersteegen)

10. “TÔI XIN NGỪNG VỤ KIỆN CỦA MÌNH!” (Giop 29:1-31:40)

Gióp và các bạn ông đã chia sẻ ba vòng về những bài diễn thuyết, và giờ đây Gióp cảm thấy đến lúc ông phải tóm tắt lại sự bệnh vực của mình. Nhóm từ “Hơn nữa, Gióp tiếp tục câu chuyện của mình (bài thuyết giảng)” (Giop 29:1) gợi ý rằng Gióp có lẽ đã tạm nghỉ và chờ đến lượt Sô-pha nói, nhưng Sô-pha yên lặng. Có lẽ Sô-pha cảm thấy thật lãng phí thời gian để tranh cãi với Gióp về bất cứ điều nào nữa.

Trong ba phân đoạn Kinh Thánh này, Gióp nhớ lại những phước hạnh trong quá khứ (29:1-25), than vãn về hoạn nạn của hiện tại (30:1-31) và thách thức Đức Chúa Trời bào chữa cho ông trong tương lai (31:1-40). Ông đưa bài diễn thuyết lên đến đỉnh điểm bằng 16 nhận định. “Nếu tôi...” và đặt mình dưới lời thề, thách thức Đức Chúa Trời hoặc kết án, hoặc bệnh vực ông. Điều đó như thể Gióp muốn nói: “Chúng ta đã nói nhiều quá rồi! Tôi thật sự không quan tâm điều mà các bạn suy nghĩ, vì Đức Chúa Trời là quan án của tôi, và tôi ngừng vụ kiện của mình với Ngài. Nào, hãy để Ngài giải quyết vấn đề cách này hay cách khác, chỉ một lần là đủ rồi.”

1. Gióp nhìn lại những niềm vui của đời sống (Giop 29:1-25)

Gióp mở đầu sự bệnh vực của ông bằng cách nói rằng ông ước ao mình chưa bao giờ được sinh ra (phân đoạn 3). Giờ đây, ông kết thúc sự bệnh vực mình bằng cách nhớ lại những phước hạnh mà ông và gia đình ông đã vui hưởng trước khi ông gặp cơn khủng hoảng. Đây là điều nhắc nhở ích lợi giúp chúng ta có cái nhìn đời sống cách quân bình. Vâng, Đức Chúa Trời để chúng ta trải qua những khó khăn và buồn rầu, nhưng Ngài cũng gửi đến những chiến thắng và niềm vui. *“Chúng ta sẽ lãnh lấy sự phước nơi tay Đức Chúa Trời và chúng ta sẽ không lãnh lấy tai*

họa sao?” (2:10). Charles H. Spurgeon đã nói rằng có quá nhiều người viết những phước hạnh của họ trên cát nhưng khắc những sự buồn rầu của mình trên đá hoa cương.

“Ôi, ước gì tôi được như những tháng đã qua, như trong các ngày mà Đức Chúa Trời gìn giữ tôi!” (29:2). Khi chúng ta nếm trải những thử thách, thật tự nhiên để chúng ta ao ước “những ngày tốt đẹp đã qua”, nhưng sự mong ước của chúng ta sẽ không thay đổi hoàn cảnh của chúng ta. Ai đó đã định nghĩa “những ngày tốt đẹp đã qua” là “sự kết hợp một ký ức xấu và một sự hình dung tốt.” Tuy nhiên, trong trường hợp của Gióp, ký ức của ông rất chính xác và “những ngày tốt đẹp đã qua” thật sự là tốt đẹp.

Có một vai trò trong ký ức nếu chúng ta biết sử dụng nó cách đúng đắn. Môi-se đã khuyên Y-sơ-ra-ên nhớ lại cái cách Đức Chúa Trời đã dẫn dắt và chăm sóc họ ra sao (Phu 8:2). Thật ra, từ “nhớ” được tìm thấy 14 lần trong Phục Truyền và từ “quên” 9 lần. Trong những ngày thất vọng, thật tốt lành để “nhớ lại các năm về tay hữu của Đấng Chí Cao (Thi 77:10-11 42:6). Nhưng quá khứ phải là một bánh lái hướng dẫn chúng ta chứ không phải cái neo giữ chúng ta lại. Nếu chúng ta tìm cách sao lục ngày hôm nay những gì chúng ta kinh nghiệm ngày hôm qua, thì chúng ta có thể tìm thấy chính mình nơi vết xe đổ là điều sẽ cướp đi sự trưởng thành của chúng ta.

Thật ý nghĩa khi Gióp đề cập đến niềm vui mừng số một của ông như *sự hiện diện của Đức Chúa Trời trong gia đình ông* (Gióp 29:2-6). Đức Chúa Trời gìn giữ ông và chia xẻ “tình thiết hữu” của Ngài với ông (c.4 NIV). Ánh sáng của Đức Chúa Trời soi trên Gióp, và sự hiện diện của Đức Chúa Trời ở cùng ông với con cái ông. Đức Chúa Trời là nguồn của mọi sự giàu có và thành công của Gióp, khi con đường của ông “được tắm ướt bằng sữa và hòn đá phun ra suối dầu ô-liu” (câu 6, NIV). (Sô-pha có hứa với Gióp về “mật và sữa” nếu ông ăn năn. (20:17 Phu 32:13-14 33:24).

Có sự chú ý đặc biệt sâu sắc trong nhận định mở đầu này: Gióp ước ao trở lại buổi sơ khai của đời sống (Gióp 29:4). Mặc dù đây là một ao ước tự nhiên, nó cũng là một ao ước nguy hiểm. Nếu chúng ta tập trung quá nhiều vào những vinh quang của quá khứ đến nỗi chúng ta bỏ qua những cơ hội của hiện tại, chúng ta có thể đi đến chỗ không được chuẩn bị để gặp tương lai. Tương lai đó sẽ đến dù chúng ta có thích nó hay không. Một số ít người nôn nóng mong đợi tuổi già và những vấn đề đặc biệt, nhưng chúng ta không thể tránh được điều đó. Một sự thật được chứng minh rằng những ai có nhiều sinh nhật nhất thì sống lâu nhất và những ai sống lâu nhất sẽ trở nên già nhất, và người già cuối cùng rồi cũng chết.

Bạn có nhớ những lời nói đùa “không bao giờ chết” ? Những người trượt tuyết già không bao giờ chết: họ chỉ đi xuống dốc đồi. Những thợ làm bánh già không bao giờ chết, họ chỉ không nổi lên. Những cầu thủ bóng đá già không bao giờ chết, họ chỉ dò dẫm ở xa. Những người chơi gôn già không bao giờ chết, họ chỉ trượt cú đánh của mình. Chúng ta có thể nghĩ mình không bao giờ chết, nhưng chúng ta sẽ chết, trừ khi Chúa tái lâm cất chúng ta lên trời. Điều này nghĩa là chúng ta phải chuẩn bị cho tuổi già và sự chết. Thật vô ích để nhìn lại bằng sự hối tiếc, chính đức tin nhìn về phía trước bằng sự vui mừng.

Henri Amiel đã viết: “Biết cách để trở nên già là công việc tinh thông của sự khôn ngoan, và là một trong những chương khó nhất trong nghệ thuật sống vĩ đại.”

Kể đến Gióp liệt kê sự vui mừng *về sự tôn trọng của những người khác* (c.3-11). Điều Đức Chúa Trời đã ban cho ông, Gióp chia xẻ với người khác. Ê-li-pha đã tố cáo Gióp bóc lột người nghèo và kẻ túng thiếu (22:5-9), nhưng Gióp phủ nhận điều đó. Những câu này mô tả chức vụ của một người có lòng thương xót đã đem đến sự giúp đỡ và niềm hạnh phúc cho nhiều người. Gióp đã làm mạnh mẽ những người công bình và ngay thẳng trong thành (29:14 Es 59:17) khi ông giúp đỡ những người tàn tật, chu cấp cho người túng thiếu và thậm chí bảo vệ khách lạ.

Nhưng Gióp không dừng lại với việc giúp đỡ người túng thiếu, ông cũng đương đầu với kẻ ác và phá vỡ quyền lực của họ (Giop 29:17). Gióp ví sánh kẻ ác với dã thú sẵn sàng cắn xé kẻ yếu đuối, nhưng ông đã đến và giành lấy các nạn nhân từ chính hàm của chúng.

Sự tin quyết về tương lai (c.18-20) là nguồn vui khác của Gióp trước khi những tai họa đến trên ông. Đức Chúa Trời đã chúc phước Gióp và Gióp chia sẻ những phước hạnh đó với người khác, vì vậy ông có mọi lý do để tin rằng đời sống sẽ tiếp diễn như thế nhiều năm. Ông tin rằng mình sẽ xanh tươi và đầy sức sống, sống đến tuổi già, chết trong sự bình an vinh hiển. Ông nhìn thấy mình là cây bần rễ sâu sẽ tiếp tục ra trái (c.19 Thi 92:12-14). Vì con cái được mô tả như những mũi tên (Thi 127:3-5), câu 29:20 gợi ý rằng Gióp mong duy trì sức mạnh thuộc thể của ông và sinh được nhiều con cái.

Nguồn vui sau cùng của ông là *đặc quyền nói những lời yên ủi và giúp đỡ* (c.21-25). Ông thật sự là một Ba-na-ba của Cựu Ước, “con trai của sự yên ủi” (Cong 4:36 NKJV) có lời nói được tôn trọng và cảm kích, khi ông nói, nó dịu dàng và tươi mát như mưa. Khi ông cười, nó soi sáng cả hoàn cảnh và cho người ta niềm hy vọng. Sự tán thành của Gióp giống như bình mình của một ngày mới. Ông là một lãnh đạo giúp người bối rối thực hiện những quyết định khôn ngoan, cho người than khóc sự yên ủi và hy vọng mới mẻ.

Vâng, Gióp đã vui hưởng một đời sống giàu có và đáng giá, nhưng giờ đây tất cả những điều đó đã mất.

2. Gióp nhìn quanh sự xét đoán của Đức Chúa Trời (Giop 30:1-31)

Từ quá khứ đầy vui vẻ, Gióp bất ngờ bị đẩy vào hiện tại buồn thảm và thất vọng. Bạn hầu như có thể nghe ông rên siết với những lời đầu tiên, *nhưng bây giờ* (Giop 30:1,9,16). Gióp đủ khôn ngoan để biết rằng ông phải đối diện với sự thật của hiện tại và không thể nào trốn vào ký ức của quá khứ được. Những người không chịu thấu hiểu bằng đời sống thực tế thì sẽ ở trong hiểm họa đánh mất cảm giác với hiện thực, và chẳng bao lâu họ sẽ đánh mất xúc giác của chính mình.

Bác sĩ thần kinh William Glasser viết: “Trong nỗ lực thực hiện những nhu cầu của mình nhưng không có kết quả, thì việc các bệnh nhân chọn có thái độ hành vi cư xử nào không quan trọng, bởi vì hết thảy họ đều có một đặc điểm chung: *Họ phủ nhận tất cả hiện thực của thế giới quanh họ*” (*Realty Therapy* (Phép chữa bệnh hiện thực) trang 6). Bằng cách từ chối sống trong quá khứ và bằng cách thành thật đối diện với hiện thực, Gióp thực hiện một bước phi thường trong sự trưởng thành và chính trực. Trong lời than van của mình, Gióp so sánh hoàn cảnh hiện tại của ông với quá khứ và bày tỏ mọi sự đã bị thay đổi bởi sự xét đoán của Đức Chúa Trời ra sao. Năm “lời than vãn” của ông tương đương với những niềm vui ông đã kể ra trong phân đoạn 29:

- “Tôi không có sự tôn trọng” (30:1-15 29:7-11)
- “Tôi không có phước hạnh” (30:16-23 29:2-6)
- “Tôi không có sự giúp đỡ” (30:24-25 29:12-17)
- “Tôi không có tương lai” (30:26-28 29:18-20)
- “Tôi không có chức vụ” (30:29-31 29:21-25).

“Tôi không có sự tôn trọng” (Giop 30:1-15): Những người trẻ tuổi đã từng nhường bước cho Gióp (Giop 29:8) thì giờ đây nhạo báng ông và thậm chí khạc nhổ trước mặt ông (30:1,9-10). Nhưng phân tòi tẻ nhạt của từng trải này đó là những kẻ trẻ tuổi này là con trai của những người hèn hạ mà Gióp ví sánh những người cha của chúng với những con lừa đi hoang trong sa mạc.

Ông gọi chúng là “con cái của những kẻ ngu xuẩn”, “con cái của những kẻ hèn hạ” (c.8). Họ là những người bị ruồng bỏ khỏi xã hội, phải rày đây mai đó trong đồng vắng để kiếm thức ăn và nhiên liệu cho đồng lửa của họ. Cùng một thời điểm đó, Gióp là người cao trọng nhất Đông phương, và giờ đây ông là bài ca của đám tiện dân (c.9).

Những người này không xứng đáng ngang hàng với ông mà giờ đây họ đang công khai chế giễu ông. Điều gì đã tạo nên sự thay đổi này? *Giờ đây Gióp là một người bị ruồng bỏ giống như họ*. Khi cung của Gióp được làm mới lại trong tay (ông) một biểu tượng của sinh lực và sự thành công (29:20) thì những người này đã kính trọng ông. Nhưng Đức Chúa Trời đã “làm chùng (dùn)” dây cung của ông và khiến ông khổ sở, vì vậy những kẻ chống nghịch này đặt qua một bên sự thận trọng của mình và coi thường ông (30:11) trong khi trước đây họ đã kính trọng Gióp. Đó không phải là vì họ tôn trọng tính cách và sự chính trực của ông, nhưng là tôn trọng địa vị đối với sự giàu có của ông, và họ hy vọng được ích lợi từ đặc ân của ông mà thôi. Tình bạn của họ hay thay đổi và sự kính trọng của họ là giả hình.

Vì đám tiện dân này đã “ném sự thận trọng” (c.11 NIV), cho nên họ làm cho đời sống trở nên khổ sở đối với Gióp. Gióp mô tả họ như một đội quân tàn nhẫn, xây dựng những đốc bao vây, đặt bẫy cho chân ông, phá sập những hàng rào của ông và tấn công ông (c.12-14). Họ cũng giống như một cơn bão làm Gióp sợ hãi, thổi đi mọi phẩm cách của ông, hủy diệt sự an toàn của ông như ngọn gió thổi đám mây đi qua (c.15).

Gióp trải qua những sự chịu khổ giống với những sự chịu khổ của Chúa Giê-xu Christ chúng ta. Những kẻ hèn hạ nhất đã vu cáo Ngài (Mat 26:59-64), tát Ngài (c.67) và chế nhạo Ngài trong khi Ngài đang chịu thương khó (Lu 23:35-39). Gióp không biết điều đó, nhưng ông được Đức Chúa Trời tôn cao để dự phần trong “sự thông công thương khó của Ngài” (Phi 3:10). Mặc dù ngồi trong đồng tro, nhưng Gióp như thể đã được đề cao nhất!

“Tôi không có phước hạnh” (Giop 30:16-23): Gióp than thở: “Và bây giờ các ngày gian nan đã hãm bắt tôi” (c.16). Thật là tương phản với những ngày của sữa và dầu! (29:6). Thay vì làm phong phú Gióp bằng sự chúc phước, Đức Chúa Trời đang cướp đi của ông những niềm vui căn bản của đời sống. Ban ngày, Gióp chịu đựng hoạn nạn không thể chịu đựng nổi, ban đêm, Đức Chúa Trời còn vật lộn với ông nữa, khiến quần áo ông giống như áo xống của người điên, và Chúa đã ném ông xuống bùn (30:16-19 NIV). Mỗi đêm, Đức Chúa Trời vật lộn với Gióp, và Gióp bị thua.

Gióp đã cầu nguyện với Đức Chúa Trời, thậm chí ông đã đứng lên kêu xin sự giải cứu, nhưng lời cầu nguyện của ông không được trả lời (c.20). Bàn tay Đức Chúa Trời thay vì đem đến sự giúp đỡ, thì giờ đây lại tấn công Gióp một cách không thương tiếc và ném tung ông lên như một chiếc lông trong cơn bão tố (c.21-22). Gióp nài xin được sống, nhưng dường như ông không thể tránh khỏi sự chết (11:23).

“Tôi không có sự giúp đỡ” (Giop 30:24-25): Gióp đã trung tín giúp đỡ người khác khi họ bị túng cùng (29:12-17), nhưng giờ đây không ai muốn giúp đỡ ông cả. Họ sẽ không khóc với ông hoặc đụng đến ông. Ông bị đối xử như một người phung hủi có thể làm ô uế họ, hoặc giống như người bị kết án mà Đức Chúa Trời có thể phá hủy bất cứ lúc nào. Thật không khôn ngoan để đến quá gần.

Những người mà Gióp đã giúp đỡ giờ họ đang ở đâu? Chắc chắn một số họ có lẽ muốn bày tỏ sự cảm kích của mình bằng cách khích lệ ân nhân của họ trong lúc người cần thiết. Nhưng không ai đến giúp đỡ ông. Mark Twain đã viết: “Nếu bạn nhặt được một con chó đói và khiến nó trở nên mập mạp, nó sẽ không cắn bạn. Đây là sự khác nhau chủ yếu giữa một con chó và con người.”

Động cơ của chúng ta để giúp đỡ người khác chắc chắn không phải là để buộc họ phục vụ chúng ta (Lu 14:12-14). Chúng ta giúp đỡ người khác vì chúng ta yêu Đấng Christ và muốn qui vinh hiển về cho Ngài (Mat 5:16) và vì chúng ta cảm thông với những nhu cầu của họ và muốn giúp đỡ họ (Ro 12:15 Lu 10:25-37). Bác sĩ truyền giáo Wilfred Grenfell đã nói: “Sự phục vụ của chúng ta dành cho người khác thật sự là tiền thuê chúng ta trả cho chỗ ở của mình trên đất này.”

“*Tôi không có tương lai*” (Giop 30:26-28): Suốt những ngày thịnh vượng của mình, Gióp mong hưởng một đời sống lâu dài dễ chịu và một cái chết bình an (29:18-20) nhưng giờ đây điều đó đã thay đổi tất cả. Ông tìm kiếm điều tốt lành, nhưng Đức Chúa Trời giáng tai họa, ông tìm kiếm sự sáng, nhưng Đức Chúa Trời giáng sự tối tăm. Thay cho sự an nhàn và bình yên, ông đã phải nếm biết sự xáo trộn nội tâm. “Sự nổi sóng bên trong tôi không bao giờ ngưng, những ngày hoạn nạn đối đầu với tôi” (30:27 NIV).

Nhà viết tiểu luận người Anh, William Hazlitt đã viết: “Hy vọng là tài sản quý nhất, không ai hoàn toàn khốn khổ trừ những người không có hy vọng, và một số người bị suy sụp sức khoẻ và sa sút tinh thần xuống thấp đến mức tồi tệ.” Gióp khốn khổ, và thậm chí Chúa dường như không quan tâm. Thân thể Gióp yếu đuối và lên cơn sốt, da của ông bị sạm đen vì bệnh hoạn.

“*Tôi không có chức vụ*” (Giop 30:29-31): Trong quá khứ, những lời nói của Gióp đã đem lại sự yên ủi và hy vọng cho nhiều người (29:21-25), nhưng giờ đây những lời nói của ông giống như tiếng tru của chó rừng và tiếng rú của con cú, con đà điểu (Mi 1:8). Vì hy vọng của ông đã chết, bài ca của Gióp là một bài hát truy điệu. Tiếng đàn hạc và tiếng sáo của ông đã bị chuyển sang âm giai thứ. Làm sao ông có thể nói những lời yên ủi với người khác khi chính ông ở trong hố sâu của sự nản lòng? Trước đó ông đã hỏi trong cuộc tranh luận: “Và sự hy vọng của tôi giờ ở đâu? Về sự hy vọng của tôi, ai sẽ thấy nó?” (Giop 17:15).

3. Gióp nhìn về sự công bình của Đức Chúa Trời ở phía trước (Giop 31:1-40)

Phân đoạn Kinh Thánh này ghi lại sự bênh vực sau cùng của Gióp. Nó giống như một đơn kiện pháp lý, trong đó Gióp đặt mình dưới lời thề trước mặt Đức Chúa Trời và yêu cầu sự xét đoán ập xuống nếu Đức Chúa Trời có thể chứng minh ông sai (Giop 31:35-37). Hy vọng duy nhất của Gióp là Đức Chúa Trời sẽ nghe tiếng kêu cầu của ông, bênh vực tên tuổi ông. Ông có thể chết trong sự bình an nếu ông biết rằng những kẻ thù của ông đã bị cầm họng và thanh danh của ông được phục hồi. Trong câu 16, nhận định “nếu tôi...”, Gióp xét lại đời sống cùng những mối quan hệ của ông và cầu xin Đức Chúa Trời giáng sự xét đoán. Gióp nói khi ông lập lời thề chính thức và ký vào đơn kiện: “Giờ đây tôi ký vào lời bênh vực của tôi. Tôi ngừng vụ kiện của mình!”.

Trong các câu 33-37, Gióp cầu xin Đức Chúa Trời (“đôi thủ của tôi” = quan án) ban cho ông ba điều: một cuộc xử kiện, một sự trả lời cho những sự buộc tội của ông và một đơn kiện chứng minh sự vô tội của ông. Nếu Đức Chúa Trời không thể làm những điều này, vậy Gióp vui lòng để Đức Chúa Trời giáng những sự rủa sả kẻ cả theo như lời thề của Gióp. Gióp được chuẩn bị để trình bày cho Đức Chúa Trời về mọi bước của ông, nếu đó là điều cần có để đem vụ kiện đến chỗ kết thúc. Gióp không có gì để giấu giếm, ông không phải là một kẻ giả hình, khúm núm vì sợ người ta (c.33-34).

Con người Gióp (Giop 31:1-12): Gióp đề cập ba tội lỗi cụ thể có thể khiến bất cứ người nào cũng có thể vấp ngã: Sự tham muốn (c.1-4), sự lừa dối (c.5-8) và sự gian dâm (c.9-12).

(1) *Sự tham muốn* là bước đầu tiên hướng đến tội lỗi, tội lỗi là bước đầu tiên hướng đến sự chết (Gia 1:13-16). Nhìn thấy và khâm phục một người đầy sức quyến rũ là một việc, nhưng *nhìn với mục đích tham muốn trong lòng* hoàn toàn là việc khác. Chúa Giê-xu phán:

“Bất cứ ai ngó một người đàn bà để ấp ủ đam mê tình dục với người, thì trong lòng đã phạm tội tà dâm cùng người rồi” (Mat 5:28 WUEST) Mặc dù tội lỗi trong lòng không gây tàn phá như tội lỗi thật sự đã phạm, nhưng đó là bước đầu tiên để hướng đến hành động và bạn không bao giờ biết một sự tưởng tượng bị ô nhiễm sẽ dẫn bạn đi đến đâu. Hơn nữa, Đức Chúa Trời ở trên cao nhìn xuống và thấy những hành động của bạn cùng những “tư tưởng và ý định trong lòng” (He 4:12-13). Và Ngài sẽ xét đoán cả hai điều đó. “Đó chẳng phải là sự hư hại cho kẻ ác, tai họa cho những kẻ làm sai sao?” (Giop 31:3 NIV).

(2) *Sự lừa dối* là tội lỗi thứ hai mà Gióp phủ nhận (c.5-8). Ông chưa bao giờ sử dụng sự lừa dối trong những giao dịch buôn bán của ông để kiếm cho được nhiều tiền.

Thật tế, ông thậm chí cũng không bước đi với những kẻ đã làm những việc ấy. Chiếc cân của ông trung thực (Le 19:35-37 Ch 11:1) và ông không sợ khi Đức Chúa Trời cân ông! (Da 5:27). Lòng ông không tham lam, tay ông cũng không ô uế vì ông đã không lấy những gì không phải của mình. Nếu ông phạm tội tham lam và lừa dối, vậy ông sẽ sẵn sàng để những vụ mùa kế tiếp của ông cho người khác gặt lấy.

(3) *Sự gian dâm* (Giop 31:9-12) bắt đầu với sự tham muốn trong lòng (c.1) dẫn đến những mưu đồ ngấm ngầm để thỏa mãn những ham muốn tội lỗi. Gióp chưa bao giờ lén nhìn vợ người lân cận. Nếu ông có phạm tội, ông sẵn sàng để vợ của ông trở thành nô lệ và tình nhân của người đàn ông khác. Sự gian dâm là một tội ác ghê tởm, đem đến những hậu quả xấu hổ và đau đớn trong đời sống này và sự xét đoán trong đời sau (Ch 6:27-29 Eph 5:3-7 He 13:4).

Gióp là ông chủ tốt (Giop 31:13-15): Gióp quá thận trọng trong sự tự xét mình kể cả trong việc ông đối xử với các tôi tớ. Đa số các ông chủ thời bấy giờ phớt lờ khía cạnh này của đời sống. Gióp đã đối xử với các tôi tớ ông cách rộng lượng và giải quyết những bất bình của họ cách công bằng vì ông biết rằng đến một ngày nào đó ông sẽ phải khai trình với Đức Chúa Trời (c.14 Eph 6:9). Ông biết rằng ông được tạo dựng bởi chính Đức Chúa Trời, Đấng tạo dựng họ và ông được sinh ra cũng bởi Ngài.

Gióp là người lảng giềng tử tế (Giop 31:16-23,29-32): Trong sự đáp lại những lời tố cáo sai lầm của Ê-li-pha (22:6-9), Gióp đã cho biết ông quan tâm người túng thiếu và người nghèo ra sao (29:12-17), nhưng giờ đây ông lặp lại điều đó như một phần của lời thề mình. Ông không khoe khoang, ông chỉ đang bênh vực mình trước con người, tìm kiếm sự bào chữa của Đức Chúa Trời. Nếu ông đã giơ tay lên tại phiên tòa chống lại bất cứ người nào, thì ông tin rằng Đức Chúa Trời sẽ rút cánh tay đó khỏi khớp của nó.

Gióp đã quan tâm đến những nhu cầu của góa phụ, cô nhi, người nghèo. Ông chu cấp cho họ lương thực, quần áo và đến bệnh vực họ ở tòa. Ông đã đối xử với họ như những thành viên trong gia đình ông, chăm sóc họ cho đến khi họ có thể tự chăm sóc mình. Đức Chúa Trời đã ban cho Gióp sự giàu có, Đức Chúa Trời có thể cất nó đi khỏi ông nếu ông không chia xẻ nó cho người khác (31:23). Nhưng Gióp cũng là người lảng giềng tốt đối với kẻ thù của ông (c.29-31) và với những khách lạ đi qua thành (c.32). Vì Gióp là một trưởng tộc giàu có và quyền thế, chẳng ngạc nhiên gì khi có nhiều người ghen tị, ganh ghét ông, nhưng Gióp tử tế với họ. Ông không há hê về những bất hạnh của họ (Xu 23:4-5 Ch 24:17-18 Mat 5:43-47) hoặc cầu xin Đức Chúa Trời rửa sạch họ (Ro 12:17-21).

Gióp cũng rộng rãi với khách lạ, cho họ thực phẩm để ăn và một nơi để nghỉ qua đêm. Không tôi tớ nào của Gióp có thể tố cáo ông chủ của họ là keo kiệt (Giop 31:31 NIV). Nhà ông rộng mở cho tất cả, và ông rời rộng với những quà tặng của mình.

Gióp là người chân thành thờ phượng (Giop 31:24-28): Gióp đã thờ phượng Đức Chúa Trời bằng một tấm lòng chân thật. Ông không tôn thờ của cải hay nhờ cậy nó để được an toàn, ông

cũng không dùng uy tín để có nó (Phu 8:17-18). Ê-li-pha đã tố cáo Gióp xem vàng bạc là thần tượng của ông (Gióp 22:24-25), nhưng Gióp phủ nhận điều đó. Ông đã không tôn thờ vàng bạc, cũng không thờ phượng những thiên thể và bí mật “ném cho chúng một cái hôn kính trọng” (IVua 19:18 NIV). Nếu Gióp đã phạm một tội lỗi như thế, con người có thể không nhìn thấy, nhưng Đức Chúa Trời nhìn thấy và sẽ xét đoán Gióp vì đã bất trung với Ngài.

Gióp là một quản gia đầy trách nhiệm (Gióp 31:38-40): Trong các câu 35-37, Gióp đã hoàn tất “yêu cầu chính thức” về một vụ xử kiện và đã ký tên vào đơn. Sau đó ông nhờ một lĩnh vực nữa cần được kiểm soát: chức quản gia của ông về đất đai mà Đức Chúa Trời đã ban cho ông. Gióp đối xử với đất như thể nó là một con người. Nếu ông đã ngược đãi nó, nó sẽ kêu la chống lại ông và khóc lóc trong đau đớn (c.38). Nếu những thửa ruộng của Gióp bị bắt làm việc quá sức và bị trả lương thấp, vậy Đức Chúa Trời sẽ có mọi lý do để cho Gióp một vụ mùa đầy cỏ dại thay cho lúa mì và lúa mạch.

Hãy xét lại lời thề của Gióp và bạn sẽ khám phá rằng ông đã cầu xin Đức Chúa Trời giáng một số sự đoán phạt khủng khiếp xuống cho ông nếu ông phạm bất cứ tội nào trong những tội lỗi này, người khác sẽ ăn mùa thu hoạch của ông, trừ diệt mùa màng của ông (c.8), và vợ ông trở thành nô lệ và người tình của kẻ khác (c.10), cánh tay ông sẽ rơi khỏi vai ông (c.22). Vụ mùa của ông sẽ là cỏ dại và cây gai (c.40). Ông cho biết rõ rằng ông sẵn sàng đối diện với sự xét đoán công bình của Đức Chúa Trời (c.14,23,28) cùng với những sự xét đoán khác.

Khi những lời của Gióp chấm dứt, mọi người ngồi trong yên lặng, không biết điều gì sẽ xảy ra tiếp theo. Đức Chúa Trời sẽ lập tức giáng sự đoán phạt và chứng minh Gióp có tội chăng? Hay Ngài sẽ chấp nhận thách thức của Gióp, xuất hiện trước ông, và ban cho Gióp cơ hội tự bênh vực mình? Có lẽ Đức Chúa Trời sẽ phán ra từ trời và trả lời những câu hỏi của Gióp.

Gióp đã thách thức Đức Chúa Trời vì ông tin quyết Đức Chúa Trời sẽ bênh vực ông. Ba bạn của Gióp chắc rằng Đức Chúa Trời sẽ kết án ông.

Đức Chúa Trời sẽ làm gì? Câu trả lời có thể làm bạn ngạc nhiên đấy!

“Một người tự đắc tự phụ có thể trở nên kiêu ngạo và tưởng tượng mình làm vui lòng mọi người khi trong thực tế người ấy là một mối gây thiệt hại chung”

(Benedict Spinoza).

11. Ê-LI-HU CÓ NHỮNG CÂU TRẢ LỜI (Gióp 32:1-33:33)

Gióp yên lặng. Ông chấm dứt sự bênh vực mình và đưa ra lời thề rằng ông không phạm những tội mà ông đã bị các bạn mình tố cáo. Gióp thách thức Đức Chúa Trời bênh vực ông hoặc tuyên án ông. Cuộc xét xử kéo dài đủ và đã đến lúc để Quan Án hành động.

Ba bạn của Gióp yên lặng, thất kinh khi Gióp đã dám nói cách dạn dĩ với Đức Chúa Trời và nói về Đức Chúa Trời. Họ chắc chắn rằng sự đoán phạt của Đức Chúa Trời dành cho Gióp là việc tiếp theo trong lịch công tác của Ngài.

Đức Chúa Trời yên lặng. Không có ngọn lửa nào từ trời, không có tiếng nói nào phán ra trong cơn thịnh nộ thiêng liêng. Sự yên lặng là chứng cứ hùng hồn của Đức Chúa Trời đối với ba người bạn này, rằng họ đã sai trong những điều họ nói về Gióp và về Đức Chúa Trời. Đó cũng là chứng cứ của Đức Chúa Trời đối với Gióp rằng Đức Chúa Trời của cõi vũ trụ không bị các tạo vật của Ngài sai khiến. Đức Chúa Trời không xuất hiện chỉ vì ai đó nghĩ rằng đã đến lúc dành cho thử thách cuối cùng.

Ở khu vực nổi tiếng “Speaker’s Corner” trong công viên Hyde tại Luân đôn, một người lên án Cơ Đốc giáo đã đưa ra lời thách thức này: “Nếu có Đức Chúa Trời, tôi sẽ cho Ngài năm phút

để đánh chết tôi!” Anh ta nhìn đồng hồ và chờ đợi. Sau năm phút, anh ta mỉm cười và nói: “Các bạn ơi, điều đó chứng minh rằng không có Đức Chúa Trời nào cả!”

Một Cơ Đốc nhân trong đám đông gọi anh ta: “Anh tưởng mình có thể làm cạn kiệt sự kiên nhẫn của Đức Chúa Trời Toàn Năng trong vòng năm phút sao?”

Tuy nhiên, trong đám đông vây quanh đám tro, một người đã không yên lặng. Đó là Ê-li-hu, một người vô danh đến nỗi gia phả đầy đủ của ông phải được trình bày để người ta có thể nhận diện ông (Giop 32:2 1:1) hay ba bạn của ông (2:11) cũng không cần loại nhận diện chi tiết đó để người khác biết họ.

Ê-li-hu trình bày một diễn thuyết dài 6 phần đoạn trong Kinh Thánh của chúng ta trong đó ông giải thích tính cách Đức Chúa Trời và áp dụng lẽ thật này cho hoàn cảnh của Gióp. Xin tóm tắt bài diễn thuyết của ông như sau:

1. Đức Chúa Trời đang phán qua tôi (Giop 32:1-22 chú ý câu 8)
2. Đức Chúa Trời nhân từ ((Giop 33:1-33 chú ý câu 24)
3. Đức Chúa Trời công bình (Giop 34:1-35:16, chú ý 34:10-12)
4. Đức Chúa Trời vĩ đại ((Giop 36:1-37:24 chú ý 36:5,26)

Mặc dù Ê-li-hu đã nói một số điều tương tự như những người diễn thuyết khác, nhưng mục đích của ông khác với họ. Ông không tìm cách chứng minh Gióp là một tội nhân, nhưng chứng minh rằng quan điểm của Gióp về Đức Chúa Trời là sai lầm. Ê-li-hu giới thiệu một lẽ thật mới trong cuộc tranh luận: rằng Đức Chúa Trời giáng hoạn nạn, không nhất thiết để trừng phạt chúng ta vì tội lỗi của chúng ta, nhưng để giữ chúng ta khỏi phạm tội (33:18,24) và khiến chúng ta trở nên những con người tốt hơn (36:1-15). Phao-lô có lẽ sẽ đồng ý với quan điểm đầu tiên này (II Co 12:7-10) và tác giả thư tín Hê-bơ-rơ sẽ đồng ý với quan điểm thứ hai (He 12:1-11).

Chúng ta hãy xem xét hai lời khẳng định đầu tiên của Ê-li-hu về Đức Chúa Trời.

1. Đức Chúa Trời đang phán qua tôi (Giop 32:1-22)

Ê-li-hu nhấn mạnh rằng ông đã kiên nhẫn chờ đợi trước khi nói, và ông đưa ra hai lý do. Thứ nhất, ông nhỏ tuổi hơn Gióp và ba người bạn. Và người tuổi trẻ phải tôn trọng tuổi tác với kinh nghiệm của người lớn hơn (Giop 32:4,6-7). Đó sẽ là một sự vi phạm khủng khiếp về phép xã giao nếu Ê-li-hu ngắt lời những người lớn tuổi hơn mình.

Lý do thứ hai của ông là vì ông muốn nghe toàn bộ cuộc tranh luận với mọi lý lẽ trước khi ông có thể lên tiếng (c.11 Ch 18:13). Việc Ê-li-hu trích dẫn từ những lời nói của họ chỉ ra rằng ông đã lắng nghe cẩn thận và nhớ điều mà mỗi người đã nói (Giop 32:12). Giống như nhiều “nhà thần học trẻ tuổi”, Ê-li-hu có một chút tính tự phụ của tuổi trẻ thể hiện trong những lời nói của ông (“Hãy nghe điều tôi biết”, câu 6,10,17 Giop 33:1-3) nhưng phần lớn, ông là một người trẻ tuổi chân thật, thật sự nghĩ mình có thể giúp Gióp tìm thấy những câu trả lời cho các câu hỏi của Gióp.

Sau khi đã tự giới thiệu mình trong cuộc tranh luận, Ê-li-hu đưa ra 4 lý do giải thích vì sao thật quan trọng để ông nói và họ cần phải lắng nghe. Xét cho cùng, ông “chẳng là ai”, nhưng ông cứ thuyết phục họ tin rằng điều ông phải nói là đáng để nghe.

Ông phẫn nộ (Giop 32:1-3,5): Bốn lần trong những câu này, chúng ta được cho biết rằng Ê-li-hu rất giận dữ. Ông giận ba bạn vì đã không bẻ bác được Gióp, và ông giận Gióp vì xưng mình công bình hơn Đức Chúa Trời. Gióp đã tuyên bố rằng Đức Chúa Trời sai, và ba người bạn không thể chứng minh rằng Gióp sai! Binh-đát, Sô-pha và Ê-li-pha đã thua kiện (c.15), và đang chờ đợi Đức Chúa Trời đến để xử lý Gióp cách trực tiếp (c.12-13). Ê-li-hu thấy ghét sự thất bại của họ.

Aristotle viết: “Thật dễ dàng để nổi cơn thịnh nộ bất cứ ai cũng có thể làm điều đó. Nhưng nổi giận với đúng người, đúng phạm vi, đúng lúc và với đúng mục tiêu, đúng cách điều đó không phải dễ và không phải mọi người đều có thể làm được!”

Ông được thần cảm (Giop 32:8-10): Tuổi tác phải đem lại sự khôn ngoan nhưng không có gì đảm bảo rằng nó luôn đúng như vậy (Ch 16:31). Than ôi, có những người trẻ dại đột thì đến già cũng còn dại! Là một người nhỏ tuổi hơn, Ê-li-hu không thể tuyên bố có điều gì đó tốt hơn: Sự hiểu biết sâu sắc về Thần của Đức Chúa Trời, Đức Thánh Linh đã chỉ dẫn cho tâm thần của Ê-li-hu (ICo 2:11) và bày tỏ những lẽ thật của Đức Chúa Trời cho ông. Ê-li-hu không cần sự khôn ngoan đến bằng kinh nghiệm, vì ông đã được Đức Chúa Trời dạy dỗ (Thi 119:97-100).

Điều này giải thích vì sao Ê-li-hu liên tục kêu gọi Gióp và các bạn ông lắng nghe ông (Giop 32:10 33:1,31,33 34:2,10,16 37:14). Nó cũng giải thích vì sao ông nhấn mạnh nhóm từ “ý tưởng tôi” (32:6,10,17 “điều tôi biết” trong NIV), “các lời tôi nói” (Giop 33:1-3). Không phải ngày nào bạn cũng có thể được nghe một người nào đó được Đức Chúa Trời thần cảm nói, vì vậy bạn nên lắng nghe!

Ông không thiên vị (Giop 32:14,21-22): “Vả, Gióp không có tranh luận với tôi;VẬY, tôi sẽ chẳng dùng lời các anh mà đáp lại người” (c.14 NKJV). Ê-li-hu nói rõ rằng ông không có lý do gì để chia phe vì Gióp và bất cứ ai trong ba người bạn đã không tấn công ông trực tiếp. Ê-li-hu cũng nói rằng ông sẽ tránh sửa mới lại những lý luận tương tự mà họ đã sử dụng, dù ông không thực hiện được lời hứa đó hoàn toàn.

Ê-li-hu có thể không thiên vị ai, nhưng ông không trung lập tí nào. Ông quá giận dữ về điều đó! Ông hứa chỉ giải quyết những vấn đề, nhưng một số điều ông nói trong cơn giận dữ của mình mang tính cá nhân hơn tính triết học. Nhưng ông đã giữ lời hứa và không xu nịnh bất cứ ai (c.21-22). Khi bạn đọc bài diễn thuyết của ông, bạn sẽ để ý rằng 6 lần ông nói với Gióp bằng tên (33:1 34:5,7,35,36 35:16) điều gì đó mà ngay cả ba người bạn thân nhất của Gióp đã không làm trong những bài diễn thuyết của họ. Ở phương Đông, một người trẻ tuổi nói với những người lớn hơn mình theo cách tương tự như vậy là bất thường.

Ông bị thúc ép (Giop 32:16-20): Ê-li-hu đã chờ đợi một thời gian lâu để có cơ hội nói, và trong khi ông chờ đợi, áp lực bên trong ông đã gia tăng đến điểm bùng nổ. Ông đầy những lời nói như bầu da đầy rượu. Khi rượu mới lên men, nó tạo ra khí thổi căng bầu da, và nếu da cũ và khô, nó sẽ vỡ tung (Mat 9:17). Nếu có ai gợi ý rằng Ê-li-hu “đầy khí”, ông có lẽ sẽ bị xúc phạm, vì đối với ông, chính Thần của Đức Chúa Trời thúc ép ông nói. Ê-li-hu có một sự ủy thác từ Đức Chúa Trời để nói với mọi người điều ông biết. Ông chẳng hề biết rằng, khi Đức Chúa Trời hiện ra, Ngài sẽ hoàn toàn không để ý đến Ê-li-hu và tất cả những gì ông đã nói.

2. Đức Chúa Trời nhân từ (Giop 33:1-33)

Đây là một bài diễn thuyết đáng chú ý vì nó đưa vào cuộc tranh luận một cái nhìn sâu sắc mới về mục đích của hoạn nạn. Các bạn của Gióp đã lý luận rằng hoạn nạn của ông là chứng cứ Đức Chúa Trời đang trừng phạt ông vì tội lỗi của ông. Nhưng giờ đây Ê-li-hu lý luận rằng đôi khi Đức Chúa Trời cho phép chúng ta chịu khổ *để giữ chúng ta khỏi tội lỗi*. Nói cách khác, hoạn nạn có thể mang tính *phòng ngừa* chứ không phải mang tính *trừng phạt* (xem từng trải của Phao-lô được ghi lại trong IICo 12:7-10). Đức Chúa Trời làm tất cả mọi điều có thể để giữ chúng ta khỏi phạm tội và đi vào hố của sự chết, và đây là chứng cứ về *ân điển của Ngài* (Giop 33:24).

Trước khi đi vào lý luận của mình, Ê-li-hu bảo đảm với Gióp rằng những lời nói của ông là chân thật và được Thần Đức Chúa Trời ban cho, vì vậy Gióp không có lý do gì để sợ (c.1-7). Ê-li-hu đã không tuyên bố có bất cứ “lợi thế” nào với Đức Chúa Trời, ông được dựng nên bằng đất sét giống như Gióp. Ông hứa không độc đoán trong cách nói của mình và ông mời Gióp tự do

đáp lại. Ê-li-hu không muốn đây là một đoạn độc thoại, nhưng đó chính xác là điều trở nên như vậy. Hoặc Gióp bị yên lặng bởi điều Ê-li-hu nói, hoặc Ê-li-hu dùng đủ lâu để Gióp nói (c.31,33) hoặc Gióp không nghĩ điều đó đáng để hưởng ứng.

Sau khi bảo đảm với Gióp những lời nói của mình sẽ giúp ích chứ không gây tổn thương, rồi Ê-li-hu tiếp tục trích dẫn điều Gióp đã nói về chính mình (c.8-11). Những lời của Gióp sẽ tạo nên tiền đề cho lý luận của Ê-li-hu.

Trước hết, Ê-li-hu nói rằng Gióp đã tuyên bố ông vô tội (c.9) *mà không phải là điều Gióp đã nói*. Việc Gióp tuyên bố vô tội và sự giải thích của Sô-pha, không phải tuyên bố của Gióp (11:4). Gióp đã nói rằng ông không nói dối (6:30), rằng ông không phải là kẻ ác (10:7), rằng ông công bình và ngay thẳng (12:4) và ông đã không bất tuân Đức Chúa Trời (23:11-12), nhưng ông không bao giờ nói mình không có tội. Ông kiên định duy trì sự chính trực của mình (2:3 27:4-5) nhưng ông chưa bao giờ nói mình toàn vẹn. Thật ra, ông phủ nhận sự toàn vẹn (9:20-21). Tiền đề cơ bản của Ê-li-hu yếu ớt vì ông nhầm lẫn những lời của Sô-pha với những lời của Gióp. Có thể nghe như thể Gióp đang tuyên bố *vô tội*, nhưng ông chỉ nói rằng ông không *chở trách*, là một điều hoàn toàn khác.

Thứ hai, Ê-li-hu trích dẫn Gióp nói rằng Đức Chúa Trời bất công và đối xử với ông như kẻ thù (33:10-11). Trích dẫn này là đúng (13:24,27 16:9 19:7,11). Trong những bài diễn thuyết của mình, Gióp đã nhiều lần hỏi Đức Chúa Trời vì sao Ngài tấn công ông và vì sao Ngài không cho ông một vụ xử kiện công bằng. Mối quan tâm lớn của Ê-li-hu không phải là để tranh luận điều Gióp đã nói về bản thân, nhưng để bẻ bác điều Gióp đã nói về Đức Chúa Trời.

“Nhà thần học trẻ” này biết cái gì đó về cách nói giữa công chúng, vì phân đoạn Gióp 33 là một diễn văn mẫu. Trước hết, ông xác định luận đề của mình trong câu 12-14. Đức Chúa Trời vĩ đại hơn con người và phán với ông bằng những cách mà ông có thể không phải lúc nào cũng nhận ra. Sau đó ông mô tả ba cách khác nhau mà Đức Chúa Trời có thể phán với con người: chiêm bao và dị tượng (c.15-18), hoạn nạn (c.19-22) và chức vụ của thiên sứ trung gian (c.23-33).

Từ “hầm (huyệt)” được sử dụng 5 lần trong các câu 14-33. Mục đích của Đức Chúa Trời trong sự kỷ luật là để cứu con người khỏi sự chết (Gia 5:19-20) bằng cách phá vỡ sự kiêu ngạo của họ và đem họ trở lại vị trí vâng phục (Gióp 33:17-18). Đức Chúa Trời tìm cách giữ họ khỏi cái huyệt (câu 18) nhưng tội nhân chống nghịch thường *đến gần* cái huyệt (c.22), rồi sa xuống huyệt (c.24), và ở trong huyệt (c.28). Khi dường như quá trễ, Đấng Trung Bảo đem họ trở về từ cái huyệt (c.30) và họ được cứu. “Đức Chúa Trời làm mọi việc này cho con người hai lần, thậm chí ba lần đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái huyệt, để ánh sáng sự sống có thể chiếu trên người” (c.29-30 NIV). Đức Chúa Trời “không muốn cho người nào chết mất” (II Phi 3:9).

Chiêm bao và dị tượng (Gióp 33:15-18): Trong thời Kinh Thánh, Đức Chúa Trời đôi khi phán với con người qua những chiêm bao và dị tượng. Ngày nay Đức Thánh Linh hướng dẫn chúng ta chủ yếu qua Lời Ngài (He 1:1-2). Nếu tội nhân có những dị tượng hoặc chiêm bao kinh khiếp, điều đó có thể khiến họ sợ hãi và giữ họ khỏi phạm tội lỗi họ đã hoạch định. Chính Gióp đã trải qua những chiêm bao kinh khiếp (Gióp 7:13-14) và Ê-li-hu đã có một dị tượng ban đêm không thể quên (Gióp 4:12,21). Đức Chúa Trời ban chiêm bao và dị tượng để “mở tai con người”, khiến họ lắng nghe Lời Đức Chúa Trời và vâng theo. Nếu họ không hạ mình, họ có thể sa xuống huyệt của sự chết.

Một người đàn ông đã chặn một khách lạ trên đường phố New York và nói: “Anh có thể chia sẻ một chiêm bao với tôi không? Tôi đang trên đường đến với bác sĩ thần kinh của tôi, và tôi không ngủ đã một tuần rồi. Tôi hết sức cần một chiêm bao để nói cho ông ấy biết!”

Không phải mọi giấc chiêm bao đều có ý nghĩa tiềm ẩn, và không phải mọi giấc chiêm bao đều đến từ Đức Chúa Trời với những sứ điệp đặc biệt trong đó. Có nhiều con ác mộng đã xuất hiện bởi sự kiêng ăn không đúng đắn! Những người vạch kế hoạch đời sống mình quanh những điều họ học từ “sách về chiêm bao” đang tìm cầu sự bối rối hơn là sự hướng dẫn. Đức Chúa Trời có thể sử dụng những giấc chiêm bao để khuấy động sự tin tưởng của một tội nhân kiêu ngạo, nhưng đây không phải là phương cách thông thường của Ngài hôm nay.

Hoạn nạn (Giop 33:19-22): Trong “*The Problem of Pain*”, C.S.Lewis nói: “Đức Chúa Trời thì thâm với chúng ta trong những thú vui của chúng ta, phán trong lương tâm chúng ta, nhưng quát tháo trong sự đau đớn của chúng ta. Đó là loa phóng thanh của Ngài để khuấy động một rề giới điếc.” Đức Chúa Trời đôi khi sử dụng sự đau đớn để cảnh cáo chúng ta, hạ thấp chúng ta và đem chúng ta đến vị trí vâng phục (He 12:1-11). Ê-li-hu mô tả một người bệnh hoạn, khổ sở trên giường mình, hao mòn vì không có sự ngon miệng. (Đây là một bức tranh về Gióp chăng? (Giop 6:7 7:3-6 16:8 17:7 19:20). Nhưng người này đang chịu đau khổ bởi vì Đức Chúa Trời muốn thu hút sự chú ý của người và giữ cho người khỏi vi phạm luật pháp Đức Chúa Trời.

Thật là một sai lầm để nói rằng mọi hoạn nạn đều đến từ Đức Chúa Trời, vì chúng ta cũng có thể tự gây ra cho mình hoạn nạn nào đó. Lái xe bất cẩn có thể dẫn đến một tai nạn khiến nhiều người đau khổ. Ăn uống không đúng cách có thể làm cơ thể khó chịu và gây cho những cơ quan bị lạm dụng phản kháng bằng cơn đau. Có thú vui trong tội lỗi (He 11:25) nhưng thường thì tội lỗi gây ra hoạn nạn. “Con đường kẻ phạm tội là gay go”(Ch 13:15). Nếu con người phủ nhận luật pháp Đức Chúa Trời thì chắc chắn họ sẽ phải trả giá cho việc đó.

Chúng ta cũng không nên nói rằng mọi hoạn nạn là sự trừng phạt tội lỗi. Ê-li-hu lý luận đôi khi Đức Chúa Trời cho phép hoạn nạn để ngăn con người phạm tội và đi đến huyết. Đức Chúa Trời đã ban cho Phao-lô một “cái giềng xóc vào thịt” để ngăn ông không được kiêu ngạo, và Phao-lô đã biết cảm tạ Đức Chúa Trời về điều đó (II Co 12:7-10). Ê-li-hu hy vọng rằng Gióp sẽ đầu phục Đức Chúa Trời, chấp nhận hoàn cảnh đau đớn của mình, và sẽ nhận lãnh từ đó những phước hạnh mà Đức Chúa Trời đã dành sẵn cho ông.

Không ai muốn bệnh hoạn, mọi người đều cầu xin sự chữa lành. Nhưng nhà thần học giáo đoàn Anh quốc P.T. Forsyth đã nói: “Cầu xin điều ngược lại của sự đau đớn là một điều tuyệt vời hơn sự cất bỏ nó đi.” Đó là điều Phao-lô đã học biết cách hành động với cái giềng xóc trong thịt của ông. Bởi ân điển Đức Chúa Trời, những gì có thể là vũ khí đánh ngã ông, đã trở thành công cụ gây dựng ông! Nếu ông thất lạc sứ giả của sự đau đớn đó, Phao-lô có thể trở nên kiêu ngạo về những thành tích thuộc linh của ông, và sự kiêu ngạo đó có thể dẫn ông vào tội lỗi nặng nề hơn.

Ê-li-hu đã trình bày hai cách Đức Chúa Trời phán với con người để ngăn họ khỏi cái huyết dị tượng với chiêm bao, và bệnh tật với đau đớn. Giờ đây ông trình bày cách thứ ba.

Chức vụ của thiên sứ trung gian (Giop 33:23-33): Sách Gióp mở đầu bằng sự mô tả về tòa án trên trời của Đức Chúa Trời nơi các thiên sứ (“các con trai của Đức Chúa Trời”) báo cáo nhiệm vụ (1:6,22 2:1-13 33:1-33). Ê-li-pha đề cập các thiên sứ trong Giop 4:18 và có thể cả trong 5:1 (“các đấng thánh”), và các thiên sứ cũng được đề cập trong 38:7 khi họ vui mừng về sự sáng tạo thế giới. Ngoại trừ phân đoạn hiện tại này, đây là những đề cập duy nhất đến các thiên sứ trong sách.

Ê-li-hu vẽ ra một bức tranh khủng khiếp. Tội nhân bị cảnh cáo bởi chiêm bao với dị tượng, và bị quả phạt bởi bệnh tật và hoạn nạn. Ông đang vẽ gần đến phần mộ, và “những kẻ hủy diệt” (“những sứ giả của sự chết”, NIV) sắp bắt giữ hắn (33:22). Sau đó một sứ giả đặc biệt thỉnh linh đứng dậy (“một trong một ngàn”) và biện hộ cho vụ kiện của người. Sứ giả này có một chức vụ

với hai ý nghĩa: Vị ấy nói cho người chịu khổ biết điều gì người ấy phải làm (c.3) và cầu thay với Đức Chúa Trời để người được phục hồi.

Có vẻ như thiên sứ trung gian này là Thiên Sứ của Đức Giê-hô-va, Chúa Giê-xu Christ của chúng ta, Đấng Trung Bảo đã phó sự sống Ngài làm giá chuộc cho tội nhân (ITi 2:5 Mac 10:45). Là Thiên sứ của Đức Giê-hô-va, Con Đức Chúa Trời đã thăm viếng trái đất trong thời Cựu Ước để rao ra những sứ điệp đặc biệt và thực hiện những nhiệm vụ quan trọng (Sa 16:9 22:11 Xu 3:2 Cac 6:11). Nhưng Ê-li-hu thấy Thiên Sứ này không chỉ là Đấng Trung Bảo giữa Đức Chúa Trời và loài người, mà còn là Đấng Ban giá chuộc cho tội nhân.

Đây là “Đấng Trung Bảo” trên trời mà Gióp đã cầu xin suốt cuộc tranh luận! Gióp muốn có một “người phân xử” để đem ông và Đức Chúa Trời lại với nhau vì một cuộc xử kiện (Gióp 9:33), một “nhân chứng” trên trời để biện hộ vụ kiện của ông trước mặt Đức Chúa Trời (16:19), một “Đấng cứu chuộc” sẽ bênh vực ông ngay cả sau khi ông chết (Gióp 19:25). Chức vụ của Thiên Sứ này hoàn toàn là hành động của ân điển Đức Chúa Trời (33:24). “Hãy cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm, Ta đã tìm thấy một giá cứu chuộc cho nó rồi” (câu 24, NIV). Điều đó nghe có vẻ giống như Chúa Giê-xu Christ vừa là Đấng Trung Bảo vừa là Giá Chuộc cho chúng ta (ITi 2:5-6).

Ý niệm về “giá chuộc” được hình thành trong cơ cấu thuyết thần học của Kinh Thánh. Theo tiếng Hê-bơ-rơ nghĩa là “chuộc tội lỗi bằng cách đưa ra một vật thay thế.” Tội nhân bị kết án không thể được tự do bằng cách trả một giá rẻ nào đó như là tiền bạc (Thi 49:7-9), việc thiện, hay những ý định tốt lành. Đó phải là một giá chuộc mà Đức Chúa Trời sẽ chấp nhận, và Đức Chúa Trời yêu cầu phải có sự đổ huyết (Le 16:1-17:16). Gióp đã yêu cầu ba bạn ông chuộc tội ông vì ông biết họ không thể làm được (Gióp 6:21-23). Chỉ Đức Chúa Trời mới có thể ban giá chuộc tội, và Ngài đã thực hiện. Nếu Đức Chúa Trời đã ban một giá chuộc cho tội nhân hư mất sắp sa xuống hố, *thế thì họ đại dột biết bao khi không tiếp nhận điều đó!*

Ê-li-hu hứa với Gióp rằng Đức Chúa Trời sẽ biến đổi triệt để hoàn cảnh của ông nếu ông hạ mình xuống. Đó sẽ giống như một “sự sinh mới” (33:25 Gi 3:3). Ông sẽ một lần nữa vui hưởng sự cầu nguyện và mối thông công với Đức Chúa Trời (Gióp 33:26). Ông sẽ xưng nhận tội lỗi mình và thừa nhận rằng Đức Chúa Trời đã trừng phạt ông ít hơn ông đáng lãnh nhận (c.27). Gióp sẽ ra khỏi sự tối tăm để vào trong sự sáng, và vui mừng làm chứng về sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời (c.28).

Trong Gióp 33:31-33 gợi ý rằng Ê-li-hu muốn Gióp đáp lời, nhưng đồng thời Ê-li-hu lại muốn Gióp yên lặng! Ê-li-hu được đồ đầy tới miệng bằng chủ đề của ông và không muốn ngừng nói. Nhưng Gióp không đáp lại *vì ông đang chờ đợi Đức Chúa Trời phán*. Gióp đã sẵn sàng bắt đầu vụ kiện của mình và thách đấu. Điều Ê-li-hu nghĩ về ông hoặc nói với ông chẳng tạo thay đổi gì đối với Gióp.

Gióp đã mang vụ kiện của ông đến một tòa án cao hơn nhiều, và khi Ê-li-hu nói xong, Quan Án sẽ xuất hiện.

“Vậy thì, Đức Chúa Trời mà tôi thờ phượng là gì?... Ngài hay ẩn mình khỏi chúng tôi nhưng lại hiện diện giữa vòng chúng tôi thường xuyên nhất, đẹp đẽ nhất, mạnh mẽ nhất và Ngài mãi mãi hiện hữu, tuy nhiên chúng tôi tài nào hiểu nổi Ngài.”

(Thánh Augustine).

12. Ê-LI-HU GIẢI THÍCH VÀ BÊN H VỰC ĐỨC CHÚA TRỜI (Gióp 34:1-37:24)

Thuyết thần học (“khoa học về Đức Chúa Trời”) từng được gọi là “nữ hoàng của các khoa học” vì nó đề cập đến tri thức quan trọng nhất mà chúng ta có thể có, tri thức về Đức Chúa Trời.

Thuyết thần học là một khoa học cần thiết, nhưng nó cũng là một môn khoa học khó hiểu, vì đó là nỗ lực của chúng ta để hiểu biết Đấng không thể biết được (Ro 11:33-36). Đức Chúa Trời đã bày tỏ chính Ngài trong sự sáng tạo, trong sự định liệu, trong Lời Ngài, và cao nhất là trong Con Ngài, nhưng sự hiểu biết của chúng ta về những gì Đức Chúa Trời đã bày tỏ có thể không phải lúc nào cũng rõ ràng.

A.W.Tozer đã viết: “Bản chất của việc thờ thần tượng là sự nuôi dưỡng những tư tưởng về Đức Chúa Trời mà không xứng đáng cho Ngài” (*The Knowledge of the Holy*, Harper & Row, trang 11). Vì vậy, bất cứ ai cố gắng giải thích và bênh vực Đấng Toàn Năng phải có một tâm lòng khiêm nhường của một người thờ phượng, vì “tri thức sanh kiêu căng, nhưng tình yêu thương gây dựng” (I Co 8:1 NIV).

Khi bạn đọc những bài diễn thuyết của Ê-li-hu, bạn có cảm tưởng rằng không phải ông không tăng trưởng thuộc linh mà là ông đang căng phồng lên. Bạn cũng có cảm tưởng rằng tâm trí của những người lắng nghe ông đi lang thang, vì ông cứ kêu gọi họ lắng nghe cẩn thận (Giop 33:1,31,33 34:2,10,16). Trong hai phần ba còn lại ở bài diễn thuyết của mình, Ê-li-hu giải thích và bênh vực *sự công bình của Đức Chúa Trời* (Giop 34,35) và sự *vĩ đại của Đức Chúa Trời* (Giop 36-37).

1. Đức Chúa Trời công bình (Giop 34:1-35:16)

(Giop 34:1-37). Ê-li-hu đã hứa không sử dụng sự tâng bốc (Giop 32:21) nhưng ông đã đi đến gần điều đó trong 34:2 khi ông nói với thánh giá của mình với tư cách “những người khôn ngoan” và “những người học thức” (NIV). Thật ra, ông đang tâng bốc chính mình, vì nếu “những người khôn ngoan học thức” này sẵn sàng lắng nghe ông, họ chắc phải nghĩ rằng ông có học thức và khôn ngoan hơn họ! Trích dẫn những lời của Gióp (c.3 12:11), Ê-li-hu kêu gọi họ sử dụng sự sáng suốt khi họ “ném những lời của ông, để ông và họ có thể học với nhau điều tốt lành” (34:4 NIV). Ê-li-hu ví sánh việc ông nói với sự thưởng thức một bữa ăn ngon và bổ dưỡng.

Ê-li-hu liệt kê hai lời than vãn của Gióp để thảo luận: “Đức Chúa Trời bất công” (c.5-6), và “không ích lợi gì trong sự hầu việc Đức Chúa Trời” (c.7-9). Ông trả lời cho điều than vãn thứ nhất trong câu 10-37 và cho điều than vãn thứ hai trong (Giop 35:1-16).

“*Đức Chúa Trời bất công*” (Giop 34:5-6,10-37): Sự bất công của Đức Chúa Trời là một trong những chủ đề chính ở những bài diễn thuyết của Gióp. Ông cảm thấy mình đang bị đối xử như một tội nhân, nhưng Đức Chúa Trời sẽ không “đến tòa” và cho Gióp biết ông đã làm sai điều gì (9:2,17-20 19:6-7 27:2), Ê-li-hu nhớ lại Gióp đã nói rằng ông vô tội và bị phủ nhận sự công bình (34:5 10:7 6:29) và rằng Đức Chúa Trời đang bắn những mũi tên vào ông (34:6 6:4).

Ê-li-hu trình bày ba lý lẽ để chứng minh rằng không có sự bất công với Đức Chúa Trời. Trước hết, *nếu Đức Chúa Trời bất công, thì Ngài không phải là Đức Chúa Trời* (34:10-15), “*Đức Chúa Trời chẳng hề hành ác, và Đấng Toàn Năng chẳng hề phạm sự bất công*” (c.10). “Không thể nghĩ rằng Đức Chúa Trời sẽ làm sai, rằng Đấng Toàn Năng sẽ làm trái sự công bình” (c.12 NIV). Áp-ra-ham đã hỏi: “Đấng xét đoán toàn thế gian, há lại không làm sự công bình sao?” (Sa 18:25) và câu trả lời rõ ràng là: Đúng vậy!

Nếu Đức Chúa Trời thật sự là Đức Chúa Trời, vậy Ngài trọn vẹn, và nếu Ngài trọn vẹn, vậy Ngài không thể làm sai. Một Đức Chúa Trời bất công sẽ không thể hiểu được như một vòng tròn vuông hay tam giác tròn. Theo Ê-li-hu, điều dường như là sự bất công đối với chúng ta thì thật sự là sự công bình: Đức Chúa Trời đang trả cho tội nhân những điều họ làm (Giop 34:11). Thật ra, Đức Chúa Trời công bình đến nỗi Ngài đã định rằng *chính tội lỗi sẽ trừng phạt kẻ làm ác* (Thi 7:15 9:15-16 35:8), vậy, không có cách nào để thoát khỏi sự công bình của Đức Chúa Trời.

Ê-li-hu nhấn mạnh rằng Đức Chúa Trời tối cao, và Đức Chúa Trời tối cao thì không thể bị luật nào buộc tội hoặc bị tòa án nào phán xét. Vua không thể làm gì sai, Đức Chúa Trời không do ai chỉ định lên ngôi, nên không thể truất phế Ngài khỏi đó (34:13). Nói rằng Đức Chúa Trời bất công là cho rằng Ngài không phải là Đức Chúa Trời, do đó không có quyền để ngự trên ngôi. Nhưng Đức Chúa Trời cai trị chính hơi thở của chúng ta và có thể cất đi sự sống của chúng ta trong giây lát (c.14-15 Cong 17:28). *“Áy là nhờ sự nhân từ Đức Giê-hô-va mà chúng ta chưa tuyệt. Vì sự thương xót của Ngài chẳng dứt”* (Ca 3:22).

Sách Gióp ca ngợi quyền tể trị tối cao của Đức Chúa Trời. Ngay từ chương đầu tiên, rõ ràng là có Đức Chúa Trời tể trị, vì ngay cả Sa-tan cũng được bảo điều gì nó có thể và không thể làm. Suốt cuộc tranh luận, dường như Đức Chúa Trời vắng mặt, nhưng Ngài biết Gióp cảm thấy ra sao và Gióp với các bạn ông nói điều gì, 31 lần trong sách Gióp, Đức Chúa Trời được gọi là “Đấng Toàn Năng”. Ê-li-hu đứng về mục tiêu: Đức Chúa Trời tối cao và không thể làm sai.

Lý luận thứ hai của ông đó là: *nếu Đức Chúa Trời bất công, thì không thể có chính thể công bình nào trên đất* (Giop 34:16-20). Là một trưởng lão được kính trọng, Gióp đã tham gia trong chính quyền địa phương và đã giúp đem đến sự công bằng cho những người bị khốn khổ (29:7-17). Nhưng mọi chính thể của loài người đều do Đức Chúa Trời thiết lập (Sa 9:1-7 Ro 13:1-7). Vì vậy nếu loài người hay chết có thể thi hành sự công bình trên đất, tại sao Đức Chúa Trời thánh khiết và tối cao lại không thể thi hành sự công bình trên trời? Ngài có thể truất ngôi các vua và cất bỏ những người quyền quý, và Ngài không tỏ ra sự thiên vị nào (Da 4:25,32,35). Nếu Đức Chúa Trời, Đấng cai trị thế gian là bất công, thì không thể có trật tự hay sự hài hòa nào, và mọi sự sẽ sụp đổ.

Tuy nhiên, Ê-li-hu đã phạm sai lầm lớn trong việc lựa chọn và chỉ nhấn mạnh thuộc tính thiêng liêng, sự công bình của Đức Chúa Trời. Vì Đức Chúa Trời cũng đầy lòng yêu thương nhân từ, (Bình-đát đã phạm sai lầm tương tự trong những bài diễn thuyết của mình). Trong sự khôn ngoan của Ngài, Đức Chúa Trời nghĩ ra một kế hoạch cứu chuộc thỏa mãn sự công bình và tình yêu của Ngài (Ro 3:21-31). Bởi thập tự giá, Đức Chúa Trời có thể cứu chuộc tội nhân mà vẫn đề cao sự công bình của Ngài và giữ vững thánh luật của Ngài.

Lý lẽ thứ ba của Ê-li-hu là *nếu Đức Chúa Trời bất công, vậy Ngài không nên biết điều gì đang tiếp diễn trên thế giới* (Giop 34:21-30). Nhưng Đức Chúa Trời toàn tri và thấy mọi sự! Một quan án loài người với những hạn chế của mình, nghe một vụ kiện và thực hiện quyết định tốt nhất mà người ấy có thể làm, và đôi khi người ấy sai. Nhưng Đức Chúa Trời nhìn thấy mọi bước chúng ta đi, và không nơi nào chúng ta có thể trốn khỏi Ngài (Thi 139:7-12). Gióp muốn Đức Chúa Trời gặp ông ở tòa để ông có thể trình bày vụ kiện của mình, nhưng Gióp có thể nói cho Đức Chúa Trời biết điều gì mà Ngài không biết? “Đức Chúa Trời chẳng cần tra xét loài người thêm nữa, đặng họ phải đến trước mặt Ngài vì sự phán xét” (Giop 34:23 NIV). Không giống như các quan chức loài người, Đức Chúa Trời không buộc phải chỉ đạo một cuộc điều tra và thu thập chứng cứ, Ngài biết mọi việc và có thể xét đoán bằng sự khôn ngoan trọn vẹn.

Một trong những lời than vãn của Gióp là Đức Chúa Trời yên lặng và ẩn mặt Ngài khỏi ông (Giop 9:11 23:19) nhưng Ê-li-hu có câu trả lời cho điều đó: “Nhưng nếu Ngài cứ yên lặng, ai có thể lên án Ngài? Nếu Ngài ẩn mặt Ngài, ai có thể thấy Ngài?” (34:29 NIV). Trong phân đoạn 24, Gióp tố cáo Đức Chúa Trời bỏ qua những tội lỗi của loài người, nhưng ông có quyền gì để xét đoán Quan Án? Đức Chúa Trời đã chờ 4 thế kỷ trước khi xét đoán các dân tộc gian ác ở Ca-nan (Sa 15:13-16) và 120 năm trước khi giáng cơn nước lụt (Sa 6:3). Tội nhân phải biết ơn rằng Đức Chúa Trời ban cho họ thời gian để ăn năn (II Phi 3:9).

Đức Chúa Trời cai trị trên các dân tộc và các cá nhân (Giop 34:29), nhưng Ngài không chịu trách nhiệm về tội lỗi của họ. Vì Ngài ban cho họ sự tự do để thực hiện những quyết định. Họ

cũng có sự tự do để từ bỏ tội lỗi mình và tin cậy Đức Chúa Trời. Bởi điều này, Ê-li-hu kết thúc phần diễn thuyết của ông bằng một lời yêu cầu Gióp rằng Gióp hãy xưng nhận tội lỗi mình và ăn năn (c.31-33). Ông khuyên: “Hãy cầu xin Đức Chúa Trời dạy ông điều ông không biết và hứa không phạm tội như vậy nữa” (c.32). Đức Chúa Trời ban thưởng cho chúng ta theo những điều khoản của Ngài, không phải theo điều khoản của chúng ta, và một trong những yêu cầu của Ngài là chúng ta phải ăn năn và từ bỏ tội lỗi của mình.

Ê-li-hu ngừng lại và cho Gióp có cơ hội để nói (c.33), nhưng Gióp chẳng nói gì. Điều này có thể đã làm cho Ê-li-hu tức giận hơn nữa vì ông đã kết thúc phần nói chuyện này với một lời tố cáo thậm tệ chống lại Gióp. Ông đã nói rằng Gióp thiếu hiểu biết và không sâu sắc, rằng ông đã chống nghịch và nói kiêu ngạo với Đức Chúa Trời. Hành động vỗ tay ngày nay là một dấu hiệu của sự tán thành, nhưng vào thời đó, nó là một cử chỉ nhạo báng và khinh miệt (27:23 Ca 2:15). Ê-li-hu kết luận rằng thậm chí Gióp cần *được thử thách hơn nữa!* (Gióp 34:36). Có lẽ điều đó sẽ đem ông đến với ý thức của mình.

Sau khi giải quyết lời than vãn thứ nhất của Gióp, Ê-li-hu đi đến lời than vãn thứ hai.

“*Không có ích lợi gì trong sự hầu việc Đức Chúa Trời*” (Gióp 34:7-9 35:1-16): Một lần nữa, Ê-li-hu tìm cách ném những lời của Gióp trở lại mặt ông: “Tôi vô tội” (10:7 12:4 27:6) và “Tôi đã được gì bằng cách vâng phục Đức Chúa Trời?” (9:29-31 21:15). Gióp đã nói lời nhận định đầu tiên, nhưng nhận định thứ hai không phải là trích dẫn chính xác những lời nói của ông. *Gióp chưa bao giờ mặc cả với Đức Chúa Trời như Sa-tan đã nói ông sẽ như thế* (1:9,21 2:9-10). Ê-li-hu bàn luận chủ đề này (Gióp 22) và đi đến kết luận rằng sự mộ đạo hay sự bất chính của loài người cũng không thể tạo bất cứ thay đổi nào đối với tính cách của Đức Chúa Trời. Nhưng Ê-li-hu cảm thấy thật quan trọng để đề cập chủ đề này lần nữa.

Ê-li-hu yêu cầu những người nghe ông nhìn lên các tầng trời và xem những đám mây cao hơn thể nào, và rồi hình dung ngôi Đức Chúa Trời cao hơn đất thể nào (35:5-7). Những tội lỗi hoặc việc thiện của một người trên đất có thể nào sử dụng sức mạnh như thế để chúng sẽ đi cả khoảng cách đó và thay đổi Đấng Toàn Năng trên trời!

Sau đó Ê-li-hu yêu cầu họ xem xét xã hội loài người (c.8-16). Những tội lỗi hoặc việc thiện của chúng ta có thể ảnh hưởng đến những người quanh ta (c.8), nhưng Đức Chúa Trời không bị ảnh hưởng bởi chúng. Chắc chắn Đức Chúa Trời buồn rầu về tội lỗi của loài người (Sa 6:6), và vui mừng trong sự vâng phục của những người trung tín (Thi 37:23), nhưng những việc thiện của chúng ta không thể hối lộ Ngài, và những hành động xấu của chúng ta không thể đe dọa Ngài. Tính cách của Đức Chúa Trời không thay đổi dù con người vâng lời hay bất tuân. Đức Chúa Trời không thể thay đổi để tốt hơn, vì Ngài trọn vẹn, và Ngài không thể thay đổi để xấu hơn vì Ngài thánh khiết.

Đức Chúa Trời chăm sóc loài chim và loài thú, và chúng nhờ cậy Ngài (Gióp 35:11 Mat 6:25-34), nhưng loài người được dựng nên theo hình ảnh Đức Chúa Trời không kêu cầu Ngài cho đến chừng nào họ ở dưới gánh nặng khủng khiếp của sự áp chế (Gióp 35:9). Họ quên Đức Chúa Trời cho đến khi hoạn nạn xảy ra. Nhưng Đức Chúa Trời biết rằng những lời cầu nguyện của họ không thành tâm, vì vậy Ngài không đáp lời họ (c.12-13). Điều này giải thích vì sao những lời cầu nguyện của Gióp đã không được trả lời: Lòng ông không ngay thẳng với Đức Chúa Trời (c.14).

Nhưng nếu Đức Chúa Trời không cất bỏ gánh nặng, Ngài có thể ban cho người chịu khổ có lòng tin cậy “những bài ca trong đêm” (c.10 Thi 42:8 77:6). Charles Spurgeon đã nói: “Bất cứ người nào cũng có thể hát ban ngày. Thật dễ để hát khi chúng ta có thể đọc những ghi chép bằng ánh sáng ban ngày; nhưng người có thể ca hát khi không có tia ánh sáng để đọc là người ca hát

tài tình.” Chúa đã ban “những bài ca trong đêm” cho Phao-lô và Si-la trong ngục ở thành Phi-líp (Cong 16:25). Nếu Đức Chúa Trời thấy không thích hợp để cất bỏ những gánh nặng của chúng ta, Ngài luôn ban sức mạnh cho chúng ta để chúng ta có thể mang chúng và một bài ca để hát lên trong khi làm điều đó!

Ê-li-hu bác bỏ lời than vãn của Gióp rằng Gióp không thể nhìn thấy Đức Chúa Trời. Điều quan trọng là Đức Chúa Trời *nhìn thấy* Gióp và biết rõ hết sự kiện tưng của Gióp (Giop 35:14). Hoàn cảnh của Gióp sẽ không được thay đổi bởi lời nói trống rỗng và nhiều lời của ông (c.16), vì vậy một việc dành cho Gióp là chờ đợi và tin cậy (c.4).

Đức Chúa Trời nhân từ (Giop 33:1-33) và Đức Chúa Trời công bình (Giop 34:1-35:16), nhưng Đức Chúa Trời cũng vĩ đại và toàn năng (Giop 36:1-37:24) và Ê-li-hu nghĩ rằng Gióp cần phải nhận biết Đức Chúa Trời vĩ đại ra sao.

Giop 35:1-16; xem giải nghĩa Giop 34:1-37

2. Đức Chúa Trời vĩ đại (Giop 36:1-33)

“*Kìa, Đức Chúa Trời có quyền năng*” (Giop 36:5), “Kìa, Đức Chúa Trời được tán tụng bởi quyền năng Ngài” (c.22), “kìa, Đức Chúa Trời vĩ đại” (c.26). Trong hai chương này, Ê-li-hu tán tụng sự vĩ đại của Đức Chúa Trời trong *mục đích đầy thương xót của Ngài đối với con người* (c.1-25) và *qua quyền năng mạnh mẽ của Ngài trong thiên nhiên* (36:26-37:13). Ông kết luận bài diễn thuyết của mình bằng cách đưa ra lời yêu cầu cuối cùng rằng Gióp hãy kính sợ Chúa và ăn năn (c.14-24).

Mục đích thương xót của Đức Chúa Trời đối với con người (Giop 36:1-25): Sự lên mặt ta đây tự cho mình là quan trọng của Ê-li-hu đạt đến những độ cao mới khi ông giới thiệu phần cuối cùng trong bài diễn thuyết của mình (c.1-4). Những người lắng nghe ông chắc rất bần chôn, sốt ruột, nếu không tại sao ông phải nói: “Xin hãy nhin tôi một chút nữa?” (c.2). Nhận định “tôi sẽ đem đến từ xa sự hiểu biết của tôi” (c.3) gợi ý rằng ông khoe khoang về sự hiểu biết rộng rãi của mình hoặc về việc có sự hiểu biết trực tiếp từ trời. Và gọi ông là “người trọn vẹn về tri thức” (c.4 NIV) hầu như không phải là chứng cứ về tính khiêm nhường!

(1) *Sự giải thích* (c.5-15): Quả thực, Đức Chúa Trời vĩ đại và quyền năng không có nghĩa là Ngài phớt lờ con người hoặc không có sự quan tâm đối với từng cá nhân. “Đức Chúa Trời quyền năng nhưng không khinh bỉ loài người, Ngài quyền năng và vững chắc trong mục đích của Ngài” (c.5 NIV). Mục đích đó là gì? Để trừng phạt kẻ ác và giúp người khôn khổ (“nghèo”, c.6,15 KJV). Ê-li-hu so sánh cách Đức Chúa Trời giải quyết đối với kẻ ác kiêu ngạo và đối với người công bình khôn khổ. “Ngài chẳng hề để kẻ ác sống, nhưng tỏ sự công bình cho kẻ khổ nạn” (c.6 NASB).

Gióp nghĩ rằng Đức Chúa Trời phớt lờ ông, nhưng Đức Chúa Trời để mắt trên người công bình (c.7; IPhi 3:12) và cuối cùng biến đổi hoàn cảnh của họ. Ngài nâng họ lên từ đồng tro đến ngôi vua (Lu 1:52-53) và giải phóng họ khỏi xiềng xích của họ (Giop 36:7-8). Ngài quở phạt chúng ta với mục đích Ngài có thể sửa đổi chúng ta và dạy dỗ chúng ta con đường ngay thẳng để sống. Nếu chúng chịu học tập vâng theo, Ngài sẽ chúc phước cho chúng ta càng thêm. Nhưng nếu chống nghịch Ngài, chúng ta chắc chắn sẽ phải nhận lấy sự hủy diệt (c.9-12).

Đáp ứng của tấm lòng là chìa khóa. Những kẻ giả hình (“có lòng bất kính”, NIV) chỉ chất lên sự thanh nộ khi họ khiến chính mình cứng cõi nghịch với Đức Chúa Trời. Cho dù Đức Chúa Trời kỷ luật họ mức độ nào, họ cũng chối từ kêu cầu sự giúp đỡ. Nhưng người có lòng khiêm nhường nhận lấy sự điệp của Đức Chúa Trời (“Ngài phán với họ trong sự hoạn nạn”, c.15 NIV) và từ bỏ tội lỗi mình. Nhóm từ “những kẻ ô uế” trong câu 14 đề cập đến những kẻ tà tâm đồng tính ở các điện thờ thần tượng khác nhau (Phu 23:17). Ê-li-hu chọn hình ảnh này như một bức tranh về độ

sâu của sự nhục nhã và tội lỗi, kẻ ác không chỉ chết trẻ (Giop 36:14 20:5,11) nhưng họ còn chết trong nhục nhã.

(2) *Sự ứng dụng* (c.16-25): Gióp phải thực hiện một quyết định, “Ngài (Đức Chúa Trời) đang dụ ông khỏi lối hoạn nạn để đến một nơi khoảng khoát” (c.16 NIV Thi 18:19). Bàn của Gióp đã chất đầy hoạn nạn khi nó có thể chất đầy những thức ăn ngon nhất. Gióp sẽ đáp ứng ra sao?

Ê-li-hu nhìn thấy nhiều hiểm họa phía trước dành cho Gióp và tìm cách cảnh cáo ông. Hiểm họa thứ nhất đó là Gióp có thể tìm kiếm “đường tắt” để thoát ra khỏi hoạn nạn và do đó bỏ lỡ sự điệp Đức Chúa Trời đã dành cho ông. Có thể Gióp đồng ý để ai đó “mua ông” nhưng không có khoản tiền nào đủ để làm điều đó (Giop 36:18-19). Tạp chí Wall Street nói về điều này rất hay: “Tiền là một phẩm vật có thể được sử dụng như một hộ chiếu toàn cầu đến mọi nơi trừ thiên đàng, và như một người cung cấp toàn bộ về mọi thứ trừ hạnh phúc.”

Hiểm họa thứ hai đó là Gióp có thể nghĩ đến việc ông sẽ tự kết liễu đời mình (c.20). “Đêm” và “sự tối tăm” là những hình ảnh về sự chết, và Gióp thường bày tỏ một ao ước được chết (3:1-9,20-23 7:21 10:18-22). Nhiều người chịu khổ đã phạm tội tự sát để thoát khỏi hoàn cảnh vô vọng của họ, nhưng không có hiểm họa như thế để Gióp sẽ đi con đường này. Gióp là một người có đức tin và sẽ không đi vào sự hiện diện của Đức Chúa Trời mà chưa được mời.

Ê-li-hu nhìn thấy một hiểm họa thứ ba, rằng Gióp có thể từ bỏ mọi hy vọng và hướng về một đời sống tội lỗi (36:21). Trong chức vụ mục sư của tôi, tôi đã khuyên những người quá cay đắng với Đức Chúa Trời đến nỗi họ từ bỏ xưng nhận đức tin và trở lại với thế gian. Họ nói: “Nếu đời sống tiếp tục gay go thế này, vậy chúng tôi chỉ có thể vui chơi trong khi còn có thể.” Họ quên rằng không thể có sự vui mừng thật nếu không có Đức Chúa Trời, và tội lỗi đó cuối cùng sẽ đem lại mùa gặt của chính nó về sự đau khổ và phiền não mà thôi.

Cuối cùng, Ê-li-hu kêu gọi Gióp nắm lấy một khái niệm mới về sự vĩ đại của Đức Chúa Trời và bắt đầu ngợi khen Ngài (c.22-25). Đức Chúa Trời muốn dạy dỗ chúng ta qua những hoạn nạn của chúng ta (c.22), và một chứng cứ mà chúng ta đang học những bài học của mình, đó là chúng ta ngợi khen và cảm tạ Ngài, thậm chí cảm tạ về những thử thách. “Hãy ngợi khen Ngài về những công việc quyền năng của Ngài mà bởi đó Ngài quá nổi danh” (c.24 TLB), “Sự ngợi khen thay đổi mọi sự” cũng như “sự cầu nguyện thay đổi mọi sự.”

Quyền năng mạnh mẽ của Đức Chúa Trời trong thiên nhiên (Giop 36:26-37:24): “Kìa, Đức Chúa Trời vĩ đại, và chúng ta không biết được Ngài” (36:26). Đây là chủ đề của phần cuối cùng trong bài diễn thuyết của Ê-li-hu, và ông minh họa nó bằng những công việc của Đức Chúa Trời trong thiên nhiên, đặc biệt là việc Đức Chúa Trời điều khiển thế giới của Ngài suốt mùa tiết, tháng năm,...

(1) *Mùa thu* (Giop 36:27-37:5): Ở phương Đông, sau cái nóng và hạn hán của mùa hè, cả đất đai và con người chào đón những cơn mưa vào mùa thu. Thật thú vị để khám phá sự sâu sắc của Ê-li-hu trong “chu kỳ nước” của thiên nhiên (sự bay hơi, sự tụ hơi, sự kết tủa) và nhu cầu về điện (tia chớp) để giúp mọi hoạt động có “hệ thống”.

Với đầu óc của một khoa học gia nhưng có tấm lòng của một thi sĩ, Ê-li-hu mô tả cơn bão. Ông bắt đầu bằng sự hình thành các đám mây (36:26-29), kể đến là sự phát điện bằng tia chớp (c.30-32) và sau đó là tiếng sấm (36:33-37:5). Đối với Ê-li-hu, tia chớp là vũ khí của Đức Chúa Trời (36:32) và sấm là tiếng nói của Đức Chúa Trời (37:2,4-5). Ở phương Đông, bạn có thể thấy một cơn bão kéo dài hàng dặm và với một sự quan sát rất lý thú hấp dẫn khi nó đến gần.

Đáp ứng của Ê-li-hu đến với tuồng kịch về cơn bão ra sao? Trước hết, cơn bão nhắc nhở ông về quyền tể trị tối cao của Đức Chúa Trời và sự nhân từ Ngài. “Đây là cách Ngài cai trị các dân

tộc và ban cho lương thực dư dật” (36:31 NIV). Nó cũng khơi dậy trong ông một cảm giác khiếp sợ về quyền năng mạnh mẽ của Đức Chúa Trời (37:1). Đa-vít đã ghi lại kinh nghiệm tương tự trong Thi thiên 29.

(2) *Mùa đông* (c.6-10): Tại thời điểm nào đó, những cơn mưa mùa thu trở thành băng và tuyết trong mùa đông. Những người làm việc phải ngưng công việc lao động của họ, và các thú hoang rút vào nơi che chở trong hang của chúng. Đức Chúa Trời thổi trên mặt nước, và chúng đông lại. Điều mà nhà khí tượng học gọi là “hiện tượng thời tiết”, Ê-li-hu gọi là công việc kỳ diệu của Đức Chúa Trời Toàn năng. Isaac Watts đồng ý với Ê-li-hu khi ông viết:

Tôi ngợi ca sự nhân từ của Chúa
Đã làm đầy đầy đất lương thực
Ngài tạo thành các tạo vật bằng Lời Ngài
Và rồi tuyên bố chúng tốt lành
Không thực vật hoặc bông hoa nào ở dưới thấp
Mà không khiến những vinh hiển của Ngài được biết đến
Và những đám mây nổi lên rồi những cơn bão thổi đi
Bởi mệnh lệnh từ ngôi của Ngài

(3) *Mùa xuân* (c.11-13): Cuối cùng những cơn gió ấm áp hơn bắt đầu thổi, tuyết và băng tan chảy, và những đám mây mưa xuất hiện trở lại. Ê-li-hu biết rằng gió đóng vai trò quan trọng nhất trong thời tiết của thế gian. Không ai có thể tiên đoán chính xác gió sẽ làm gì (Gi 3:8), nhưng Đức Chúa Trời hoàn toàn tể trị trên chúng (Thi 148:8). “Chu kỳ nước” hoạt động một cách hiệu quả: những đám mây đầy nước, tia chớp lóe sáng, mưa đổ xuống. Đôi khi Đức Chúa Trời giáng những cơn bão để kỷ luật (Giop 37:13 Sa 6:1-8:22 Xu 9:13-26 ISa 12:16-19) nhưng đa phần mưa là món quà của tình yêu và sự thương xót của Ngài (Giop 37:13).

(4) *Mùa hạ* (c.14-18;): Giờ đây những đám mây “treo thẳng bằng” (c.16 NIV) và mọi vật yên tĩnh. Mặt trời mùa hạ đốt nóng không khí, gió nam (“gió nóng”) thổi từ sa mạc, và con người bắt đầu “đổ mồ hôi trong quần áo (của họ)” (c.17 NIV), Bầu trời giống như một tấm gương đồng và không ai cảm thấy thích làm bất cứ việc gì ngoài nghỉ ngơi.

Nhưng Ê-li-hu hành động nhiều hơn là rao ra một bài diễn thuyết đầy tính thơ và khoa học về bốn mùa. Ông muốn Gióp xem xét sự vĩ đại của Đức Chúa Trời và những kỳ diệu của thiên nhiên, *và nhận ra Gióp thật sự chẳng biết bao nhiêu về Đức Chúa Trời và hành động của Ngài trên thế giới này*. Ê-li-hu hỏi Gióp ba câu hỏi tu từ về mây, tia chớp, gió và bầu trời không có mưa. Ông hỏi: “Ông có thể giải thích những điều này không? Ông có thể điều khiển chúng không?”

Điều này dẫn Ê-li-hu đến sự đột phá sau cùng: “Nếu ông không thể giải thích cho chúng tôi những việc hằng ngày của thiên nhiên, vậy làm sao ông sẽ chuẩn bị một vụ kiện ở tòa để bênh vực mình trước mặt Đức Chúa Trời?” Ê-li-hu còn cảnh cáo Gióp rằng hành động thách thức Đức Chúa Trời có thể dẫn đến việc Gióp bị nuốt bởi sự đoán phạt của Đức Chúa Trời (c.20). Câu 21-22 mô tả “sự chiếu sáng lòa sau cơn mưa” (IISa 23:4), bầu trời xanh, mặt trời rực rỡ, “sự chói lòa” và “sự oai nghiêm đáng sợ” của Đức Chúa Trời (NIV). Ê-li-hu nói: “Thậm chí ông không thể nhìn được mặt trời mà ông lại muốn gặp Đức Chúa Trời mặt đối mặt!”

Những lời cuối Ê-li-hu nhắc chúng ta rằng, cho dù chúng ta không thể hiểu Đức Chúa Trời cách đầy đủ, nhưng chúng ta phải biết rằng Ngài vĩ đại và công bình, và Ngài không làm con người đau khổ vô cớ. Đáp ứng cá nhân của chúng ta phải là gì? “Vì vậy, hãy kính sợ Ngài!” Gióp

đã đi đến kết luận tương tự sau khi suy gẫm những công việc của Đức Chúa Trời trên thế giới (Giop 28:24-28).

Có thể rằng trong khi Ê-li-hu nói, một cơn bão thật sự đang nổi lên từ xa, và khi ông chấm dứt, cơn bão ngừng lại *và Đức Chúa Trời đã ở trong cơn bão!*

Giờ đây Gióp sẽ nhận được điều ông đã cầu xin: một cuộc gặp gỡ trực tiếp với Đức Chúa Trời. Ông có sẵn sàng chưa? *Chúng ta sẵn sàng chưa?*

Giop 37:1-24; xem giải nghĩa Giop 34:1-36:33

PHẦN CHUYỂN TIẾP

Với mọi sự dài dòng và thiếu khiêm nhường của mình, Ê-li-hu thật đã nói một số điều tốt lành mà Gióp cần nghe. Việc Ê-li-hu sử dụng những câu hỏi tu từ trong Giop 37:14-18 chuẩn bị cho Gióp một chuỗi những câu hỏi mà Đức Giê-hô-va sẽ hỏi ông trong (Giop 38-41).

Không giống như ba người bạn kia, Ê-li-hu đã đánh giá vấn đề của Gióp một cách chính xác: những *hành động* của Gióp có thể đúng ông không phải là tội nhân mà ba bạn ông đã mô tả nhưng những *thái độ* của ông là sai. Gióp không phải là “thánh” như Gióp nhìn thấy chính mình. Gióp đang tiến dần đến một thái độ thách thức, tự xem mình là công bình mà chẳng lành mạnh chút nào. Đức Chúa Trời đã vạch trần và phá hủy thái độ “biết tất cả” này khi Ngài hiện ra trước Gióp và chất vấn ông.

Vì vậy, cho dù Đức Chúa Trời đã không nói gì về Ê-li-hu, người này đã có một chức vụ ích lợi cho Gióp. Đáng tiếc, Gióp đã không chấp nhận nó.

“Tôi đã có một triệu câu hỏi để hỏi Đức Chúa Trời, nhưng khi tôi gặp Ngài, chúng đều biến khỏi tâm trí tôi, và dường như đó là chuyện bình thường.”

(Christopher Morley).

13. CUỘC KHẢO THÍ CUỐI CÙNG (Giop 38:1-42:17)

Cơn bão mà Ê-li-hu đã mô tả cuối cùng ngừng lại, và Đức Chúa Trời đã phán với Gióp từ cơn bão. Sự trả lời cho những vấn đề của Gióp không phải là *sự giải thích về Đức Chúa Trời*, như ba bạn và Ê-li-hu đã trình bày, nhưng là một *sự mặc khải* về Đức Chúa Trời. Bốn người đã tuyên bố và bảo vệ sự vĩ đại của Đức Chúa Trời nhưng đã không thuyết phục được Gióp. Khi Đức Chúa Trời bày tỏ sự oai nghiêm và sự vĩ đại của Ngài, điều đó hạ thấp Gióp và đem ông đến vị trí vâng phục lặng lẽ trước mặt Ngài. Đó là một bước ngoặt.

Nhà tâm lý học Thụy Sĩ, Tiến sĩ Paul Tournier đã viết trong *“Guilt and Grace”* (Harper & Row, trang 86): “Vì sự trả lời của Đức Chúa Trời không phải là một ý niệm, một lời đề nghị, giống như kết luận của một định lý, mà là chính Ngài. Ngài mặc khải chính Ngài cho Gióp, khiến Gióp tìm thấy sự liên hệ cá nhân với Đức Chúa Trời.”

Chúng ta thích Đức Chúa Trời phán với mình trong ánh sáng mặt trời, nhưng đôi khi Ngài phải phán từ cơn bão tố. Đây là cách Ngài đã phán với Y-sơ-ra-ên trên núi Si-nai (Xu 19:16-19 He 12:18) và với Ê-li mấy thế kỷ sau đó (IVua 19:8-11). Ê-xê-chi-ên đã nhìn thấy vinh hiển của Đức Chúa Trời trong một cơn bão và nghe tiếng Đức Chúa Trời phán với ông (Exe 1:1-2:10). Việc kinh nghiệm sự bày tỏ uy nghi này về quyền năng của Đức Chúa Trời khiến Gióp rất xúc cảm với thông điệp Đức Chúa Trời dành cho ông.

Cuộc nói chuyện của Đức Chúa Trời với Gióp tập trung vào những công việc Ngài trong thiên nhiên và bao gồm 77 câu hỏi được đặt rải rác với sự bình luận thiêng liêng liên quan đến những câu hỏi. Toàn bộ mục đích của sự thẩm vấn này là để Gióp nhận ra sự bất xứng và giới

hạn của chính ông để gặp Đức Chúa Trời như một người ngang hàng và bảo vệ duyên cớ của ông.

Gióp đã thách thức Đức Chúa Trời: “Vậy hãy gọi tôi, thì tôi sẽ trả lời, hoặc hãy để tôi nói và Ngài trả lời” (Gióp 13:22 NIV). Đức Chúa Trời giờ đây đã đáp ứng với thách thức của Gióp.

Sự phán truyền của Đức Chúa Trời có thể được tóm tắt trong ba câu hỏi:

1.”Người có thể giải thích sự sáng tạo của ta không?” (38:1-38)

2.”Người có thể quan sát hết sự sáng tạo của ta không?” (38:39-39:30). *Lời đáp của Gióp lần thứ nhất trong* (Gióp 40:1-5)

3.”Người có thể chinh phục sự sáng tạo của ta không?” (40:6-41:25). *Lời đáp thứ hai của Gióp trong* (42:1-6).

Câu hỏi thứ nhất đề cập quyền năng và sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời trong việc hình thành vũ trụ. Câu hỏi thứ hai đề cập sự quan tâm lo liệu của Ngài đối với những tạo vật của Ngài, và câu hỏi thứ ba tập trung vào hai tạo vật (có lẽ là con hà mã và con cá sấu), phủ nhận khả năng của con người không thể chinh phục nổi chúng. Khi Gióp ăn năn về tội đã tự cho mình là công bình, Đức Chúa Trời liền phục hồi ông (c.7-17).

Giờ đây Đức Chúa Trời được gọi là Đức Giê-hô-va, nghĩa là Giê-hô-va Đức Chúa Trời, một danh xưng mà (ngoại trừ 12:9) đã không được sử dụng trong Gióp từ hai phân đoạn đầu. Trong những bài diễn thuyết của mình, những người này đã gọi Ngài là Đức Chúa Trời và “Đấng Toàn Năng” chứ không phải Đức Giê-hô-va. Đây là danh mà Đức Chúa Trời bày tỏ cho Y-sơ-ra-ên trong những thế kỷ sau đó (Xu 3:13), là danh nói về sự tự hữu của Ngài (**TA LÀ Đấng TỰ HỮU**) và mối liên hệ theo giao ước riêng tư của Ngài với dân sự Ngài.

1. Người có thể giải thích sự sáng tạo của Ta không? (Gióp 38:1-38)

Gióp chắc rằng những bài diễn thuyết của ông đầy dẫy sự khôn ngoan và hiểu biết, nhưng câu hỏi đầu tiên của Đức Chúa Trời chấm dứt ảo tưởng đó: “Kẻ này là ai mà làm mờ ám mưu định của ta bằng những lời không tri thức?” (Gióp 38:2 NIV). Bản dịch *The Living Bible* diễn giải câu ấy là: “Tại sao người sử dụng sự ngu dốt của mình để phủ nhận ý định ta?” (TLB). Đức Chúa Trời đã không chất vấn sự chính trực hay sự thành thật của Gióp, Ngài chỉ chất vấn khả năng của Gióp để giải thích những đường lối Ngài trên thế giới. Gióp đã nói lẽ thật về Đức Chúa Trời (42:7), nhưng những bài diễn thuyết của ông thiếu sự khiêm nhường. Gióp nghĩ ông biết về Đức Chúa Trời, nhưng ông đã không nhận ra *ông không biết về Đức Chúa Trời bao nhiêu!* Sự nhận biết mình ngu dốt là bước đầu tiên hướng chúng ta đến với sự khôn ngoan thật.

Đức Chúa Trời bắt đầu với *sự sáng tạo trái đất* (38:4-7) và so sánh Ngài với một thợ xây quan sát vị trí, đánh dấu kích thước, đồ nền, đặt đá móng và xây dựng kiến trúc. Sự sáng tạo kỳ diệu đến nỗi những ngôi sao cùng hòa thanh ca hát với các thiên sứ (1:6 2:1) reo lên vì vui mừng, *nhưng Gióp đã không có mặt ở hiện trường!* Vậy, làm sao ông có thể tuyên bố ông là người biết quá nhiều về những công việc của Đức Chúa Trời?

Từ đầu, Đức Chúa Trời đã hoạch định mọi thứ. Sự sáng tạo của Ngài là một khu vườn có vẻ đẹp hân hoan, nhưng tội lỗi đã biến sự sáng tạo thành một chiến trường xấu xí và thảm hại. Loài người vì sự ích kỷ của mình đang hoang phí những nguồn thiên nhiên, làm ô nhiễm đất, không khí, nước và không gian bên ngoài, và tàn phá sự sáng tạo của Đức Chúa Trời đến nỗi các khoa học gia không biết hành tinh của chúng ta sẽ nuôi dưỡng sự sống tồn tại trong bao lâu nữa mà chúng ta có thể biết. M.Gandhi đã đúng khi ông nói: “Khả năng của thế giới vốn chỉ dành cho nhu cầu của con người chứ không phải cho sự tham lam của họ.”

Sau đó Chúa xem xét *về biển* (38:8-11). Hình ảnh ở đây không phải là *sự xây dựng* nhưng là *sự sinh ra*: Biển được “liên kết nhau” trong sự bí mật (c.8 Thi 139:13) và rồi xuất hiện đột ngột như một em bé trời ra khỏi tử cung. Chúng được mặc bằng mây và sự tối tăm, và những giới hạn của chúng do Đức Chúa Trời bố trí. Đức Chúa Trời hỏi Gióp “Ai đã làm mọi điều này?” và Gióp biết câu trả lời.

Khía cạnh kế tiếp của sự sáng tạo mà Đức Chúa Trời đề cập là *mặt trời* (Giop 38:12-15). Ở đây Đức Chúa Trời mô tả Ngài như một vị tướng truyền lệnh cho những quân đoàn của Ngài (thiên binh). Gióp có bao giờ sai khiến được mặt trời mọc và xua tan sự tối tăm chưa? Khi ánh sáng trải qua thế giới, nó bày tỏ những chi tiết của phong cảnh, giống như sự đóng dấu trên đất sét hay sự trải ra một chiếc áo đẹp được đem ra từ trong tủ tối tăm. Nhưng ánh sáng cũng ngăn chặn những việc ác được thực hiện trong sự tối tăm (Gi 3:19-21) và ngăn trở tội phạm tấn công nạn nhân.

Bảy câu hỏi kế tiếp (Giop 38:16,24) có liên hệ đến *những kích thước bao la của sự sáng tạo*. Đứa trẻ bình thường ngày nay biết về độ cao và độ sâu của vũ trụ nhiều hơn Gióp cùng với ba bạn ông có thể tưởng tượng. Gióp đã từng đi bộ xuống độ sâu của biển và thăm viếng “các cửa Âm phủ chưa? Ông có biết mình phải đi xuống bao xa để tìm thấy đáy đại dương chưa? (Độ sâu nhất đo được ở Thái Bình Dương cho đến nay là 35.810 feet hoặc 6,78 dặm). Và về phần độ dài của không gian, chiếc phi thuyền không gian Voyager 2 đã mất 12 năm mới đi được 4,4 tỉ dặm, và vào năm 1989 mới vượt qua được chùng 3.000 dặm giữa đám mây mênh mông của đại dương!

Trong các câu 19-21, Đức Chúa Trời đã hỏi Gióp rằng ông có thể tính toán chiều dài phương Đông và phương Tây hay không, hoặc có phải chân trời quá nhiều đến nỗi ông không tài nào đếm xuể chẳng. Sau đó Đức Chúa Trời chất vấn Gióp có hiểu độ cao nơi tuyết và mưa đá được tồn trữ cho đến khi Đức Chúa Trời cần chúng (c.22-23 Xu 9:18-26 Gios 10:11) hoặc những nơi Đức Chúa Trời giữ tia chớp và gió của Ngài hay không (Giop 38:24). Chắc chắn, những lời ấy của Đức Chúa Trời chứa đầy sự mỉa mai, nhưng đó là điều Gióp cần để làm thoát đi sự kiêu ngạo của ông và dẫn ông đến với việc quỳ ăn năn tội.

Gióp biết về *mưa* ở mức độ nào? (c.25-28): Ông có biết cách sắp đặt tiến trình của nó để đất có nước nó cần? Ông có thể giải thích vì sao Đức Chúa Trời ban mưa cho những nơi không ai sống chẳng? Sau đó Đức Chúa Trời chuyển từ cơn mưa mùa xuân và mùa thu sang *mưa đá và sương móc* của mùa đông (c.29-30). Nếu Gióp không biết mưa “được sinh ra” thế nào, ông có hiểu băng đá “ra đời” thế nào không?

Vào lúc này, Gióp có lẽ ước mong được tạm dừng lại ở đây, nhưng Chúa vẫn tiếp tục. Ngài hướng sự chú ý của Gióp về các tầng trời nhóm thất tinh, chòm sao Orion ngựa săn, các chòm sao khác nhau (“Mazzaroth”, NIV) và Sao Gấu (“Đại giác tinh” với những sao con của nó). Gióp có hiểu các luật điều khiển những sự vận hành của chúng, và ông có thể điều khiển những ngôi sao với những hành tinh này và khiến chúng xuất hiện đúng các mùa của chúng không? Con người có thể nghiên cứu các tầng trời, nhưng con người không thể điều khiển chúng.

Câu hỏi: “Ngươi có thể lập chủ quyền nó dưới đất chẳng?” (c.33) được dịch trong bản dịch NASB là: “Hay ngươi có thể ấn định sự thống trị chúng khắp đất chẳng?” Còn bản dịch NIV viết: “Ngươi có thể lập chủ quyền của Đức Chúa Trời khắp đất không?” Riêng bản The Living Bible ghi rằng: “Ngươi có biết ...các tầng trời ảnh hưởng đến đất thế nào không?” Phải chăng có một gợi ý ở đây rằng các ngôi sao và các hành tinh có ảnh hưởng trực tiếp tới những sự kiện trên đất như những người ủng hộ thuật chiêm tinh tồn tại? Không phải thế! Nhận định này có thể được diễn giải như sau: “Gióp, nếu ngươi hiểu quá nhiều về các thiên thể do một số người nghĩ

để ảnh hưởng đến đất, vậy, tại sao người không sử dụng quyền hạn đó để thay đổi hoàn cảnh của người?” Chúa đang phán bằng “sự mĩa mai thánh” chứ không phải bày tỏ lẽ thật sâu sắc nào đó.

Trong các câu 34-38, Chúa kéo sự chú ý của Gióp vào những đám mây. Vì Gióp biết các luật của tầng trời, ông có thể ra lệnh cho những đám mây đổ mưa chẳng? Tia chớp có phải là tô tô của ông, báo cáo lại nhiệm vụ của chúng cho ông biết chẳng? Gióp có thể kiểm soát những đám mây và “lật ngược chúng” như những chiếc bình để khiến mưa đổ xuống chẳng?

Sáng tạo ra mọi vật là một việc; duy trì chúng vì ích lợi của con người hoàn toàn là việc khác. Chúa đi tiếp vào một chuỗi câu hỏi về sự hoạt động chu cấp của Ngài trên thế giới. Ngài đi từ thế giới vô tri đến thế giới có sự sống.

2. “Người có thể quan sát sự sáng tạo của Ta không?” (Gióp 39:1-30)

Chúa đem đến trước sự tưởng tượng của Gióp một cuộc diễu hành của 6 con thú (sư tử cái, dê, nai cái, lừa rừng, bò rừng và ngựa) và 5 loài chim (quạ, đà điểu, cò, diều hâu và đại bàng).

Sự định liệu của Đức Chúa Trời chắc chắn đáng chú ý (104). Trong sự khôn ngoan và quyền năng Ngài, Đức Chúa Trời giám sát toàn bộ vũ trụ và chắc rằng các tạo vật của Ngài luôn được Ngài chăm sóc. “Chúa sẽ tay ra, làm cho thỏa nguyện mọi loài sống” (Thi 145:16 NKJV). Loài người chúng ta có một thời kỳ khó khăn giữ cho bộ máy sự sống hoạt động một cách thành công, nhưng Đức Chúa Trời vận hành cả vũ trụ bằng sự chính xác đến nỗi chúng ta đã thành lập được cả những định luật khoa học của chúng ta về sự sáng tạo của Ngài.

Gióp có biết cách nuôi những sư tử con hoặc những quạ con không? (Gióp 39:1-3). Thậm chí ông có biết chúng đói không? Ông có thể tìm thấy thức ăn cho chúng ở đâu? Những con quạ sẽ biết cách tìm thấy thịt sống do những sư tử để lại vì Đức Chúa Trời dạy các loài chim (thậm chí là những con quạ ô uế) biết cách tìm kiếm thức ăn cho mình.

Kể đến Đức Chúa Trời đi từ chủ đề về sự chết đến chủ đề về sự ra đời. Gióp có biết thời kỳ thai nghén đối với dê và nai, và những con nhò của chúng ra đời cách nào không? (Gióp 39:1-4). Những con vật nhỏ lớn lên cách an toàn thế nào, con thú mẹ làm sao biết khi nào chúng sẵn sàng để rời hang ổ của chúng? Những người chăn chiên và nhà nông giúp đỡ cho những con vật của họ suốt thời kỳ mang thai và sinh nở, nhưng loài thú hoang sinh con một mình.

Con lừa hoang (c.5-8) cũng được biết như *lừa rừng*, đi lang thang tự do trong đồng vắng và không bao giờ chịu thuần hóa. Nó tồn tại mà không cần sự giúp đỡ của con người, vì Đức Chúa Trời đã dạy nó cách tự chăm sóc mình. Con bò hoang (bò rừng) là “kẻ thui thui” khác trong vương quốc loài vật (c.9-12), từ chối đầu phục quyền hành của con người. Bạn không thể giữ nó trong chuồng của mình, cột nó vào chiếc cày của bạn, hoặc ép nó làm công việc đập lúa.

Chúa hỏi: “Nào, Gióp, nếu người không thể thành công với những con vật này, làm sao người mong thành công khi người gặp ta tại tòa? Người nghĩ mình mạnh mẽ thế nào?”

Rồi Chúa chuyển sang sự mô tả về loài chim, con cò (“con công, KJV) và con đà điểu (c.13-18). Đức Chúa Trời không hỏi Gióp câu hỏi nào trong đoạn này, Ngài chỉ nhắc ông về bộ xương kỳ dị với hành vi của đà điểu và gợi ý rằng có lẽ Gióp có thể giải thích nó.

Con công có đôi cánh đẹp và có ích, nhưng tất cả những gì con công có thể làm với đôi cánh của nó là quạt vào không khí! Tại sao Đức Chúa Trời khiến một con chim không thể bay nhưng có thể chạy nhanh hơn con ngựa? Tại sao Ngài khiến một con chim đặt ổ nó trong một nơi đã bị tấn công, nơi mà trứng của nó có thể bị hủy hoại hoặc bị ăn bởi một con thú ăn thịt sống? Không giống đa số các loài chim, tại sao nó dường như cầu thả đối với con nhò của mình?

Con ngựa được kể đến tiếp theo thứ tự (c.19-25), một con vật được thán phục rất nhiều và được đánh giá cao về sức mạnh với sự can đảm. Đây là sự mô tả về một con ngựa chiến, không phải con ngựa đồng, và bạn có thể hình dung nó nhảy dựng lên, giậm chân xuống đất và nôn nóng lao vào chiến trường. Khi nó nghe tiếng kèn, nó không thể đứng yên, nhưng chạy rất nhanh đến nỗi nó dường như “ăn sạch đất.” Chính Đức Chúa Trời, không phải Gióp, đã tạo nên con ngựa có sức mạnh và khả năng nó cần để đối diện với nguy hiểm và phục vụ một cách hiệu quả trên chiến trường.

Cuộc diễu hành kết thúc với hai loài chim, điều hâu và đại bàng (c.26-30). Ai đã cho những loài chim bản năng để di trú và sự hiểu biết để xây tổ? Không phải Gióp! Đại bàng xây tổ chúng trên các vách đá, nhưng Đức Chúa Trời cho chúng thị giác sắc bén để chúng có thể nhìn thấy con mồi từ xa, bỏ nhào xuống và chụp lấy. Đại bàng cũng có thể tìm thấy xác chết để nhờ đó nuôi sống chúng và con nhỏ của chúng, vì Đức Chúa Trời đã tạo dựng chúng cách đó.

3. Lời đáp thứ nhất của Gióp (Gióp 40:1-5)

Đức Chúa Trời sử dụng ngôn ngữ phản ánh ao ước của Gióp, đem Đức Chúa Trời đến tòa và tranh cãi vụ kiện của mình. “Kẻ tìm lỗi sẽ tranh cãi với Đấng Toàn năng sao? Hãy để kẻ quở trách Đức Chúa Trời trả lời điều đó” (Gióp 40:2 NASB). Đức Chúa Trời đã trình bày vụ kiện của Ngài. Giờ đây Ngài cho Gióp cơ hội trình bày vụ kiện của ông. Nhưng Gióp không có vụ kiện nào nữa để trình bày! Những lời đầu tiên của ông là: “Này, tôi hèn hạ!” nghĩa là “tôi vô nghĩa và không xứng đáng. Tôi không có quyền gì để tranh cãi với Đức Chúa Trời.” Gióp đã bảo các bạn ông che miệng họ (21:5) và những người khác đã che miệng họ khi Gióp xuất hiện (29:9). Nhưng giờ đây Gióp phải đặt tay ông lên miệng để không nói điều gì không nên nói (Ch 30:32 Ro 3:19). *Cho đến khi nào chúng ta bị cầm lặng trước mặt Đức Chúa Trời, Ngài mới có thể làm cho chúng ta điều cần phải làm.* Bao lâu chúng ta còn ra sức tự bảo vệ mình và tranh luận với Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ không thể làm gì cho chúng ta và trong chúng ta để thực hiện kế hoạch của Ngài qua chúng ta.

Nhưng Gióp không hoàn toàn bị đánh sập và ông chưa ở vào vị trí của sự ăn năn thành tâm. Ông yên lặng nhưng chưa đầu phục, vì vậy, Đức Chúa Trời tiếp tục sự phán dạy của Ngài.

4. “Người có thể chinh phục sự sáng tạo của Ta không?” (Gióp 40:6-28)

Thay vì đối đầu với Gióp lần nữa bằng khả năng rộng lớn về sự sáng tạo của Ngài, giờ này Đức Chúa Trời chỉ chọn ra hai tạo vật và bảo Gióp xem xét chúng. Điều đó như thể Đức Chúa Trời đang nói: “Nếu để người giải quyết toàn bộ vũ trụ của ta thì thật quá lớn, quá nhiều cho người. Tuy nhiên ở đây có hai sản phẩm tốt nhất của ta. Người có thể làm gì với chúng?”

Vấn đề giờ đây không phải là *quyền năng* của Đức Chúa Trời nhưng là *sự công bình* của Đức Chúa Trời (40:8). Gióp đã nói rằng Đức Chúa Trời bất công trong cách Ngài đối xử với ông (Gióp 6:29-31 24:1-17). Trong Gióp 40:9-14 Đức Chúa Trời hỏi: “Gióp, người có sức mạnh và cơn thịnh nộ thánh khiết cần có để xét đoán tội nhân không? Nếu vậy, thì hãy bắt đầu xét đoán chúng! Hãy hạ xuống những tội nhân kiêu ngạo và chà nát kẻ ác! Hãy chôn chúng! Người tuyên bố rằng người có thể làm một việc tốt hơn ta có thể làm về việc đem sự công bình đến cho thế gian, vậy ta sẽ để người làm điều đó!”

Tuy nhiên, trước khi Đức Chúa Trời thả lỏng Gióp trên những tội nhân của thế gian, Ngài bảo ông mặc vào những chiếc áo choàng uy nghi của mình và “thực hành” trên hai tạo vật tốt nhất của Ngài, là con hà mã (c.15-24) và con cá sấu (41:1-34). Nếu Gióp thành công trong việc chinh phục chúng, vậy ông sẽ đủ tư cách để thi hành sự phán xét chống lại thế giới tội lỗi.

Con hà mã (Gióp 40:15-24): Đa số các sinh viên đồng ý rằng con vật được mô tả là con hà mã, dù một số người thích cho đó là con voi hay con trâu nước hơn. Từ “con vật ketchup” là một

cách viết khác theo tiếng Hê-bơ-rơ nghĩa là “con thú siêu hạng.” Người chơi trò đi săn thú lớn ngày nay với những vũ khí hiện đại của mình có thể sẽ không bị cản trở bởi kích thước hay sức mạnh của con hà mã, nhưng con thú này đã là một kẻ thù kinh khủng trong thời cung tên và giáo mác.

Đức Chúa Trời nhắc Gióp rằng Ngài là Đấng Tạo Hóa của con hà mã và cả con người (c.15), nhưng Ngài đã dựng nên mỗi loài khác nhau Con hà mã ăn cỏ nên mạnh mẽ và vĩ đại; Gióp ăn các loại thức ăn khác nhau nên yếu đuối và không thể chiến đấu với con hà mã. Con hà mã có một thân thể mạnh mẽ, với những bắp thịt chắc khỏe và những chiếc xương như những móc sắt, trong khi thân thể con người (nói cách so sánh) yếu đuối và dễ bị tổn hại. Con hà mã đi dạo trên sông, ẩn dưới nước và sống bằng những thực vật nằm dọc các ngọn đồi, trong khi con người phải lao động để kiếm đồ ăn hàng ngày của mình. Một con sông nổi sóng không làm con hà mã sợ hãi, và những người đi săn không làm nó nao động. Trong thời của Gióp, không thể bắt được con hà mã, nhưng dễ dàng biết bao để bắt một người!

Chúa hỏi Gióp: “Nào, Gióp, ngươi có thể bắt và chinh phục sinh vật to lớn này không? Nếu vậy, thì ta sẽ tin rằng ngươi có quyền năng và sự khôn ngoan để xét đoán thế gian cách công bình.”

Con cá sấu (Giop 41:1-34): Từ “thủy quái” là cách viết khác theo tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là “lên lời, quần quái”. Người ta đã sử dụng từ này để mô tả những “quái vật biển” được cho rằng sống ở vùng Địa Trung Hải. Thi 104:25-26 có thể đề cập đến con cá voi hoặc cá heo. Người Do Thái đã sử dụng từ này để mô tả kẻ thù của họ (Es 27:1), đặc biệt là Ê-díp-tô (Thi 74:13-14). Trong Kh 12:9 đề cập đến Sa-tan như là “con rắn xưa.” Trong khoa thần thoại, thủy quái là một quái vật có nhiều đầu cai trị sông nước và không sợ ai.

Chúa hỏi: “Ngươi có thể bắt được thủy quái không? Và nếu ngươi có thể, ngươi sẽ làm gì với nó?” (Giop 41:1-11). Nào, bạn có thể làm gì với con cá sấu bị bắt? Bạn không thể thuần hoá nó thành một con vật yêu quý, cho dù nó dường như sẵn sàng tán thành (c.6). Nếu bạn tìm cách huấn luyện nó, bạn sẽ nhanh chóng bỏ cuộc và không bao giờ làm lại lần nữa! (c.8-9). Đức Chúa Trời rút ra một kết luận thực tiễn: “Nếu ngươi không thể đến nắm chặt con cá sấu, làm sao ngươi sẽ có thể đứng trước mặt ta?” (c.10-11).

Trong các câu 12-24, Đức Chúa Trời đưa ra sự mô tả đầy thi vị về tay chân mạnh mẽ của sinh vật to lớn này, những chiếc răng hung dữ và những cái hàm mạnh mẽ, lớp phủ ngoài vững chãi (câu 12-17). Khi cá sấu khuấy tung sông nước và thổi nước, mặt trời phản chiếu từ hơi nước, nó giống như lửa với khói từ miệng của một con rồng (c.18-21). Áo giáp của nó cứng chắc đến nỗi nó có thể đi bất cứ nơi đâu mà không sợ hãi (c.22-24).

Chương này kết thúc bằng một mô tả về sự giận dữ và can đảm của loài thủy quái (c.25-34). Người ta chạy trốn nó trong sợ hãi (c.25), nhưng nó không chạy trốn con người. Trong câu 26-29, Đức Chúa Trời kể ra 8 vũ khí khác nhau mà thủy quái cười nhạo và xem như những mảnh rơm rạ hay củi mục. Tương tự sinh vật này chẳng sợ gì **quanh** nó, thì nó cũng chẳng sợ gì **bên dưới** nó cả, vì phía dưới của nó được bảo vệ bằng một lớp bao phủ như những mảnh gốm nhọn (c.30). Nó không sợ kẻ thù nào trên đất hay dưới nước (c.31-32), vì nó làm nước sủi bọt như những thành phần trong bình pha chế thuốc. Và khi nó bơi qua biển, làn sóng giống như tóc bạc của một người già!

Giop 41:1-25; xem giải nghĩa Giop 38:1-40:28

5. Lời đáp thứ hai của Gióp (Giop 42:1-17)

Gióp biết ông đã bị đánh bại, ông không còn cách nào để có thể cãi lẽ vụ kiện mình với Đức Chúa Trời. Trích dẫn Lời Đức Chúa Trời (Giop 42:3-4), cho thấy Gióp hạ mình trước Chúa và

nhận biết quyền năng cùng sự công bình của Ngài trong việc thi hành những kế hoạch của Ngài (c.2). Kế đến, Gióp thừa nhận rằng những lời của ông là sai, và ông đã nói những điều mình không hiểu (c.3). Gióp rút lại những lời tố cáo của ông rằng Đức Chúa Trời bất công và không đối xử với ông công bằng. Ông nhận ra rằng bất cứ điều gì Đức Chúa Trời làm đều đúng cả và con người phải chấp nhận bằng đức tin.

Gióp nói với Đức Chúa Trời “Tôi không thể trả lời những câu hỏi của Ngài! Tất cả những gì tôi có thể làm là xưng nhận sự kiêu ngạo của tôi, hạ mình và ăn năn.” Trước đó, sự hiểu biết của Gióp về Đức Chúa Trời chỉ gián tiếp và rất băng quơ hời hợt, nhưng điều đó đã thay đổi. Giờ đây, Gióp đã gặp Đức Chúa Trời cách cá nhân và thấy mình chỉ là “bụi và tro” mà thôi (c.6 2:8,12 Sa 18:27).

Charles Spurgeon đã nói: “Cách cửa ăn năn mở ra dẫn vào đại sảnh của sự vui mừng”; và điều đó thật đúng đối với Gióp. Ở đỉnh điểm của sách, *tội nhân* Gióp trở thành *Gióp tôi tớ của Đức Chúa Trời* (Gióp 42:7-9). Bốn lần trong những câu này Đức Chúa Trời đã gọi Gióp bằng danh hiệu “tôi tớ Ta” là danh hiệu đặc biệt của thời Cựu Ước, (1:8 2:3). Gióp đã hầu việc Đức Chúa Trời ra sao? Bằng cách chịu đựng hoạn nạn mà không rủa sả Đức Chúa Trời và bởi đó làm cho ma quỷ câm họng! Hoạn nạn trong ý muốn Đức Chúa Trời là một chức vụ mà Đức Chúa Trời ban cho một số người được chọn.

Nhưng tôi tớ Gióp cũng đã trở thành *Gióp người cầu thay*. Đức Chúa Trời nổi giận với ba bạn của Gióp vì họ đã không nói sự thật về ông (42:7) và họ phải được làm hòa với Gióp để ông có thể cầu thay cho họ. *Gióp đã trở thành người phân xử giữa Đức Chúa Trời và ba bạn của ông!* Bằng cách tha thứ cho các bạn mình và cầu thay cho họ, Gióp đã đem lại phước hạnh cho chính đời sống mình (c.10). Chúng ta chỉ làm chính mình tổn thương khi chúng ta chối từ tha thứ cho người khác.

Gióp kết thúc với kết quả phước hạnh gấp đôi so với trước khi ông gặp thử thách. Ông đã có đến 20 người con, 10 người ở cùng Đức Chúa Trời và 10 người đang ở với ông. (Ông và vợ mình cũng đã hòa thuận với nhau). Những người bạn và bà con đem tiền bạc đến cho ông, tạo thành một “ngân quỹ phục hồi” mà Gióp chắc đã sử dụng cho việc mua những người chăn súc vật. Và cuối cùng, Gióp đã có số súc vật nhiều gấp đôi trước đó. Một lần nữa ông lại trở thành người giàu có, nếu công thức “gấp hai” cũng áp dụng cho tuổi tác của ông, thì ông phải 70 tuổi khi chuyện bắt đầu (Thi 90:10) và Đức Chúa Trời đã cho Gióp sống nhiều năm, đến gấp hai lần như thế (Gióp 42:16).

Ở phương Đông, cha mẹ đặc biệt tự hào về những đứa con gái xinh đẹp và Gióp đã có ba con gái trong số đó: Giê-mi-ma (“chim bồ câu”), Kê-xia (“hương thơm”) và Kê-ren Ha-búc (“hộp phấn diệp”). Giê-mi-ma có sự yên lặng, Kê-xia có hương thơm, và Kê-ren Ha-búc có mỹ phẩm!

Được qua đời khi “tuổi cao tác lớn” là đích đến của mọi người. Nó có nghĩa hơn một đời sống trường thọ. Tức là một đời sống giàu có và đầy đủ lại có kết thúc tốt đẹp. Áp-ra-ham và Y-sác đã qua đời theo cách như vậy (Sa 25:8 35:9) và Vua Đa-vít cũng thế (ISu 29:28).

ĐOẠN KẾT

Chúng ta không cần phải giải nghĩa sai phân đoạn cuối cùng của sách Gióp và kết luận rằng mọi hoạn nạn sẽ kết thúc với mọi vấn đề được giải quyết, mọi cảm xúc cứng cõi được tha thứ và mọi người sẽ “sống hạnh phúc mãi mãi sau đó” không phải lúc nào cũng xảy ra y như vậy! Phân đoạn Kinh Thánh này bảo đảm với chúng ta rằng, cho dù điều gì xảy ra với chúng ta, *thì chính Đức Chúa Trời vẫn là Đấng luôn luôn viết chương cuối cùng*. Vì vậy, chúng ta không phải sợ

hãi. Chúng ta có thể tin cậy Đức Chúa Trời làm điều đúng đắn, cho dù hoàn cảnh chúng ta có thể thâm, đau đớn ra sao.

Nhưng phước hạnh lớn nhất của Gióp không phải là việc lấy lại sức khỏe và sự giàu có của ông hay việc gây dựng lại gia đình và nhóm bạn hữu của ông. Phước hạnh lớn nhất của ông là *được nhận biết về Đức Chúa Trời rõ ràng hơn và hiểu được hành động của Ngài cách sâu sắc*. Như Gia-cơ đã viết: “Anh em đã nghe về sự kiên nhẫn của Gióp và thấy mục đích của Chúa, rằng Chúa rất thương xót và nhân từ” (Gia 5:11 NKJV). Và He 12:11 nhắc nhở chúng ta: “Giờ đây, không có sự sửa phạt nào dường như vui mừng đối với hiện tại, nhưng đầy buồn bã, tuy nhiên, về sau nó sinh ra bông trái bình an của sự công bình cho những kẻ đã chịu luyện tập bởi nó” (NKJV).

G. Campbell Morgan đã viết: “Trong toàn bộ câu chuyện về Gióp, chúng ta thấy được sự kiên nhẫn của Đức Chúa Trời và sự chịu đựng của con người. Khi những điều này diễn ra trong mối liên hệ với nhau thì chắc chắn sẽ dẫn đến kết quả như trên. Đó là sự ra khỏi lửa như vàng ròng, là việc tiếp nhận mảo triệu thiên của sự sống” (*The Answer of Jesus to Job*, Baker, trang 117).

Dù Đức Chúa Trời cho phép xảy ra bất cứ điều gì trong đời sống chúng ta đi chăng nữa, thì Ngài vẫn luôn luôn có “cú hậu” của Ngài. Ngài sẽ viết chương cuối cùng và điều đó khiến nó trở thành vô giá!

Vì vậy, **HÃY KIÊN NHẪN!**